

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN THỦY SẢN BỀN VỮNG
TẠI BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, VAY VỐN WB

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA
CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

**Địa điểm thực hiện dự án: 05 tỉnh/thành phố: Hải Phòng, Thanh Hóa, Gia
Lai, Khánh Hòa và An Giang**



MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU	7
1.1. Mô tả dự án	7
1.1.1. Mục tiêu dự án	7
1.1.2. Các hợp phần của dự án	7
1.2. Phạm vi dự án	8
2. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CỦA KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN.....	15
2.1. Mục tiêu của SEP.....	15
2.2. Rủi ro/tác động môi trường và xã hội của dự án	15
3. XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN TÍCH CÁC BÊN LIÊN QUAN	17
3.1. Phương pháp luận	17
3.2. Xác định các bên liên quan	17
3.3. Các bên bị ảnh hưởng	19
3.4. Các bên liên quan khác	23
3.5. Các cá nhân/ nhóm yếu thế, nhóm dễ bị tổn thương	27
3.6. Phân tích Các Bên Liên Quan.....	28
4. CHƯƠNG TRÌNH THAM GIA CÁC BÊN LIÊN QUAN.....	36
4.1. Tóm tắt về việc tham gia của các bên liên quan trong quá trình chuẩn bị dự án.....	36
4.1.1. Trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch Tham gia Các bên Liên quan (SEF)	36
4.1.2. Trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEP).....	38
4.2. Tóm tắt nhu cầu của các bên liên quan.....	48
4.3. Chiến lược Tham vấn.....	49
4.3.1. Chiến lược tham vấn theo từng giai đoạn	49
4.3.2. Phương pháp tham vấn.....	51
4.4. Phương pháp Tham vấn Các Bên Liên quan Sẽ Được Sử dụng Trong Các Giai đoạn Tiếp theo	57
4.5. Chiến lược đề xuất để thu thập ý kiến của các nhóm dễ bị tổn thương.....	57
4.6. Các mốc thời gian của dự án.....	58
4.7. Chiến lược công bố thông tin.....	58
5. NGUỒN LỰC VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	61
5.1. Nguồn lực và Dự toán Chi phí cho việc Thực hiện Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEP)	61
5.2. Tổ chức thực hiện	63
6. CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI (GRM)	66

6.1.	Mục tiêu của GRM.....	66
6.2.	Cơ chế khắc phục khiếu nại của dự án.....	67
6.3.	Các thủ tục liên quan đến quá trình thi công xây dựng dự án	68
6.4.	Thủ tục xử lý trong các trường hợp Bạo lực Giới (GBV):	69
6.5.	Thủ tục xử lý trong các trường hợp liên quan đến người lao động:	70
6.6.	Thủ tục xử lý trong các trường hợp liên quan đến thu hồi đất:	70
7.	GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO	71
7.1.	Giám sát nội bộ	71
7.2.	Giám sát bởi bên thứ ba	71
7.3.	Giám sát của cộng đồng.....	72
7.4.	Báo cáo cho bên liên quan	72
	PHỤ LỤC	73
	<i>Phụ lục 1: Mẫu ghi chép nhật ký khiếu nại</i>	73
	<i>Phụ lục 2: Mẫu đơn nộp khiếu nại</i>	75
	<i>Phụ lục 3: Mẫu ghi chép khiếu nại</i>	76
	<i>Phụ lục 4: Danh sách người tham gia trong quá trình tham vấn lập SEP</i>	77
	<i>Phụ lục 5: Một số hình ảnh tham vấn trong quá trình lập SEP</i>	80

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Thông tin chi tiết về các hạng mục tiêu dự án	8
Bảng 2: Mô tả chi tiết các tiêu dự án.....	11
Bảng 3: Danh sách các Bên bị ảnh hưởng, hộ hưởng lợi từ các tiêu dự án.....	20
Bảng 4: Bảng danh sách các bên quan tâm khác	24
Bảng 5: Bảng danh sách các nhóm yếu thế/dễ bị tổn thương.....	27
Bảng 6: Mức độ quan tâm, ảnh hưởng và tầm ảnh hưởng	30
Bảng 7: Các hoạt động tham vấn được thực hiện trong quá trình xây dựng Khung Huy động Sự tham gia của Các bên liên quan (SEF)	38
Bảng 8: Tóm tắt các hoạt động tham vấn đã thực hiện và ý kiến của người tham gia.....	39
Bảng 9: Tóm tắt các hoạt động tham vấn đã thực hiện và ý kiến của người tham gia.....	42
Bảng 10: Tóm tắt nhu cầu của các bên liên quan	48
Bảng 11: Bảng chiến lược huy động sự tham gia của các bên liên quan	53
Bảng 12: Bảng các mốc thời gian của dự án	58
Bảng 13: Lộ trình Thực hiện Các Hoạt động Tham vấn Các Bên Liên quan	59
Bảng 14: Thông tin liên hệ của các nhân sự chủ chốt của APMB	61
Bảng 15: Ước tính chi phí thực hiện SEP cho 7 tiêu dự án.....	63
Bảng 16: Nhân sự phụ trách thực hiện SEP	64

DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Vị trí các tiểu dự án	10
Hình 2: Vị trí tiểu dự án Cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão Lạch Hới.....	11
Hình 3: Vị trí tiểu dự án Cảng cá Lạch Bạng	11
Hình 4: Vị trí tiểu dự án Khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan kết hợp cảng cá Tam Quan...	12
Hình 5: Vị trí tiểu dự án Trung tâm nghề cá lớn Khánh Hòa.....	13
Hình 6: Vị trí tiểu dự án Trung tâm nghề cá lớn Kiên Giang.....	13
Hình 7: Vị trí tiểu dự án Cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Bạch Long Vĩ.....	14
Hình 8: Sơ đồ các bên liên quan trong dự án SFDP	18
Hình 9: Phân tích ảnh hưởng và lợi ích của các bên liên quan.....	18
Hình 10: Quy trình khiếu nại của dự án	68

TỪ VIẾT TẮT

APMB (BQL DANN)	Ban Quản lý các dự án Nông Nghiệp
COC ON SEA	Quy tắc ứng xử về phòng ngừa lạm dụng và bóc lột tình dục
BPGT	Biện pháp giảm thiểu
COVID- 19	Dịch bệnh COVID- 2019
CPC	UBND phường/xã
CSC	Tư vấn giám sát thi công
DARD/SởNN&PTNT	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
DAE/ SỞ NN-MT	Sở Nông nghiệp và Môi trường
DOH/SYT	Sở Y tế
DOF/STC	Sở Tài chính
DOC/SXD	Sở Xây dựng
DOHA/SNV	Sở Nội vụ
D-Fish	Tổng cục Thủy sản
DLFDC	District Land Fund Development Center
DMMP	Kế hoạch quản lý vật liệu nạo vét
DOCST/sở DL-TT-VH	Sở Du lịch- Thể thao- Văn Hóa
DOIC	Sở Thông tin và Truyền thông
DOF/ Sở TC	Sở Tài chính
DOLISA/Sở LĐTB&XH	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
DONRE/Sở TN&MT	Sở Tài nguyên và Môi trường
PPC	UBND xã
DPI/Sở KH&ĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
E&S/MT&XH	Môi trường và Xã hội
ECOP	Quy tắc thực hành môi trường và xã hội
EEZ	Vùng kinh tế đặc quyền
EIA/ĐTM	Đánh giá tác động môi trường (theo yêu cầu Chính phủ)
EM/DTTS	Dân tộc thiểu số
EMDP/ KH PTDTTS	Kế hoạch phát triển DTTS
EMPF/ Khung KHD TTTS	Khung kế hoạch DTTS
EPP/KHBVMT	Kế hoạch bảo vệ môi trường (theo yêu cầu của Chính phủ)
ESA	Đánh giá Môi trường &Xã hội
ESCP	Kế hoạch Cam kết Môi trường &Xã hội
ESF	Khung Môi trường &Xã hội
ESHGs	Hướng dẫn Môi trường An toàn và Sức khỏe
ESIA	Đánh giá tác động Môi trường &Xã hội
ESMF/Khung QLMT&XH	Khung quản lý Môi trường &Xã hội
ESMP	Kế hoạch quản lý Môi trường & Xã hội
ESS/TCMTXH	Tiêu chuẩn Môi trường & Xã hội
FS	Nghiên cứu khả thi
GAP	Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt
GBV	Bạo lực trên cơ sở giới
GIIP	Thực hành công nghiệp quốc tế tốt
GoV/CPVN	Chính phủ Việt Nam
GRM	Cơ chế khiếu nại và khiếu kiện
IBRD	Ngân hàng quốc tế về tái thiết và phát triển
IDA	Hiệp hội phát triển quốc tế
IoT	Công nghệ thông tin
IPM	Quản lý dịch hại tổng hợp
IPMP	Kế hoạch quản lý dịch hại tổng hợp
IUU	Không hợp pháp, không báo cáo và không quy định

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

LMP	Quy trình quản lý lao động
MARD/Bộ NN&PTNT	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
MAE	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
MOF/BTC	Bộ Tài chính
MOH/BYT	Bộ Y tế
MOC/BXD	Bộ Xây dựng
MOHA/BNV	Bộ Nội vụ
MOT/BGTVT	Bộ Giao thông vận tải
MOIC/ Bộ TT&TT	Bộ Thông tin và Truyền thông
MOLISA/Bộ LĐTB&XH	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội
MONRE/ Bộ TN&MT	Bộ Tài nguyên và Môi trường
MPI/Bộ KH&ĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
MSC	Giám sát, kiểm tra và kiểm soát
OOG	Văn phòng Chính phủ
OSH	An toàn sức khỏe nghề nghiệp
PAPs	Những người bị ảnh hưởng bởi dự án
PPC/UBND tỉnh	Ủy ban Nhân dân tỉnh
PPMU/Ban QLDA tỉnh	Ban QLDA tỉnh
RP	Kế hoạch tái định cư
RPF	Khung chính sách tái định cư
SEA	Lạm dụng và bóc lột tình dục
SEF	Khung huy động sự tham gia của các bên liên quan
SEP	Kế hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan
SFDP	Dự án phát triển thủy sản bền vững
TOR	Tài liệu tham chiếu
TWG	Nhóm công tác kỹ thuật
VAC	Bạo hành trẻ em
VINAFIS	Hội Nghề cá Việt Nam
VWU/Hội LHPNVN	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
WB/NHTG	Ngân hàng Thế giới

1. GIỚI THIỆU

1.1. Mô tả dự án

1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam dự định áp dụng một khoản vay của Ngân hàng Thế giới (NHTG) để hỗ trợ tài chính cho Dự án phát triển thủy sản bền vững (SFDP) sau đây gọi là “Dự án”. Dự án nhằm cho phép tăng cường quản lý và gia tăng giá trị thủy sản mục tiêu thông qua đầu tư cơ sở hạ tầng “thông minh..

2. Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 592/QĐ-TTg, ngày 30/5/2023 phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án Phát triển thủy sản bền vững tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (bây giờ là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), vay vốn WB, gồm 06 tiểu dự án đầu tư xây dựng tại 5 tỉnh: Hải Phòng, Thanh Hóa, Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai), Khánh Hòa và Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang). Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao cho Ban Quản lý các dự án Nông Nghiệp (AMPB) là đơn vị thực hiện.

1.1.1. Mục tiêu dự án

- **Mục tiêu tổng thể**

3. Mục tiêu tổng thể của Dự án là đầu tư vào cơ sở hạ tầng, nâng cao hiệu quả khai thác, nuôi trồng thủy sản và năng lực quản lý, từ đó nâng cao giá trị sản phẩm thủy sản. Dự án sẽ góp phần thúc đẩy tăng trưởng dài hạn, thích ứng với biến đổi khí hậu, cải thiện đời sống người dân và tăng cường hội nhập quốc tế.

- **Mục tiêu cụ thể**

4. Các mục tiêu cụ thể của Dự án bao gồm:

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động khai thác thủy sản, bao gồm xây dựng và nâng cấp các khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá theo hướng đồng bộ; tạo động lực cho hoạt động khai thác thủy sản và nâng cao hiệu quả khai thác; giảm tổn thất sau thu hoạch.
- Nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ nuôi trồng thủy sản.
- Xây dựng cơ sở hạ tầng và cung cấp trang thiết bị cho cộng đồng dân tộc thiểu số tham gia nuôi trồng và khai thác thủy sản, qua đó góp phần bảo vệ nguồn lợi thủy sản một cách hiệu quả và bền vững, cải thiện thu nhập và ổn định đời sống.
- Tăng cường năng lực quản lý và tổ chức sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả trong việc phát hiện và kiểm soát hoạt động khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), đồng thời quản lý bền vững nguồn lợi thủy sản.
- Giảm tổn thất trong quá trình khai thác thủy sản, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị của sản phẩm tôm nuôi, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.
- Cải thiện năng lực quản lý ngành thủy sản.

1.1.2. Các hợp phần của dự án

- **Hợp phần 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng (06 tiểu dự án) phục vụ phát triển nghề cá bền vững**

5. Quy mô đầu tư của Hợp phần 1 bao gồm:

- Xây dựng mới 02 cảng cá tại Trung tâm ngư nghiệp thuộc tỉnh Khánh Hòa và tỉnh An Giang (trước đây là tỉnh Kiên Giang).

- Nâng cấp, sửa chữa 03 cảng cá cấp I và cảng cá kết hợp với khu neo đậu tránh trú bão, bao gồm: cảng cá kết hợp khu neo đậu tránh trú bão tại đảo Bạch Long Vĩ (thành phố Hải Phòng); cảng cá Lạch Hới (tỉnh Thanh Hóa); và cảng cá Lạch Bạng (tỉnh Thanh Hóa).
 - Xây dựng mới 01 khu neo đậu tránh trú bão tại khu vực Tam Quan – tỉnh Gia Lai (trước đây là tỉnh Bình Định).
6. Các hạng mục xây dựng cụ thể của Hợp phần 1 bao gồm:
- Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Lạch Hới tại tỉnh Thanh Hóa;
 - Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Lạch Bạng tại tỉnh Thanh Hóa;
 - Đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan tại tỉnh Gia Lai (trước đây tỉnh Bình Định);
 - Đầu tư xây dựng Trung tâm ngư nghiệp tỉnh Khánh Hòa;
 - Đầu tư xây dựng Trung tâm ngư nghiệp tỉnh An Giang (trước đây là tỉnh Kiên Giang); và
 - Nâng cấp khu neo đậu tránh trú bão tại đảo Bạch Long Vĩ (thành phố Hải Phòng).
- **Hợp phần 2: Các hạng mục phi công trình**
7. Các hoạt động chính của Hợp phần 2 bao gồm:
- Tăng cường năng lực quản lý hoạt động khai thác thủy sản nhằm phòng, chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU);
 - Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất giống thủy sản biển và giống tôm;
 - Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong nuôi tôm thương phẩm;
 - Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản;
 - Hỗ trợ công tác quản lý và giảm thiểu rác thải nhựa trong hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản.
- **Hợp phần 3: Quản lý dự án**

1.2. Phạm vi dự án

8. Dự án Phát triển Thủy sản Bền vững (SFDP) do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì sẽ được triển khai tại 05 tỉnh/thành phố, bao gồm: Hải Phòng, Thanh Hóa, Gia Lai, Khánh Hòa và An Giang. Thông tin chi tiết về các Tiểu dự án được trình bày tại Bảng 1 dưới đây.

Bảng 1: Thông tin chi tiết về các hạng mục tiểu dự án

TT	Tiểu dự án	Phường/xã
I	Đầu tư xây dựng, nâng cấp các Trung tâm hậu cần nghề cá lớn	
1	Tiểu dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm nghề cá lớn Khánh Hòa	Phường Cam Linh (trước đây là phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh)
2	Tiểu dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm nghề cá lớn An Giang	Xã Tây Yên, (trước đây là Xã Tây Yên A, huyện An Biên) Phường Cam Linh (trước đây là phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh)
II	Đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng các cảng cá loại 1	

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Tiểu dự án	Phường/xã
3	Tiểu dự án Nâng cấp, mở rộng cảng cá Lạch Hới	Phường Sầm Sơn (trước đây là Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn)
4	Tiểu dự án Nâng cấp, mở rộng cảng cá Lạch Bạng	Phường Hải Thanh và Phường Tĩnh Gia (trước đây là Phường Hải Bình và Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn)
III	Đầu tư xây dựng các khu neo đậu tránh trú bão cấp vùng	
5	Tiểu dự án Nâng cấp Cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Bạch Long Vĩ	Đặc khu Bạch Long Vĩ (trước đây là đảo Bạch Long Vĩ), thành phố Hải Phòng
6	Tiểu dự án Đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan kết hợp cảng cá Tam Quan	Phường Hoài Nhơn Bắc (trước đây Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn), tỉnh Gia Lai

Nguồn: Các tài liệu chuẩn bị dự án, tháng 12 năm 2024

9. Vị trí thực hiện các Tiểu dự án được minh họa trong Hình 1 dưới đây và mô tả chi tiết các Tiểu dự án được trình bày tại Bảng 2.



Hình 1: Vị trí các tiểu dự án

Bảng 2: Mô tả chi tiết các tiểu dự án

Vị trí tiểu dự án	Bản đồ vị trí
1. TDA Cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão Lạch Hới - Địa điểm: Phường Sầm Sơn (trước đây là Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn) tỉnh Thanh Hóa. + Khu vực cảng cá Lạch Hới có vị trí: phía bắc giáp với sông Mã, phía nam, phía Đông và phía Tây giáp với khu dân cư phường Sầm Sơn. + Khu vực neo đậu tránh trú bão Lạch Hới có vị trí: phía bắc giáp với sông Mã, phía nam giáp tuyến đường Âu Cơ và khu đô thị Sun Riverside Village Sầm Sơn, phía Đông giáp đường Âu Cơ và khu dân cư phường Sầm Sơn, phía Tây giáp với hồ gần sông Mã. - Hiện trạng sử dụng đất: khu vực xây dựng nâng cấp trong Cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão Lạch Hới hiện hữu. Cảng cá sẽ được cải tạo và nâng cấp, do đó sẽ ảnh hưởng tạm thời đến hoạt động của ngư dân trong quá trình xây dựng. - Hiện trạng hạ tầng: đường bê tông nhựa tiếp nhận rộng 9m, đường Trần Hưng Đạo rộng 16m tiếp cận Cảng cá Lạch Hới, tuyến đường Âu Cơ rộng 6m bao quanh Khu vực neo đậu tránh trú bão Lạch Hới, khu vực cảng còn có hệ thống cấp điện, nước, hệ thống thoát nước đổ ra sông Mã. Tổng diện tích thu hồi: Khoảng 4,035 hecta, trong đó: toàn bộ diện tích thu hồi là đất phi nông nghiệp, nằm trong khu vực Cảng cá Lạch Hới hiện hữu do Ban Quản lý Cảng Lạch Hới quản lý. Có mười một (11) hộ kinh doanh trong khu vực cảng cá sẽ bị ảnh hưởng gián đoạn hoạt động kinh doanh trong quá trình thi công dự án.	 Hình 2: Vị trí tiểu dự án Cảng cá Lạch Hới và khu neo đậu tránh trú bão Lạch Hới
2. TDA Cảng cá Lạch Bạng - Địa điểm: Phường Hải Bình và phường Tĩnh Gia (trước đây là phường Hải Bình và phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa + Khu vực cảng cá Lạch Bạng (phường Hải Bình) có vị trí: phía bắc giáp với sông Lạch Bạng, phía nam giáp khu dân cư phường Hải Bình, phía Đông giáp tuyến luồng vào cảng, phía Tây giáp với tuyến đường dẫn ra cầu Lạch Bạng 2. + Khu vực cảng cá Lạch Bạng (phường Tĩnh Gia) có vị trí: phía bắc giáp với sông Lạch	 Hình 3: Vị trí tiểu dự án Cảng cá Lạch Bạng

Vị trí tiểu dự án	Bản đồ vị trí
Bạng và dân cư phường Hải Thanh, phía nam, phía đông giáp khu dân cư phường Hải Thanh, phía Tây giáp tuyến luồng vào cảng. - Hiện trạng sử dụng đất: khu vực xây dựng nâng cấp trong Cảng cá Lạch Bạng hiện hữu. Cảng cá sẽ được cải tạo và nâng cấp, do đó sẽ ảnh hưởng tạm thời đến hoạt động của ngư dân trong quá trình xây dựng. - Hiện trạng hạ tầng: Đường tiếp cận khu vực cảng cá Lạch Bạng (phường Hải Bình) có đường bê tông đê ngăn mặn rộng khoảng 6m, tuyến đường nhựa phía Tây chạy dọc cảng rộng khoảng 23m, và các tuyến đường bê tông nhựa đường bê tông nhựa thuộc phường Hải Bình. Đường tiếp cận cảng cá Lạch Bạng (phường Tĩnh Gia) có tuyến đường bê tông nhựa rộng 9m, khu vực cảng cá còn có hệ thống cấp điện, nước, hệ thống thoát nước đổ ra sông Lạch Bạng. Tổng diện tích thu hồi: Khoảng 2,62 hecta, trong đó: toàn bộ diện tích thu hồi là đất phi nông nghiệp, nằm trong khu vực Cảng cá Lạch Bạng hiện hữu do Ban Quản lý Cảng Lạch Bạng quản lý. Có mười lăm (15) hộ kinh doanh trong khu vực cảng cá sẽ bị ảnh hưởng gián đoạn hoạt động kinh doanh trong quá trình thi công dự án.	
3. TDA Khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan kết hợp cảng cá Tam Quan - Địa điểm: Hoài Nhơn Bắc, (trước đây là Phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định), tỉnh Gia Lai. Phía bắc và phía tây giáp khu dân cư phường Tam Quan Bắc, phía nam giáp ao nuôi thủy sản, phía đông giáp khu dân cư TDP Thiện Chánh - Hiện trạng sử dụng đất: Khu vực tiểu dự án chủ yếu trên diện tích sông Tam Quan. - Hiện trạng hạ tầng: khu vực có nhiều tuyến đường bê tông tiếp cận cảng cá Tam Quan, tuyến đường thủy trên sông Tam Quan có mật độ lưu thông khá đông đúc, khu vực cảng cá còn có hệ thống cấp điện, nước, hệ thống thoát nước đổ ra sông Tam Quan. Tổng diện tích thu hồi: Khoảng 109,13 hecta, bao gồm: Đất nuôi trồng thủy sản: 3,71 hecta; Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp: 0,93 hecta; Đất công cộng: 1,59 hecta; Đất sông, suối: 97,64 hecta; Đất chưa sử dụng: 5,14 hecta. Có	 Hình 4: Vị trí tiểu dự án Khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan kết hợp cảng cá Tam Quan

Vị trí tiểu dự án	Bản đồ vị trí
mười bảy (17) hộ có đất nuôi trồng thủy sản sẽ bị ảnh hưởng do thu hồi đất để phục vụ các khu lưu chứa vật liệu nạo vét. 4. TDA Trung tâm nghề cá lớn Khánh Hòa - Địa điểm: Phường Cam Linh (trước đây Phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh), tỉnh Khánh Hòa. Phía bắc và phía đông giáp các ao nuôi thủy sản của hộ dân phường Cam Linh, phía nam giáp các nhà xưởng cảng Đá Bạc, phía tây giáp vịnh Cam Ranh - Hiện trạng sử dụng đất: khu vực xây dựng nằm trong cảng cá Đá Bạc hiện trạng. - Hiện trạng hạ tầng: đường bê tông nhựa 3/4 rộng khoảng 6m, đường Nguyễn Trãi rộng khoảng 8m tiếp cận cảng cá Đá Bạc, khu vực cảng còn có hệ thống cấp điện, nước, hệ thống thoát nước đổ ra vịnh Cam Ranh. Tổng diện tích thu hồi: Khoảng 9,66 hecta, bao gồm: Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp: 0,02 hecta; Đất công cộng: 0,42 hecta. Toàn bộ nhu cầu sử dụng đất của Tiểu dự án xây dựng Trung tâm nghề cá lớn Khánh Hòa là diện tích đất do Ban Quản lý Cảng cá Đá Bạc quản lý và sử dụng, và đã được giải phóng mặt bằng.	 Hình 5: Vị trí tiểu dự án Trung tâm nghề cá lớn Khánh Hòa
5. TDA Trung tâm nghề cá lớn Kiên Giang - Địa điểm: xã Tây Yên (trước đây Xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang), tỉnh An Giang. Phía bắc giáp với sông Cái Lớn và kênh 40, phía nam và phía tây giáp khu đất nông nghiệp thuộc xã Tây Yên, phía Đông giáp sông Cái Lớn. - Hiện trạng sử dụng đất: dự án sẽ chiếm dụng 1 phần mặt sông Cái Lớn, phần còn lại được xây dựng trên diện tích đất ở, và đất nông nghiệp của 128 hộ dân thuộc ấp Ngã Bát, xã Tây Yên, tỉnh An Giang (Ngoài ra để thu hồi đất xây dựng khu tái định cư sẽ phải thu hồi đất nông nghiệp của 12 hộ dân. - Hiện trạng hạ tầng: có đường bê tông tiếp cận (rộng khoảng 3m), hệ thống cấp điện, nước, hệ thống thoát nước đổ ra sông Cái Lớn, kênh 40. Tổng diện tích thu hồi: Khoảng 11,27 hecta, bao gồm: Đất lúa: 1,83 hecta; Đất trồng cây lâu năm: 5,52 hecta; Đất ở tại nông thôn: 1,68 hecta; Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp: 0,14 hecta; Đất công cộng: 2,09 hecta. Dự kiến có 90 hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi	 Hình 6: Vị trí tiểu dự án Trung tâm nghề cá lớn Kiên Giang

Vị trí tiểu dự án	Bản đồ vị trí
việc thu hồi đất, trong đó có 68 hộ có đất ở sẽ phải di dời và bố trí tái định cư. 6. TDA Cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Bạch Long Vĩ - Địa điểm: Đặc Khu Bạch Long Vĩ (trước đây là huyện đảo Bạch Long Vĩ), TP Hải Phòng. Phía bắc giáp với khu dân cư đảo Bạch Long Vĩ, phía nam giáp với tuyến luồng tàu ra đảo, phía Đông giáp khu đất trống và Vịnh Bắc Bộ, phía Tây giáp bãi tắm Bạch Long và Vịnh Bắc Bộ. - Hiện trạng sử dụng đất: dự án được xây dựng trong Cảng cá và khu neo đậu Bạch Long Vĩ hiện hữu, khu vực phần lớn là diện tích mặt nước. - Hiện trạng hạ tầng: có đường bê tông bao quanh cảng cá (rộng khoảng 8,5m) đường bao quanh được kè bên trong và có công trình đê chắn sóng bên ngoài, hệ thống cấp điện, nước, hệ thống thoát nước đổ ra biển. Tổng diện tích thu hồi: Khoảng 33,48 hecta, bao gồm: Đất công cộng: 0,42 hecta; Đất mặt nước chuyên dùng: 25,94 hecta; Đất chưa sử dụng: 7,13 hecta. Dự án không ảnh hưởng đến tài sản của bất kỳ hộ gia đình nào, không có hộ gia đình bị mất đất ở hay đất sản xuất, và không có hộ gia đình nào phải di dời và tái định cư.	 Hình 7: Vị trí tiểu dự án Cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Bạch Long Vĩ

2. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CỦA KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

2.1. Mục tiêu của SEP

10. Mục tiêu của Kế hoạch Huy động Sự tham gia của Các bên liên quan (SEP) là xây dựng một chương trình tham vấn và công bố thông tin cho các bên liên quan, bao gồm cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại (GRM) và các hoạt động tham vấn trong suốt quá trình thực hiện và vận hành Dự án. SEP xác định cách thức APMB và các nhà thầu sẽ phối hợp với các bên liên quan, cũng như cơ chế để người dân có thể bày tỏ mối quan tâm, cung cấp ý kiến phản hồi, hoặc nộp đơn khiếu nại liên quan đến Dự án và các nhà thầu. Việc tham vấn và huy động sự tham gia của các bên liên quan đóng vai trò then chốt nhằm đảm bảo sự hợp tác hiệu quả giữa Dự án và cộng đồng địa phương, đồng thời góp phần giảm thiểu và xử lý các rủi ro, tác động môi trường – xã hội của Dự án, qua đó đóng góp vào thành công chung của Dự án.

11. Các bên liên quan của Dự án sẽ được tham gia ở các giai đoạn khác nhau, bao gồm: thiết kế sơ bộ, thiết kế chi tiết, tiền thi công, thi công và vận hành. Mức độ và hình thức tham gia sẽ thay đổi theo từng giai đoạn của vòng đời Dự án, do đó SEP là một tài liệu linh hoạt và có tính cập nhật liên tục. SEP cần được xem xét cùng với các tài liệu khác của Dự án như Đánh giá tác động môi trường – xã hội (ESIA), Kế hoạch quản lý môi trường – xã hội (ESMP), Kế hoạch quản lý lao động (LMP), Kế hoạch tái định cư (RP) và Kế hoạch cam kết về môi trường – xã hội (ESCP). SEP là một tài liệu có thể điều chỉnh và sẽ được cập nhật sau khi các cuộc tham vấn được tiến hành, bao gồm biên bản họp và các ý kiến liên quan từ các bên liên quan của dự án

2.2. Rủi ro/tác động môi trường và xã hội của dự án

12. Dự án sẽ mang lại nhiều lợi ích về môi trường, cụ thể là các tác động tích cực đối với công tác quản lý chất thải và nước thải thông qua việc đầu tư và tăng cường thực thi các quy định, giảm thiểu thiệt hại do bão gây ra, và nhờ nâng cao hiệu quả khai thác, giảm lượng đánh bắt bị loại bỏ. Các rủi ro/tác động bất lợi tiềm ẩn về môi trường chủ yếu liên quan đến các hoạt động đầu tư thuộc Hợp phần 1 và 2. Đầu tư cơ sở hạ tầng thuộc Hợp phần 1 chủ yếu có quy mô trung bình. Các hoạt động chuyển giao công nghệ tiên tiến cho khai thác thủy sản, nuôi tôm và nuôi trồng thủy sản thuộc Hợp phần 2 được thực hiện ở cấp tỉnh. Các rủi ro và tác động bất lợi chính về môi trường dự kiến phát sinh từ hoạt động xây dựng và vận hành các cơ sở hạ tầng, cũng như các hoạt động chuyển giao công nghệ của dự án, chẳng hạn như cảng cá, khu nuôi trồng và sản xuất tôm cùng các đối tượng thủy sản khác. Trong giai đoạn xây dựng, các rủi ro và tác động môi trường chủ yếu mang tính tạm thời và/hoặc có thể dự báo được. Trong giai đoạn vận hành, các rủi ro và tác động chính gắn với hoạt động của cảng cá, khu nuôi tôm và các loại hình nuôi trồng thủy sản khác. Mặc dù các rủi ro và tác động này trong giai đoạn vận hành được dự báo là đáng kể, có thể kiểm soát và mang tính lâu dài, nhưng mức độ tác động dự kiến sẽ thấp hơn so với tình trạng nếu để các hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản tự phát tiếp tục diễn ra trong tương lai. Xét về loại hình đầu tư, địa điểm, mức độ nhạy cảm, quy mô, bản chất và mức độ tiềm ẩn của các rủi ro và tác động môi trường, hiện tại các rủi ro môi trường được phân loại ở mức đáng kể.

13. Dự án kỳ vọng các hoạt động được đề xuất sẽ có tác động xã hội tích cực thông qua việc tài trợ cơ sở hạ tầng và thiết bị nghề cá, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong nuôi trồng thủy sản, dịch vụ hậu cần, nâng cao hiệu quả đánh bắt và giảm tổn thất sau thu hoạch, giảm dịch bệnh và nâng cao năng suất, hiệu quả và chất lượng nuôi tôm nước lợ, và khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu.

14. Các rủi ro và tác động xã hội chính liên quan đến việc nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá, phát triển nghề cá bền vững, cải thiện năng suất và sinh kế liên quan đến hoạt động thủy sản. Có thể bao gồm: (i) mất đất, tài sản trên đất, sinh kế và các tài sản khác do thu hồi và tái định cư vĩnh viễn hoặc tạm thời (hộ gia đình và/hoặc doanh nghiệp); (ii) gián đoạn vĩnh viễn hoặc tạm thời trong các hoạt động sinh kế của nông dân và ngư dân (do xây dựng và vận hành cơ sở hạ tầng nghề cá và nâng cao năng lực thực thi); (iii) dòng lao động và các rủi ro liên quan đến an toàn và gián đoạn hoạt động cộng đồng; (iv) sự thích nghi của nông dân đối với việc thích ứng mô hình sinh kế; (v) nguy cơ bị tổn thất của các mô hình sinh kế ảnh hưởng xấu đến phúc lợi của các hộ thụ hưởng (vi) tiếp cận không đồng đều với lợi ích dự án giữa các nhóm dễ bị tổn thương như hộ nghèo, hộ phụ nữ đứng đầu và hộ dân tộc thiểu số (vii) di dời mồ mả; và (viii) rủi ro đối với sức khỏe con người do khả năng lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật/hóa chất trong các hoạt động sinh kế. Mặc dù các tác động/rủi ro tiềm ẩn của dự án được đề xuất rất đa dạng, nhưng tất cả đều có thể quản lý được và có thể được giảm thiểu/bù đắp thông qua các kế hoạch giảm thiểu thích hợp được phát triển trong quá trình chuẩn bị hoặc thực hiện dự án.

15. Phạm vi thu hồi đất tại 6 tiểu dự án thuộc hợp phần 1 của dự án (Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển thủy sản bền vững) với tổng diện tích GPMB 174,71 ha bao gồm các loại đất bị thu hồi bao gồm: đất sản xuất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản, đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng và phần lớn ở An Giang, với tổng số hộ BAH là 147 hộ, bao gồm 68 hộ phải tái định cư. Chưa kể đến tổng diện tích cần thu hồi là 4,51 ha để xây dựng 2 khu tái định cư ấp Ngã Bát thuộc TDA TTNC lớn An Giang. Có 3 tiểu dự án (ở Thanh Hoá, Gia Lai và An Giang) có ảnh hưởng đến nhà ở của người dân.

16. Chi tiết về các tác động và các biện pháp giảm thiểu được cung cấp trong các tài liệu xã hội và môi trường của dự án, được đề cập cụ thể trong RPF/RP, ESIA, LMP, ESCP và tài liệu SEP này. Trong giai đoạn xây dựng, C-ESMP cũng sẽ được các nhà thầu lập để quản lý và giảm thiểu các tác động tiêu cực.

3. XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN TÍCH CÁC BÊN LIÊN QUAN

17. Các bên liên quan của dự án là những cá nhân và tổ chức có vai trò trong dự án, hoặc có thể bị ảnh hưởng bởi dự án, hoặc quan tâm đến dự án. Các bên liên quan của dự án được xác định là các cá nhân, nhóm hoặc tổ chức khác, bao gồm:

- (i) những người bị ảnh hưởng hoặc có khả năng bị ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp, tích cực hoặc tiêu cực, bởi dự án (còn gọi là “các bên bị ảnh hưởng”); và
- (ii) những người có thể liên quan đến dự án (“các bên liên quan”). Họ bao gồm các cá nhân hoặc nhóm mà lợi ích của họ có thể bị ảnh hưởng bởi dự án và có khả năng tác động đến kết quả của dự án theo bất kỳ cách nào.

18. Việc hợp tác và phối hợp với các bên liên quan trong suốt quá trình phát triển dự án thường cũng đòi hỏi phải xác định các cá nhân trong các nhóm có vai trò là đại diện hợp pháp cho nhóm bên liên quan của họ, tức là các cá nhân đã được các thành viên trong nhóm ủy thác để bảo vệ lợi ích của nhóm trong quá trình tham gia với dự án. Các đại diện cộng đồng có thể cung cấp thông tin hữu ích về bối cảnh địa phương và đóng vai trò là kênh chính để truyền đạt thông tin liên quan đến dự án, cũng như là liên lạc/chủ chốt giữa dự án và các cộng đồng mục tiêu cùng các mạng lưới đã được thiết lập. Việc xác minh đại diện các bên liên quan (tức là quá trình xác nhận rằng họ là những người bảo vệ hợp pháp và tin cậy cho cộng đồng mà họ đại diện) vẫn là một nhiệm vụ quan trọng trong việc thiết lập liên lạc với các bên liên quan cộng đồng. Tính hợp pháp của các đại diện cộng đồng có thể được xác minh bằng cách trò chuyện không chính thức với một thành viên ngẫu nhiên các thành viên trong cộng đồng và lắng nghe ý kiến của họ về ai có thể đại diện cho lợi ích của họ một cách hiệu quả nhất.

3.1. Phương pháp luận

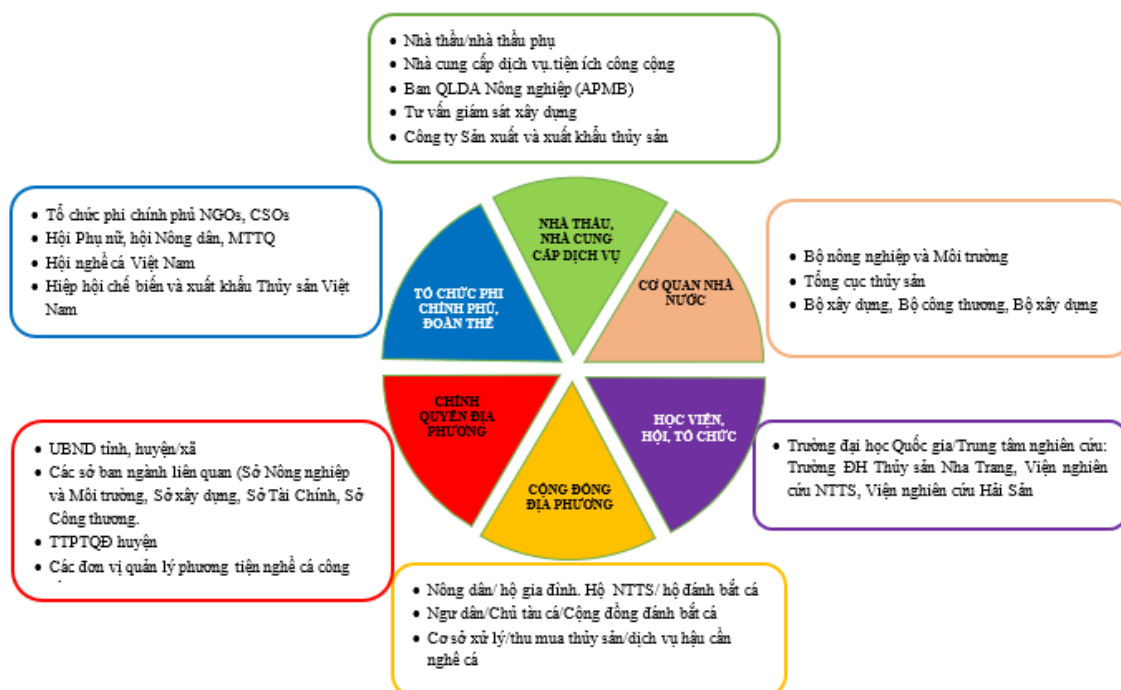
19. Để đáp ứng các phương pháp thực tiễn tốt nhất, dự án sẽ áp dụng các nguyên tắc sau trong công tác tham gia của các bên liên quan:

- *Cởi mở và tiếp cận toàn diện theo vòng đời dự án:* các cuộc tham vấn công khai cho dự án sẽ được tổ chức trong suốt toàn bộ vòng đời dự án, thực hiện một cách cởi mở, không bị thao túng, can thiệp, cưỡng ép hay đe dọa từ bên ngoài.
- *Tham gia thông tin và phản hồi:* thông tin sẽ được cung cấp và phân phối rộng rãi đến tất cả các bên liên quan dưới định dạng phù hợp; cơ hội sẽ được tạo ra để trao đổi phản hồi của các bên liên quan và phân tích, giải quyết các ý kiến và lo ngại.
- *Tính bao trùm và nhạy cảm:* Việc xác định các bên liên quan sẽ được thực hiện nhằm hỗ trợ giao tiếp hiệu quả hơn và xây dựng các mối quan hệ bền chặt. Quá trình tham vấn trong dự án sẽ mang tính bao trùm. Tất cả các bên liên quan, tại mọi thời điểm, sẽ được khuyến khích tham gia vào quá trình tham vấn. Mọi bên liên quan sẽ được đảm bảo tiếp cận thông tin một cách bình đẳng. Sự nhạy cảm đối với nhu cầu của các bên liên quan là nguyên tắc then chốt trong việc lựa chọn phương pháp tham vấn. Đặc biệt sẽ dành sự quan tâm đến các nhóm dễ bị tổn thương, đặc biệt là phụ nữ, người bị di dời, người khuyết tật, thanh niên, và người cao tuổi..

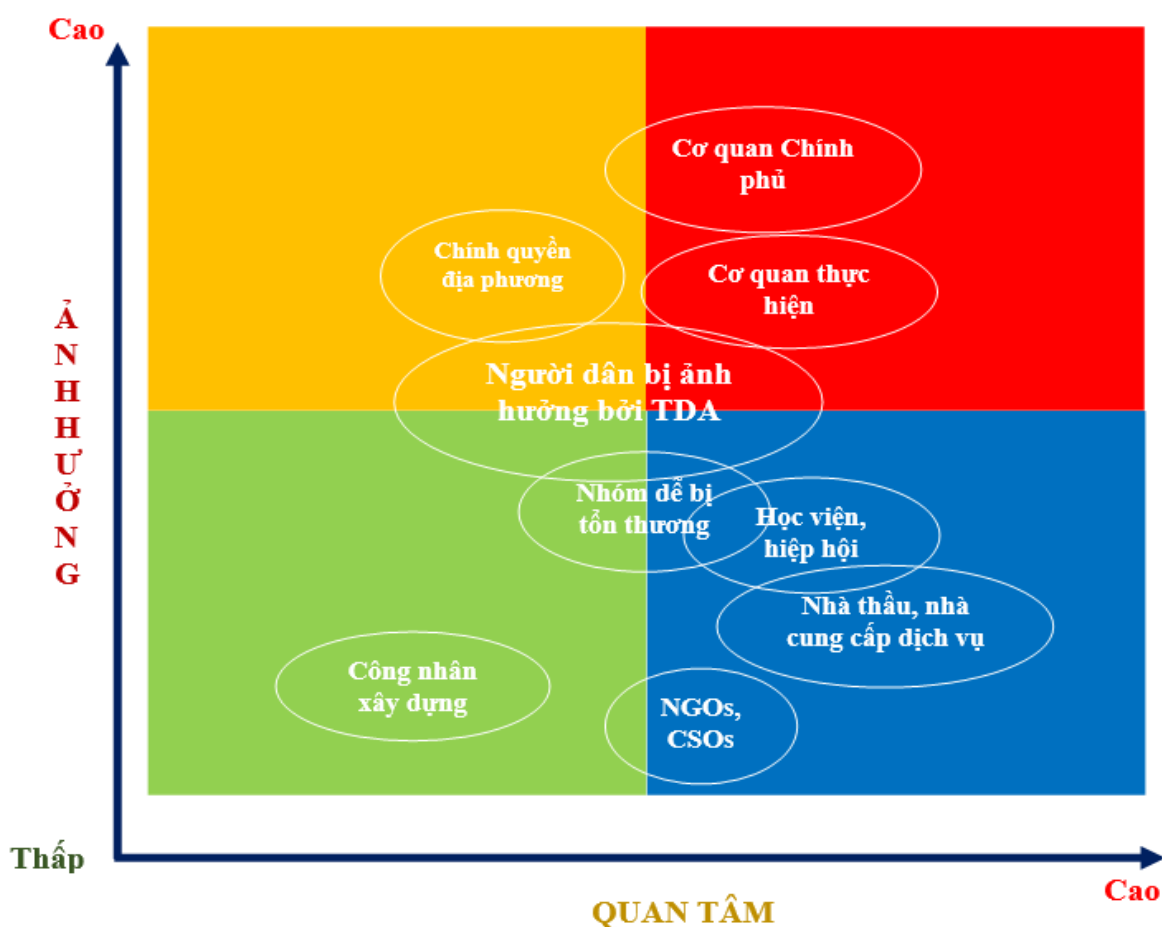
3.2. Xác định các bên liên quan

20. Bản đồ các bên liên quan của dự án cho thấy sự tập trung vào các bên liên quan và người thụ hưởng cốt lõi của dự án, cũng như các cộng đồng tiếp nhận dự án. Do đó, dự án phối hợp các nỗ lực thông qua các nhóm tư vấn/hỗ trợ để thúc đẩy và đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các nhóm này (Hình 9 và Hình 10).

21. Bản đồ các bên liên quan đã xác định trong SFDP như sau:



Hình 8: Sơ đồ các bên liên quan trong dự án SFDP



Hình 9: Phân tích ảnh hưởng và lợi ích của các bên liên quan

22. Các bên liên quan của dự án là những cá nhân hoặc nhóm bị ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp bởi dự án, cũng như những người có thể có sự quan tâm đến dự án và/hoặc có khả năng tác động đến kết quả của dự án, cả tích cực lẫn tiêu cực. Để đảm bảo sự tham gia hiệu quả và phù hợp, các bên liên quan của dự án có thể được chia thành 3 nhóm cốt lõi.

3.3. Các bên bị ảnh hưởng

23. Một trong những mục tiêu chính của các tiểu dự án là xác định các bên liên quan mà dự án có thể có tác động tiêu cực như các hộ gia đình hoặc doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất, và các hoạt động kinh doanh và sinh kế. Tuy nhiên, vì ảnh hưởng của dự án có thể là tích cực hoặc tiêu cực, nên danh sách các bên liên quan chính được xác định là các bên có bị ảnh hưởng. Những người này cần được huy động sự tham gia trong suốt vòng đời của Dự án và các tác động đến họ cần được theo dõi và giảm thiểu. Các nhóm sau được xác định là các bên liên quan tiềm năng bị ảnh hưởng bởi dự án:

- i. Ngư dân/Chủ tàu cá
- ii. Cơ sở thu mua/chế biến thủy sản/dịch vụ thủy sản
- iii. Cơ quan quản lý phương tiện nghề cá công cộng;
- iv. Công nhân làm việc cho các cơ sở nuôi trồng và chế biến thủy sản;
- v. Phụ nữ (kể cả lao động nữ/nữ doanh nhân tại các cảng cá; nữ công nhân trong các trang trại nuôi trồng thủy sản/hộ nuôi trồng thủy sản; thành viên nữ của hộ gia đình bị ảnh hưởng);
- vi. Các hộ nuôi trồng thủy sản;
- vii. Cộng đồng đánh cá;
- viii. Các nhóm dễ bị tổn thương khác, những người tham gia hoạt động kinh doanh tại cảng cá, làm việc trong các trang trại nuôi trồng thủy sản và thành viên trong cộng đồng sống gần khu vực dự án (người tàn tật, hộ nghèo/cận nghèo, hộ không có đất, người dân tộc thiểu số);
- ix. Các hộ bị ảnh hưởng do thu hồi đất.

24. Các bên bị ảnh hưởng bởi Dự án bao gồm những đối tượng có khả năng bị tác động bởi Dự án do các ảnh hưởng thực tế hoặc rủi ro tiềm ẩn đối với môi trường sống, sức khỏe, an ninh, tập quán văn hóa, phúc lợi, hoặc sinh kế của họ. Bảng 3 dưới đây trình bày các bên có khả năng bị ảnh hưởng bởi Dự án SFDP.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Bảng 3: Danh sách các Bên bị ảnh hưởng, hộ hưởng lợi từ các tiểu dự án

Các bên bị ảnh hưởng bởi dự án	Mô tả	Các nhóm được xác định của các bên bị ảnh hưởng bởi dự án	Liên quan đến Dự án	Tác động	Phương pháp huy động sự tham gia
Những người sẽ bị ảnh hưởng do di dời hoặc ảnh hưởng về kinh tế khi thực hiện dự án	- Những người có thể bị ảnh hưởng do phải di dời hoặc ảnh hưởng về kinh tế khi thực hiện Dự án. - Những người đang cư trú hoặc có đất và tài sản không phải là đất nằm trong ranh giải tỏa (ROW) của các hạng mục đầu tư được đề xuất. - Các nhóm bị ảnh hưởng / dễ bị tổn thương	- Cư dân sống trong và/hoặc xung quanh khu vực dự án được đề xuất. - Tiềm ích dịch vụ công cộng (viễn thông, điện, cấp nước, thoát nước.) - Ngư dân/chủ tàu cá. - Người dân tộc thiểu số. - Phụ nữ. - Các nhóm dễ bị tổn thương khác (người tàn tật, hộ nghèo/cận nghèo, hộ không có đất); - Hộ bị ảnh hưởng do thu hồi đất	- Dự án sẽ thu hồi đất và hạn chế sử dụng đất, có thể dẫn đến di dời vật chất (di dời, mất đất ở hoặc mất nơi ở) và ảnh hưởng đến kinh tế (mất đất sản xuất, tài sản hoặc tiếp cận tài sản, dẫn đến mất nguồn thu nhập hoặc các phương tiện sinh kế khác). - Những người bị ảnh hưởng bởi dự án (PAPs) sẽ được tham vấn bằng cách sử dụng kế hoạch được nêu trong SEP này. Điều này sẽ được thực hiện trong suốt chu kỳ dự án để đảm bảo các ý kiến của họ được kết hợp trong RPF/RAP, EMPF/EMDP và thiết kế dự án.	- Bị ảnh hưởng tiêu cực. - Tác động trung bình đối với tỉnh Thanh Hoá, Gia Lai, tác động đáng kể đối với tỉnh An Giang.	- PAPs phải được thông báo và tham vấn trong quá trình thực hiện dự án để đảm bảo ý kiến của họ được đưa vào RAP và EMDP, và thiết kế dự án thông qua tham vấn cộng đồng và khảo sát. - Người bị ảnh hưởng sẽ được tham vấn về sự lựa chọn của họ và các phương án, đặc biệt là về các vấn đề tái định cư và khôi phục sinh kế, thông qua các cuộc họp cộng đồng và thảo luận nhóm tập trung.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Các bên bị ảnh hưởng bởi dự án	Mô tả	Các nhóm được xác định của các bên bị ảnh hưởng bởi dự án	Liên quan đến Dự án	Tác động	Phương pháp huy động sự tham gia
Người hưởng lợi của dự án	- Cơ quan quản lý /thực hiện, các cơ quan cấp tỉnh /xã có liên quan. - Chính quyền địa phương các cấp. - Cộng đồng địa phương cư trú trong và / hoặc xung quanh khu vực dự án. - Những người sẽ được hưởng lợi từ các cơ hội việc làm hoặc kinh doanh liên quan đến dự án. - Tiềm ích cung cấp cơ sở hạ tầng dịch vụ nghề cá.	- Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp (APMB), Sở Kế hoạch và Đầu tư (đã sáp nhập với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Sở Giao thông Vận tải (đã sáp nhập với Sở Xây dựng), Sở Xây dựng, Trung tâm Phát triển Quỹ đất - UBND tỉnh, xã; - Người dân địa phương. - Ngư dân/chủ tàu cá; - Cơ sở thu mua/chế biến thủy sản/dịch vụ thủy sản - Cơ quan quản lý các tiện ích công cộng nghề cá. - Công nhân ở các cơ sở nuôi trồng thủy sản và chế biến hải sản. - Các tiện ích dịch vụ công cộng (viễn thông, cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải, quản lý giao thông);	- Cơ quan lập pháp và điều hành/thực thi. Các cơ quan chức năng về giám sát và theo dõi. - Dự án được kỳ vọng sẽ mang lại lợi ích về môi trường và xã hội trong dài hạn từ: i) Cải thiện cơ sở hạ tầng nghề cá để tăng hiệu quả đánh bắt và chế biến hải sản; ii) mở rộng khả năng tiếp cận cơ sở hạ tầng kỹ thuật nghề cá; và iii) nâng cao chất lượng sản phẩm; - Dự án sẽ tạo ra cơ hội việc làm hoặc kinh doanh cho cộng đồng thông qua việc tham gia vào các hoạt động xây dựng của dự án (trong giai đoạn xây dựng) và các hoạt động dịch vụ liên quan đến đánh bắt, chế biến và nuôi trồng thủy sản/hải sản (trong giai đoạn vận hành).	- Ảnh hưởng tích cực. - Tác động vừa phải.	- Cần thông báo về tiến độ thực hiện công trình, tiến độ thi công thông qua các cuộc họp và báo cáo tiến độ. - Cần được thông báo về tiến độ của dự án và tiến độ thực hiện các công trình dân sinh thông qua các cuộc họp dân và thông tin niêm yết tại địa phương. - Cần được thông báo về các cơ hội việc làm trong khuôn khổ dự án thông qua các thông tin niêm yết tại địa phương.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Các bên bị ảnh hưởng bởi dự án	Mô tả	Các nhóm được xác định của các bên bị ảnh hưởng bởi dự án	Liên quan đến Dự án	Tác động	Phương pháp huy động sự tham gia
		- Những người lao động phổ thông cũng sẽ được tham gia vào dự án. - Các hiệp hội và học viện chuyên môn. - Các công ty sản xuất và xuất khẩu thủy sản.			
Cộng đồng địa phương cư trú xung quanh khu vực dự án	- Cộng đồng địa phương có nguy cơ bị ô nhiễm, rủi ro an toàn giao thông, rủi ro về bạo lực giới.	- Cư dân sống trong và/hoặc xung quanh khu vực dự án đề xuất; - Công nhân của các nhà thầu; - Công nhân của các cơ sở nuôi trồng và chế biến thủy sản; - Ngư dân/chủ tàu cá; - Cơ sở thu mua/chế biến thủy sản/dịch vụ thủy sản; - Phụ nữ; - Các nhóm dễ bị tổn thương khác (hộ tàn tật, hộ nghèo, hộ không có đất).	- Dự án có nguy cơ gây tác động xấu đến môi trường và xã hội đối với cộng đồng địa phương trong vùng dự án.	- Bị ảnh hưởng tiêu cực. - Tác động từ thấp đến trung bình.	- Cộng đồng này cần được thông báo về tiến độ của dự án, tiến độ thực hiện công trình dân dụng, các biện pháp giảm thiểu tác động và GRM thông qua các cuộc họp cộng đồng, thông tin niêm yết tại địa phương, và các cuộc thảo luận nhóm tập trung (FGD) với phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương.

3.4. Các bên liên quan khác

25. Các bên liên quan bao gồm các cá nhân, nhóm, hoặc tổ chức có quan tâm đến Dự án, do liên quan đến vị trí thực hiện dự án, đặc điểm của dự án, tác động của dự án, hoặc các vấn đề liên quan đến lợi ích công cộng. Ví dụ, các bên này có thể bao gồm cán bộ chính quyền, khu vực tư nhân, cộng đồng khoa học, giới học thuật, các tổ chức quần chúng, các tổ chức xã hội dân sự khác, và các nhóm văn hóa. Các bên liên quan đến dự án bao gồm:

- **Cấp Trung ương:** Bao gồm các bộ, ngành liên quan như Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng cùng các cơ quan trực thuộc, chịu trách nhiệm về chính sách, quy hoạch, phân bổ nguồn vốn và giám sát tổng thể việc thực hiện dự án.
- **Cấp tỉnh:** Bao gồm Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan như Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Dự án tỉnh và Thanh tra tỉnh, chịu trách nhiệm phối hợp và giám sát việc triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.
- **Cấp xã:** Bao gồm Ủy ban Nhân dân xã, các phòng chuyên môn như Phòng Văn hóa, Phòng Kinh tế, Ban Bồi thường, Hỗ trợ và Tái định cư của xã (nếu có), và các cơ quan chính quyền xã/phường trong khu vực bị ảnh hưởng bởi Dự án.
- **Các tổ chức đoàn thể quần chúng:** Bao gồm 6 tổ chức ở các cấp như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Công đoàn.
- **Cơ quan truyền thông đại chúng:** Bao gồm các cơ quan thông tấn, báo chí ở cấp địa phương, khu vực và quốc gia (truyền hình, phát thanh, báo điện tử) có thể quan tâm đến các hoạt động của dự án, tiến độ thực hiện dự án và tác động của dự án đến sự phát triển địa phương.
- **Nhóm người dân tại các xã:** Bao gồm các nhóm người dân có thu nhập bổ sung thông qua việc cung cấp dịch vụ cho công nhân xây dựng (ví dụ: thực phẩm, nhu yếu phẩm, v.v.). Những người tham gia vào quá trình xây dựng và vận hành dự án dưới hình thức lao động thời vụ, cũng như những người quan tâm đến việc giám sát thi công các hạng mục dự án, cũng được coi là các bên liên quan.
- **Các cơ quan phát triển và/hoặc các tổ chức phi chính phủ (NGO):** Hiện tại, chưa có tổ chức NGO nào đang hoạt động trên địa bàn xã. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện dự án, nếu có NGO quan tâm và tham gia, SEP sẽ được cập nhật để phản ánh các ý kiến và mối quan tâm của họ (nếu có).
- **Các đơn vị dịch vụ công cộng:** Bao gồm các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, điện lực, cấp nước, xử lý nước thải, thu gom rác thải, quản lý giao thông đường thủy, trạm y tế xã, v.v.
- **Các chuyên gia, trường đại học, viện nghiên cứu:** Bao gồm các viện nghiên cứu như Viện Nghiên cứu...
- **Các công ty tư nhân:** Bao gồm các đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan đến phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới (GBV) và các nhà cung cấp dịch vụ khác (trung tâm du lịch, khách sạn, nhà nghỉ, v.v.) phục vụ lao động hợp đồng.

26. Bảng 4 dưới đây trình bày những kết quả ban đầu về việc phân loại các bên liên quan đến dự án:

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Bảng 4: Bảng danh sách các bên quan tâm khác

Bên liên quan	Bên quan tâm	Danh sách cụ thể	Mức độ ảnh hưởng và phương pháp huy động sự tham gia
Cơ quan chính phủ			
Các bộ trung ương và các cơ quan chính phủ	- Các bộ và cơ quan chính phủ là các bên liên quan chính đối với dự án và cần được thông báo về tiến độ dự án. - Các bộ thuộc quản lý nhà nước và cơ quan chính phủ cần đảm bảo dự án tuân thủ luật pháp quốc gia và phối hợp với các kế hoạch/chương trình quốc gia có liên quan.	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) đã sáp nhập vào Bộ Tài chính (MOF). - Bộ Công Thương (MOIT) vẫn giữ nguyên. - Bộ Tài chính (MOF) nay bao gồm cả chức năng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước đây. - Bộ Xây dựng (MOC) vẫn giữ nguyên. - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD), nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường (MAE) / Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp (APMB). - Tổng cục Thủy sản, trước đây thuộc MARD, nay thuộc MAE. - Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE) đã sáp nhập vào MAE. - Bộ Thông tin và Truyền thông (MOIC) đã sáp nhập với Bộ Khoa học và Công nghệ (MOST).	- Ảnh hưởng lớn. - Nhận xét về các đề xuất và thiết kế. - Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ. - Ban hành các công văn, các quyết định liên quan để đẩy nhanh quá trình thực hiện dự án.
Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố	- UBND các tỉnh/thành phố là cơ quan cao nhất ban hành các quy định, giải quyết các vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách, chỉ đạo thực hiện tiểu Dự án và là đầu mối liên kết giữa các tổ chức chức năng trong việc thực hiện các tiểu Dự án. Các sở ban ngành của tỉnh/thành phố có liên quan cũng quan tâm	- Sở Kế hoạch và Đầu tư (DPI) đã sáp nhập vào Sở Tài chính (DOF). - Sở Tài chính (DOF) tiếp nhận thêm chức năng từ DPI. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (DARD) nay đổi tên	- Ảnh hưởng lớn. - Chủ trì các hội thảo, hội nghị về lập kế hoạch, triển khai và đánh giá. - Tham mưu về nhiệm vụ và trách nhiệm của đơn vị quản lý. - Giữ vai trò chủ đạo trong các hoạt động tham vấn chuyên sâu.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Bên liên quan	Bên quan tâm	Danh sách cụ thể	Mức độ ảnh hưởng và phương pháp huy động sự tham gia
	đến Dự án theo trách nhiệm của ngành mình.	thành Sở Nông nghiệp và Môi trường (DAE). - Sở Xây dựng (DOC) vẫn giữ nguyên. - Sở Tài nguyên và Môi trường (DONRE) đã sáp nhập vào DAE. - Sở Thông tin và Truyền thông (DOIC) đã sáp nhập với Sở Khoa học và Công nghệ (DOST).	
Ủy ban nhân dân cấp xã	- Các cơ quan chính quyền địa phương bảo vệ quyền của người dân trong khu vực các tiểu dự án và đại diện cho cộng đồng địa phương/người bị ảnh hưởng. - Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ và Tái định cư cấp xã (CCARC) có trách nhiệm thu hồi đất, bồi thường và giải phóng mặt bằng.	- Các phường, xã trong vùng tiểu dự án. - Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ và Tái định cư cấp xã (CCARC).	- Ảnh hưởng vừa phải. - Cung cấp thông tin cho các bên liên quan trong các cuộc hội thảo, hội nghị và trong quá trình tham vấn cộng đồng. - Cung cấp thông tin cho người bị ảnh hưởng về việc thực hiện và chính sách tái định cư. - Tham gia giám sát, đánh giá.
Tổ chức dân sự			
Các tổ chức đoàn thể	- Các tổ chức đoàn thể hoạt động từ trung ương, quốc gia đến cấp tỉnh, thành phố và xã/phường. Họ có vai trò chính là vận động, hòa giải các vấn đề phát sinh và phổ biến thông tin thông qua các thành viên của mình. - Các tổ chức này lấy thông tin phản hồi từ người dân và tiếp nhận các khiếu nại, phản nân của họ về bất kỳ tác động nào của Dự án đến cộng đồng.	- Hội liên hiệp phụ nữ. - Hội nông dân. - Đoàn thanh niên. - Mặt trận Tổ quốc. - Hội Nghề cá Việt Nam - VINAFIS. - Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam	- Ảnh hưởng vừa phải. - Trung gian thông báo cho người dân địa phương về các hoạt động đã được lên kế hoạch, thực hiện công khai thông tin và chuyển các thắc mắc của người dân đến APMB, UBND tỉnh, xã. - Tham gia truyền thông dự án. - Hỗ trợ phụ nữ và các hộ dễ bị tổn thương. - Huy động sự tham gia của cộng đồng vào dự án.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Bên liên quan	Bên quan tâm	Danh sách cụ thể	Mức độ ảnh hưởng và phương pháp huy động sự tham gia
			- Tiếp nhận phản hồi từ cộng đồng địa phương và chuyển đến các bên liên quan.
Nhóm công dân	- Các nhóm công dân có thể tham gia vào việc chuẩn bị và giám sát các hoạt động như tái định cư hoặc môi trường.	- Nhóm công dân tại các tỉnh/thành phố thuộc địa bàn dự án.	- Ảnh hưởng từ thấp đến trung bình. - Tham gia giám sát dự án.
Các bên quan tâm quan trọng khác			
Bên cung cấp tiện ích	- Các công ty chịu trách nhiệm về tiện ích công cộng trong tỉnh/thành phố quan tâm đến dự án.	- Công ty cấp nước - Công ty Thoát nước và Xử lý nước thải - Công ty cung cấp điện - Công ty Dịch vụ Công ích; - v.v.	- Ảnh hưởng thấp. - Có ý kiến về phương án thiết kế. - Hướng dẫn kỹ thuật trong các hoạt động tham vấn. - Giám sát các hoạt động xây dựng.
Cộng đồng khoa học, học giả	- Các trường đại học/viện nghiên cứu liên quan trực tiếp đến nuôi trồng và chế biến thủy sản.	- Trường Đại học Thủy sản Nha Trang - Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản - Viện Nghiên cứu Thủy sản biển	- Ảnh hưởng vừa phải - Hướng dẫn kỹ thuật cho dự án khi có yêu cầu.

3.5. Các cá nhân/ nhóm yếu thế, nhóm dễ bị tổn thương

27. Những người thuộc nhóm “*yếu thế hoặc dễ bị tổn thương*” là những người có nhiều khả năng bị ảnh hưởng tiêu cực hơn khi thực hiện các tiểu dự án. Do đó, nhóm này có thể có ít hơn khả năng tận dụng được các lợi ích của dự án. Những nhóm như vậy cũng có nhiều khả năng bị hạn chế tham gia quá trình tham vấn. Nhiều loại rào cản khác nhau có thể ảnh hưởng đến năng lực của nhóm này trong việc tham gia để nêu lên mối quan tâm và ưu tiên của họ về các tác động của các tiểu dự án.

28. Sự tham gia của nhóm dễ bị tổn thương thường đòi hỏi áp dụng các biện pháp và sự hỗ trợ cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho họ tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến dự án để nhận thức và đầu vào của họ đối với quá trình tổng thể tương xứng với các nhóm bên liên quan khác. Trong khu vực ảnh hưởng của các tiểu dự án, các nhóm dễ bị tổn thương có thể bao gồm và không giới hạn các đối tượng sau:

- i. Người cao tuổi, hộ gia đình chính sách xã hội (thương binh, liệt sĩ, mẹ anh hùng);
- ii. Hộ nghèo/cận nghèo;
- iii. Người khuyết tật và người chăm sóc họ;
- iv. Phụ nữ, đặc biệt là các hộ do phụ nữ làm chủ hộ hoặc các bà mẹ đơn thân có con dưới tuổi vị thành niên/người phụ thuộc;
- v. Người thất nghiệp.
- vi. Cộng đồng dân tộc thiểu số trong khu vực dự án.

29. Bảng 5 dưới đây chỉ ra các nhóm yếu thế hoặc dễ bị tổn thương có trong SFDP.

Bảng 5: Bảng danh sách các nhóm yếu thế/dễ bị tổn thương

Nhóm yếu thế/dễ bị tổn thương	Các rào cản tiềm ẩn hạn chế sự tham gia hiệu quả của nhóm này	Nhu cầu cụ thể để giải quyết rào cản
- Người cao tuổi, hộ chính sách xã hội (thương binh, liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng); - Hộ nghèo/cận nghèo, hộ là nữ có người phụ thuộc, người già, người bệnh nặng, hộ không có đất. - Những người thất nghiệp.	- Nghèo đói. - Không có người phù hợp trong gia đình tham gia. - Khả năng di chuyển bị hạn chế. - Không có thời gian tham gia. - Ít quan tâm.	- Hợp cấp phường/xã để giảm thiểu khoảng cách đi lại. - Hợp cá nhân (nhóm nhỏ). - Điều chỉnh thời gian họp để tránh thời gian làm việc của họ. - Cung cấp phụ cấp đi lại.
- Thành viên cộng đồng nữ và lao động nữ.	- Có thể xảy ra bất kỳ rào cản nào nêu trên.	- Hợp nhóm tập trung để phụ nữ mạnh dạn chia sẻ. - Cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em trong các cuộc họp. - Điều chỉnh thời gian các cuộc họp sao cho phụ nữ vẫn đảm bảo công việc nhà. - Hòa giải bởi Hội Liên hiệp Phụ nữ khi cần thiết.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Nhóm yếu thế/dễ bị tổn thương	Các rào cản tiềm ẩn hạn chế sự tham gia hiệu quả của nhóm này	Nhu cầu cụ thể để giải quyết rào cản
- Người khuyết tật.	- Khuyết tật thể chất ngăn cản khả năng vận động. - Các khuyết tật khác nhau như khiếm thị và khiếm thính.	- Sử dụng ngôn ngữ ký hiệu, thông tin bằng chữ nổi. - Địa điểm tham vấn dễ tiếp cận.

30. Các nhóm dễ bị tổn thương trong cộng đồng bị ảnh hưởng bởi dự án sẽ được xác nhận và tham vấn thêm thông qua các phương thức phù hợp. Các biện pháp cụ thể để giải quyết nhu cầu của người nghèo và phụ nữ sẽ được thực hiện thông qua cả tham vấn và truyền thông với các bên liên quan, khôi phục sinh kế và thu hồi đất. Sẽ có các cuộc họp tham vấn riêng dành cho nhóm/cá nhân dễ bị tổn thương với mục đích là tìm hiểu các vấn đề quan trọng đối với nhóm này và phương pháp nào cần được cân nhắc để hỗ trợ những người dễ bị tổn thương.

31. Các cá nhân hoặc nhóm yếu thế hoặc dễ bị tổn thương, những người thường không có tiếng nói để bày tỏ mối quan tâm của họ hoặc để hiểu các tác động của một dự án. Trong bối cảnh hiện tại, đối tượng này sẽ bao gồm những người BAH là phụ nữ, những người vì lý do văn hóa, có khả năng di chuyển thấp và khó tiếp cận, người khuyết tật và bất kỳ gia đình nào bị di dời (có quan hệ trong gia đình hoặc ngoài gia đình). Các nỗ lực đặc biệt sẽ được thực hiện để phổ biến thông tin dự án cho các nhóm này và để đảm bảo họ tham gia vào quá trình tham vấn các bên liên quan. Để huy động sự tham gia của phụ nữ, đặc biệt là những người BAH, trong quá trình huy động sự tham gia của các bên liên quan, Dự án sẽ làm việc với các đại diện nữ trong các cộng đồng bị ảnh hưởng, để xác định địa điểm và thời gian tham vấn phù hợp. Đối với các nhóm người khuyết tật, tất cả các địa điểm tham vấn, hội thảo và họp cần được lựa chọn đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật cơ thể có thể tiếp cận. Những người BAH bị di dời sẽ được thông báo về các cuộc họp và tham vấn thông qua các thành viên cộng đồng khác trong khu vực, và có thể thông qua đài phát thanh và mạng xã hội

3.6. Phân tích Các Bên Liên Quan

32. Như đã đề cập ở trên, có một loạt các bên liên quan của dự án bị ảnh hưởng và quan tâm đến việc triển khai dự án. Các bên liên quan khác nhau có mức độ quan tâm và ảnh hưởng khác nhau đối với thiết kế và triển khai dự án. Do đó, điều quan trọng là phải hiểu: (i) mức độ quan tâm của mỗi bên liên quan đối với các hoạt động đầu tư của dự án; (ii) mức độ tác động của dự án đối với họ, đặc biệt là những người bị ảnh hưởng tiêu cực, và (iii) mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với thiết kế dự án, cũng như quá trình và kết quả triển khai.

33. Dưới dự án này, các bên liên quan có liên quan mật thiết đến việc chuẩn bị và triển khai dự án bao gồm các cơ quan chính phủ và cộng đồng nói chung. Những bên liên quan này bị ảnh hưởng bởi dự án và đồng thời có thể ảnh hưởng đến thiết kế và triển khai dự án - với các mức độ khác nhau. Mối quan tâm của họ đối với các hoạt động đầu tư của dự án cũng thay đổi theo các giai đoạn khác nhau trong chu trình dự án, và do đó tạo ra những ảnh hưởng khác nhau đến thiết kế và quá trình triển khai dự án.

34. Dựa trên các vai trò, trách nhiệm, và sự quan tâm tiềm năng của các bên liên quan chính thu được từ các cuộc tham vấn ban đầu với họ, bảng 6 tóm tắt các mức độ quan tâm, tác động và ảnh hưởng ước tính của từng nhóm bên liên quan, trong đó:

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

- **"Tác động"** có nghĩa là các tác động của dự án (bao gồm cả tác động tích cực và tiêu cực) đối với từng nhóm bên liên quan trong các giai đoạn của dự án.
- **"Ảnh hưởng"** có nghĩa là sự ảnh hưởng của các bên liên quan đối với việc triển khai dự án.
- Mức độ **"tác động"** và **"ảnh hưởng"** sẽ được đánh giá trên 3 mức độ khác nhau: Cao; Trung bình; và Thấp.

35. Cần lưu ý rằng các mức độ quan tâm, tác động và ảnh hưởng này có thể thay đổi trong suốt quá trình triển khai dự án. Tuy nhiên, các vấn đề của sự quan tâm, tác động và ảnh hưởng của các bên liên quan, như đã mô tả trong Bảng 6, là hữu ích để xác định cách thức các bên liên quan cần được tham gia - một cách có ý nghĩa, nhằm đảm bảo họ đóng góp vào quá trình và kết quả tổng thể của dự án về môi trường và xã hội.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Bảng 6: Mức độ quan tâm, ảnh hưởng và tầm ảnh hưởng

TT	Các bên liên quan	Mức độ tham gia tiềm năng liên quan đến dự án	Quan tâm	Tác động	Ảnh hưởng
1	CÁC BÊN LIÊN QUAN BỊ ẢNH HƯỞNG				
1.1	Bị ảnh hưởng tích cực (người thụ hưởng)				
1.1.1	Người dân và doanh nghiệp sẽ được tiếp cận với nguồn nước lợ từ các cống điều tiết và nguồn điện từ các đường dây trung và hạ thế phục vụ nuôi trồng thủy sản.	- Tham gia các buổi tham vấn/cuộc họp của dự án. - Đưa ra các câu hỏi/ý kiến/đề xuất liên quan đến vị trí và thiết kế của dự án. - Tham gia khảo sát mức độ hài lòng của người hưởng lợi và khả năng sử dụng nguồn nước từ cống điều tiết và điện từ các đường dây trung, hạ thế. - Thực hiện giám sát cộng đồng về việc nhà thầu tuân thủ Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội trong giai đoạn thi công (C-ESMP).	H	H	L
1.1.2	Người dân và doanh nghiệp có quyền tiếp cận các tuyến đường kết nối để phục vụ đi lại và vận chuyển hàng hóa	- Đưa ra ý tưởng và ý kiến về vị trí và thiết kế của dự án. - Tham gia các buổi tham vấn/cuộc họp của dự án. - Tham gia khảo sát mức độ hài lòng của người hưởng lợi và khả năng kết nối với các tuyến đường.	H	M	L
1.2	Bị ảnh hưởng tiêu cực				
1.2.1	Những người và doanh nghiệp bị di dời về mặt thể chất hoặc kinh tế, và những người và doanh nghiệp sinh sống hoặc có đất đai và tài sản không phải đất trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình (ROW) của dự án.	- Tham gia khảo sát hộ gia đình, kiểm kê thiệt hại, thảo luận nhóm tập trung. - Đưa ra ý tưởng và ý kiến về vị trí và thiết kế của dự án. - Tham gia tham vấn, cung cấp phản hồi về các biện pháp giảm thiểu, gói bồi thường, hỗ trợ tài chính và hỗ trợ, các biện pháp phục hồi sinh kế và hỗ trợ. - Nêu ra những mối quan ngại và khiếu nại về quy trình bồi thường đất đai, hỗ trợ.	H	H	M

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Các bên liên quan	Mức độ tham gia tiềm năng liên quan đến dự án	Quan tâm	Tác động	Ảnh hưởng
		Tiến hành giám sát cộng đồng về việc tuân thủ các yêu cầu của C-ESMP bởi các nhà thầu trong quá trình thi công.			
1.2.2	Phụ nữ, các cá nhân hoặc nhóm đối tượng yếu thế/thiệt thòi.	- Tham gia khảo sát hộ gia đình, kiểm kê thiệt hại, thảo luận nhóm tập trung. - Đưa ra ý tưởng và ý kiến về vị trí và thiết kế của dự án. - Tham gia tham vấn, cung cấp phản hồi về các biện pháp giảm thiểu, gói bồi thường, hỗ trợ tài chính và hỗ trợ, các biện pháp phục hồi sinh kế và hỗ trợ. - Nêu ra những mối quan ngại về bạo lực giới, lạm dụng tình dục và quấy rối tình dục (SEA/SH)	H	H	L
1.2.3	Cộng đồng địa phương và các công ty xung quanh khu vực dự án	- Cung cấp ý tưởng và ý kiến về vị trí và thiết kế của dự án. - Giám sát việc tuân thủ C-ESMP của các nhà thầu trong quá trình thi công. - Nêu lên các mối quan ngại và phiên toái trong quá trình thi công và vận hành. - Tham gia các cuộc tư vấn, đóng góp các đề xuất để tránh, giảm thiểu và quản lý các tác động trong quá trình thi công và vận hành. - Tiến hành giám sát cộng đồng về việc tuân thủ C-ESMP của các nhà thầu trong quá trình thi công.	H	H	L
2	CÁC BÊN LIÊN QUAN				
2.1	Cấp trung ương				
2.1.1	Bộ Tài chính	- Cung cấp ý kiến/đề xuất về nội dung dự án, phân bổ ngân sách, đánh giá năng lực và phát triển, và sắp xếp kế hoạch vốn ngắn hạn và hàng năm. - Đề trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án, thủ tục vận hành dự án cho các thỏa thuận vay.	H	L	H

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Các bên liên quan	Mức độ tham gia tiềm năng liên quan đến dự án	Quan tâm	Tác động	Ảnh hưởng
2.1.2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Cung cấp ý kiến về đề xuất và thiết kế dự án. - Tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ theo trách nhiệm. - Ban hành công văn, quyết định liên quan đến ngành của họ đối với thiết kế dự án.	H	L	L
2.1.3	Bộ xây dựng	- Cung cấp ý kiến về đề xuất và thiết kế dự án. - Tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ theo trách nhiệm. - Ban hành công văn, quyết định liên quan đến ngành của họ đối với thiết kế dự án.	H	L	L
2.1.4	Bộ Nội vụ	- Cung cấp ý kiến về đề xuất và thiết kế dự án. - Tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ theo trách nhiệm. - Ban hành công văn, quyết định liên quan đến ngành của họ đối với thiết kế dự án. - Cung cấp ý kiến về quản lý lao động. - Xử lý các vấn đề liên quan đến lao động.	M	L	L
2.2	Cấp tỉnh				
2.2.1	Cấp tỉnh	- Phê duyệt ngân sách. - Phê duyệt Báo cáo khả thi (FS), thiết kế dự án. - Phê duyệt ESIA, RP, EMDP, LMP, ESCP, SEP.	H	H	H
2.2.2	APMB	- Triển khai và quản lý dự án hàng ngày. - Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành của tỉnh trong quá trình triển khai dự án.	H	H	H
2.2.3	Sở xây dựng	- Cung cấp tư vấn kỹ thuật và thẩm định thiết kế kỹ thuật. - Cung cấp tư vấn kỹ thuật về Đánh giá Tác động Môi trường (EIA) của tiểu dự án.	H	H	H

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Các bên liên quan	Mức độ tham gia tiềm năng liên quan đến dự án	Quan tâm	Tác động	Ảnh hưởng
2.2.4	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (DARD) của các tỉnh dự án (DAE) – Chủ đầu tư.	- Cung cấp tư vấn kỹ thuật về thiết kế kỹ thuật đối với rủi ro thiên tai. - Cung cấp tư vấn kỹ thuật về Đánh giá Tác động Môi trường (EIA) của tiểu dự án..	H	H	H
2.2.5	Sở Tài nguyên và Môi trường (DONRE) của các tỉnh dự án (DAE)	- Cung cấp tư vấn kỹ thuật về Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA), Kế hoạch Tái định cư (RP), Kế hoạch Cam kết Môi trường và Xã hội (ESCP). - Cung cấp tư vấn kỹ thuật về Đánh giá Tác động Môi trường (EIA) của tiểu dự án.	H	H	H
2.2.6	Sở Nội vụ	Cung cấp tư vấn kỹ thuật về LMP.	M	M	M
2.2.7	Sở tài chính	Tư vấn cho UBND tỉnh về giá đền bù và nội dung liên quan đến việc thu hồi đất trong khuôn khổ dự án.	H	H	H
2.2.8	Công an tỉnh Thanh Hóa	Vận động và hòa giải các vấn đề phát sinh, điều tra và giải quyết các sự cố môi trường của nhà thầu.	M	L	L
2.2.9	Trung tâm PTTQĐ	Cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến Kế hoạch Tái định cư (RP).	H	H	H
2.2.10	Tòa án tỉnh	Giải quyết các khiếu nại liên quan đến thu hồi đất và các vấn đề khác.	M	M	M
2.2.11	Các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh	- Hỗ trợ người dân địa phương, bao gồm cả các hộ gia đình bị ảnh hưởng. - Đóng góp ý kiến vào nội dung Dự án trong quá trình tham vấn cộng đồng.	L	L	L
2.2.12	Ủy ban Nhân dân các xã	- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện công tác thu hồi đất thuộc phạm vi Dự án. - Theo dõi, giám sát việc triển khai Dự án.	H	H	H
2.2.13	Ban Giải phóng mặt bằng và Tái định cư cấp huyện	Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ liên quan đến họp dân/tham vấn, khảo sát đo đạc, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Dự án.	H	H	H

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Các bên liên quan	Mức độ tham gia tiềm năng liên quan đến dự án	Quan tâm	Tác động	Ảnh hưởng
2.2.14	Phòng kinh tế	- Tham gia Hội đồng bồi thường, tái định cư của Dự án. - Tham mưu cho UBND xã về nội dung công tác giải phóng mặt bằng của Dự án.	H	L	H
2.2.15	Ủy ban Nhân dân cấp xã	- Cung cấp thông tin cho các hộ bị ảnh hưởng (PAPs) về mục đích thu hồi đất và các chính sách của Dự án liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. - Phối hợp với Chủ đầu tư trong việc chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho công tác giải phóng mặt bằng của Dự án. - Giám sát của cộng đồng trong quá trình triển khai Dự án.	H	L	H
2.2.16	Công an xã	Vận động và hòa giải các vấn đề phát sinh.	H	L	L
2.2.17	Các tổ chức đoàn thể cấp xã	Tham gia vào quá trình tham vấn.	M	L	L
2.2.18	Công ty Môi trường đô thị (URENCO)	- Cung cấp tư vấn kỹ thuật về các giải pháp quản lý chất thải cho Dự án. - Đưa ra khuyến nghị/cảnh báo liên quan đến hoạt động thu gom và xử lý chất thải rắn trong khu vực Dự án, bao gồm các tác động tại chỗ và các biện pháp giảm thiểu. - Thực hiện thu gom chất thải rắn.	H	M	M
2.3	Khu vực tư nhân/Tổ chức phi chính phủ				
2.3.1	Các tổ chức phi chính phủ (NGOs)	- Cung cấp ý kiến và khuyến nghị về công tác huy động sự tham gia của cộng đồng và hỗ trợ phát triển đối với các nhóm dễ bị tổn thương. - Cung cấp ý kiến và khuyến nghị liên quan đến vị trí thực hiện dự án và thiết kế kỹ thuật.	M	L	L

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Các bên liên quan	Mức độ tham gia tiềm năng liên quan đến dự án	Quan tâm	Tác động	Ảnh hưởng
2.3.2	Khu vực tư nhân (các công ty, tập đoàn)	Cung cấp thông tin liên quan đến dự án cho người dân.	L	L	L
2.3.3	Các đơn vị cung cấp dịch vụ công ích	Tham dự các cuộc tham vấn và tìm kiếm các cơ hội đầu tư bổ trợ (ví dụ: chiếu sáng, cấp nước, kết nối điện, v.v.).	H	L	H
2.3.4	Giới học thuật (các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, v.v.)	Thực hiện nghiên cứu và tư vấn về các vấn đề kỹ thuật liên quan đến môi trường, xã hội, thiết kế kỹ thuật và khảo sát.	M	L	H
2.3.5	Các đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực trên cơ sở giới (GBV) /SEA/SH	- Tư vấn cho dự án về các tình huống cụ thể liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới (GBV) /SEA/SH, và về các dịch vụ hỗ trợ GBV/SEA/SH có sẵn ở cấp tỉnh (tư vấn tâm lý, nơi tạm lánh, hỗ trợ sơ cứu, v.v.). - Cung cấp hỗ trợ khẩn cấp đối với các trường hợp bị bạo lực trên cơ sở giới.	H	L	M

Ghi chú: (H): Cao; (M): Trung bình; (L): Thấp

4. CHƯƠNG TRÌNH THAM GIA CÁC BÊN LIÊN QUAN**4.1. Tóm tắt về việc tham gia của các bên liên quan trong quá trình chuẩn bị dự án**

36. Để đạt được mục tiêu của Kế hoạch Tham gia Các bên Liên quan (SEP), tiểu dự án sẽ phát triển một chương trình tham gia với các mục đích sau:

- Cung cấp thông tin có ý nghĩa dưới dạng và ngôn ngữ dễ hiểu.
- Cung cấp thông tin trước các hoạt động tham vấn khi có thể.
- Cung cấp thông tin một cách dễ dàng cho các bên liên quan tiếp cận.
- Thiết lập một đối thoại hai chiều, cho phép dự án và các bên liên quan trao đổi quan điểm và thông tin, đồng thời giải quyết các vấn đề được nêu lên.
- Đảm bảo tính bao trùm trong việc đại diện cho các quan điểm, bao gồm của phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm dễ bị tổn thương khi cần thiết.
- Đảm bảo loại bỏ mọi trở ngại đối với sự tham gia để đảm bảo ý kiến của các bên liên quan khác nhau được thu thập.
- Đảm bảo có các cơ chế rõ ràng để tiếp nhận và phản hồi các mối quan ngại, kiến nghị và/hoặc khiếu nại của người dân.
- Lồng ghép các ý kiến phản hồi vào dự án và phản hồi lại cho các bên liên quan.
- Giám sát các hoạt động tham vấn/thu hút sự tham gia của các bên liên quan và, trong phạm vi có thể, huy động sự tham gia của các bên liên quan vào quá trình giám sát dự án.
- Lồng ghép tham gia của các bên liên quan vào trách nhiệm quản lý dự án và đảm bảo nhân viên trong APMB và các tư vấn viên của dự án có đủ trách nhiệm và ngân sách cụ thể.

4.1.1. Trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch Tham gia Các bên Liên quan (SEF)

37. Trong quá trình chuẩn bị SEF, các chuyên gia tư vấn về môi trường và xã hội đã tham gia các cuộc họp với APMB, Đoàn công tác Ngân hàng Thế giới và thực hiện các chuyến khảo sát tại các địa phương có tiểu dự án từ ngày 18 tháng 5 đến 15 tháng 6 năm 2020. Các chuyên gia tư vấn xã hội và môi trường đã tổ chức các cuộc tham vấn công khai với các bên liên quan. Có tổng cộng 12 cuộc tham vấn được tổ chức vào tháng 5 và tháng 6 năm 2020 tại thành phố/tỉnh thuộc Dự án Phát triển Thủy sản Bền vững (SFDP), với sự tham gia của 132 cá nhân. Các đại biểu tham gia bao gồm đại diện từ cơ quan thực hiện cấp tỉnh (nhân viên PMU), các cơ quan chính quyền địa phương (PPC, DPC, C/WPC), các sở ban ngành (DARD và DONRE hiện nay là DAE, DOC bao gồm DOT cũ và DOLISA hiện đã ngừng hoạt động, LFDC), đại diện cộng đồng địa phương (trưởng thôn, trưởng xóm, trưởng nhóm dân cư), và các tổ chức quần chúng (Hội Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban Dân tộc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên).

38. Tuy nhiên, do thời gian hạn chế và tác động của đại dịch COVID-19, các hoạt động tham vấn với các hộ gia đình trực tiếp bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng chưa được thực hiện. Trong quá trình chuẩn bị dự án, để phát triển SEP cho tiểu dự án, các hoạt động tham vấn cộng đồng địa phương đã được thực hiện thông qua các hình thức khác nhau (thảo luận nhóm, phỏng vấn sâu). Thảo luận nhóm là một phương thức tham vấn hiệu quả vì nó khuyến khích việc chia sẻ và thảo luận các quan điểm và ý tưởng liên quan đến dự án đề xuất để thu nhận phản hồi và ý kiến sẽ được phản ánh trong SEP của tiểu dự án cụ thể.

39. Trong các cuộc tham vấn để chuẩn bị SEF, các chuyên gia đã cung cấp thông tin tổng thể về dự án (mục tiêu, các thành phần, phạm vi dự án, các rủi ro/tác động tiềm ẩn, nguồn vốn, cơ chế thực hiện). Các yêu cầu về môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới cũng đã được trình bày cho các tham gia viên. Mục đích của các cuộc tham vấn là giúp các bên liên quan làm quen với phạm vi dự án và xác định các cơ chế phù hợp cho việc giao tiếp và tham vấn trong suốt vòng đời của dự án. Đặc biệt, các tài liệu về môi trường và xã hội yêu cầu cho dự án như ESIA/ESMP, RPF, SEP, LMP và ESCP cũng đã được tham vấn để nhận phản hồi từ các tham gia viên nhằm cải thiện.

40. Các vấn đề chính được nêu ra trong quá trình tham vấn được tóm tắt như sau:

- (i) Dự án Phát triển Thủy sản Bền vững (SFDP) sẽ đóng vai trò quan trọng và góp phần vào sự phát triển của thành phố/tỉnh, mang lại lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường cho người dân địa phương.
- (ii) Giá thay thế nên được áp dụng trong công tác bồi thường. Các chương trình phục hồi sinh kế và ổn định đời sống là cần thiết nhằm đảm bảo tất cả các đối tượng bị ảnh hưởng được hỗ trợ để khôi phục điều kiện sống. Sự phối hợp và hỗ trợ từ chính quyền/đơn vị chức năng địa phương là yếu tố then chốt để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng được thực hiện kịp thời và hiệu quả.
- (iii) Cần xem xét đến tính bền vững và khả năng vận hành của các hạng mục được đề xuất.
- (iv) Nguyên tắc tham vấn có ý nghĩa và huy động sự tham gia của các bên liên quan cần được duy trì xuyên suốt tất cả các hoạt động và giai đoạn của dự án, đặc biệt đối với các nhóm bị ảnh hưởng (phụ nữ, hộ gia đình bị ảnh hưởng, người dân tộc thiểu số và các nhóm dễ bị tổn thương khác).

41. Bảng 7 dưới đây tóm tắt các cuộc tham vấn được thực hiện ở cấp tỉnh liên quan đến các công cụ môi trường và xã hội trong giai đoạn chuẩn bị Khung Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEF). Các bên liên quan tham gia bao gồm:

- Các chuyên gia về an toàn môi trường và xã hội;
- APMB thuộc Bộ Nông nghiệp và môi trường (MAE);
- Các cơ quan chính quyền địa phương (UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã/phường); Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (DARD) và Sở Tài nguyên và Môi trường (DONRE) nay là DAE, Sở Xây dựng (DOC) bao gồm cả Sở Giao thông Vận tải (DOT) và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (DOLISA) hiện đã ngừng hoạt động, và Trung tâm Phát triển quỹ đất (LFDC)).Đại diện cộng đồng địa phương;
- Các tổ chức đoàn thể tại địa phương (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Ban Dân tộc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên).

42. Nội dung thảo luận: Các nội dung chính được trao đổi trong các cuộc họp tham vấn với các bên liên quan của dự án bao gồm:

- Thảo luận và thống nhất danh sách các bên liên quan của dự án, bao gồm các bên bị ảnh hưởng và các bên có quan tâm.
- Thảo luận về các quy định hiện hành liên quan đến huy động sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình thực hiện dự án đầu tư.
- Thảo luận về các yêu cầu của Ngân hàng Thế giới theo Chuẩn mực môi trường và xã hội số 10 (ESS10) – Huy động sự tham gia của các bên liên quan và Công khai thông tin.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

- Thảo luận về phương pháp và cách thức huy động sự tham gia của các bên liên quan.

Bảng 7: Các hoạt động tham vấn được thực hiện trong quá trình xây dựng Khung Huy động Sự tham gia của Các bên liên quan (SEF)

TT	Tỉnh/thành phố	Thời gian và địa điểm
1	Hải Phòng	19/5/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
2	Thanh Hóa	21/5/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
3	Nghệ An	22/5/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
4	Quảng Trị	25/5/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
5	Bình Định	02/6/2020 – Văn phòng Ban QLDA thuộc Sở NN&PTNT
6	Khánh Hòa	03/6/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
7	Ninh Thuận	04/6/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
8	Bình Thuận	05/6/2020 – Văn phòng Ban QLDA thuộc Sở NN&PTNT
9	Sóc Trăng	09/6/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
10	Bạc Liêu	10/6/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
11	Cà Mau	11/6/2020 – Văn phòng Sở NN&PTNT
12	Kiên Giang	12/6/2020 – Văn phòng Ban QLDA thuộc Sở NN&PTNT

Nguồn: Kết quả các cuộc họp tham vấn tháng 5 năm 2020 và tháng 6 năm 2020

43. Các khung chính sách này không còn áp dụng do có sự thay đổi trong phương thức triển khai và thiết kế dự án. Tuy nhiên, kết quả của các cuộc tham vấn trước đây đã được tích hợp vào quá trình tham vấn với các bên liên quan tổng thể. Kế hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan này phản ánh và xem xét đầy đủ tất cả các ý kiến phản hồi có liên quan từ các cuộc tham vấn đó

4.1.2. Trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEP)

44. Trong quá trình chuẩn bị SEP, các chuyên gia tư vấn môi trường và xã hội đã phối hợp chặt chẽ với APMB, đoàn công tác của Ngân hàng Thế giới và tiến hành khảo sát thực địa các tiểu dự án dự kiến tại 06 tỉnh/thành phố trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 3 năm 2024. Các chuyên gia tư vấn cũng đã gặp gỡ các bên liên quan thông qua hình thức tham vấn cộng đồng. Đã có tổng cộng 19 cuộc họp tham vấn được tổ chức trong tháng 12 năm 2023, tháng 01 và tháng 02 năm 2024 cho 07 tiểu dự án thuộc 06 tỉnh/thành phố trong khuôn khổ Dự án Phát triển Thủy sản Bền vững (SFDP). Bên cạnh đó, các cuộc phỏng vấn chuyên sâu cũng đã được thực hiện với đại diện của một số hộ bị ảnh hưởng, bao gồm hộ dễ bị tổn thương, hộ kinh doanh, hộ nuôi trồng thủy sản, hộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, cũng như với đại diện của

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan trong quá trình xây dựng các tài liệu bảo vệ môi trường – xã hội như Khung Chính sách bồi thường và tái định cư (RPF), Kế hoạch hành động tái định cư (RAP), Đánh giá tác động môi trường xã hội (ESIA), Kế hoạch quản lý môi trường xã hội (ESMP) và Kế hoạch quản lý lao động (LMP). Thành phần tham dự bao gồm: đại diện các cơ quan thực hiện cấp tỉnh (cán bộ APMB), cơ quan chính quyền địa phương (UBND các tỉnh, xã/phường của 06 tỉnh có tiểu dự án (Không còn cấp huyện sau ngày 1/7/2025), đại diện cộng đồng dân cư (trưởng thôn, tổ dân phố) và các tổ chức đoàn thể tại địa phương (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên).

45. Trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEP) cho các tiểu dự án, việc tham vấn cộng đồng địa phương đã được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau (cuộc họp tham vấn để lấy ý kiến trực tiếp và bằng văn bản, thảo luận nhóm tập trung, phỏng vấn chuyên sâu). Hình thức thảo luận nhóm được đánh giá là phương pháp tham vấn hiệu quả vì tạo điều kiện cho việc chia sẻ ý kiến và trao đổi quan điểm liên quan đến các hạng mục đề xuất của dự án, từ đó tích hợp các ý kiến phản hồi vào SEP của từng tiểu dự án cụ thể.

46. Trong quá trình tham vấn với các bên liên quan để xây dựng SEP, đơn vị tư vấn đã cung cấp thông tin tổng quan về các tiểu dự án (bao gồm mục tiêu, các hạng mục đề xuất, các rủi ro/tác động tiềm ẩn, nguồn vốn, cơ chế thực hiện và khung thời gian dự kiến triển khai). Khung Môi trường và Xã hội mới được Ngân hàng Thế giới ban hành (ESF) cùng với các chuẩn mực và quy định về môi trường – xã hội cũng đã được giới thiệu tới người tham dự trong quá trình tham vấn. Mục tiêu của quá trình tham vấn là giúp các bên liên quan hiểu rõ phạm vi của tiểu dự án và xác định các cơ chế phù hợp cho việc truyền thông và tham vấn trong suốt vòng đời của tiểu dự án. Đặc biệt, các tài liệu môi trường – xã hội bắt buộc như Đánh giá tác động môi trường – xã hội (ESIA), Kế hoạch quản lý môi trường – xã hội (ESMP), Khung Chính sách bồi thường và tái định cư (RPF), Kế hoạch Huy động sự tham gia của các Bên liên quan (SEP), Kế hoạch quản lý lao động (LMP) và Kế hoạch cam kết môi trường – xã hội (ESCP) cũng đã được đưa ra tham vấn và tiếp nhận ý kiến góp ý từ người tham gia để hoàn thiện.

Bảng 8: Tóm tắt các hoạt động tham vấn đã thực hiện và ý kiến của người tham gia

Tiểu dự án	Thời gian	Địa điểm
Tiểu dự án 1: Đầu tư xây dựng Trung tâm nghề cá lớn Khánh Hòa	04/01/2024	Ban Quản lý Cảng cá Đá Bạc, Phường Cam Linh, TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường Cam Linh, tỉnh Khánh Hòa)
	04/01/2024	UBND Phường Cam Linh, TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường Cam Linh, tỉnh Khánh Hòa)
	19/01/2024	UBND Phường Cam Linh, TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường Cam Linh, tỉnh Khánh Hòa)
Tiểu dự án 2: Đầu tư xây dựng Trung tâm nghề cá lớn Kiên Giang	26/01/2024	UBND xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Tây Yên, tỉnh An Giang)
Tiểu dự án 4: Nâng cấp và mở rộng cảng cá Lạch Hới	29/12/2023	UBND Phường Quảng Tiến, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa)

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Tiểu dự án	Thời gian	Địa điểm
Tiểu dự án 5: Nâng cấp và mở rộng cảng cá Lạch Bạng	21/02/2024	UBND Phường Quảng Tiến, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa)
	28/12/2023	Ban Quản lý Dự án cảng Lạch Bạng
	28/12/2023	Phường Hải Thanh, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)
	29/12/2023	UBND Phường Hải Bình, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa)
	16/01/2024	UBND Phường Hải Bình, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa)
Tiểu dự án 6: Xây dựng và nâng cấp các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại Bạch Long Vĩ	16/01/2024	UBND Phường Hải Thanh, Thị xã Nghi Sơn, , tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)
	20/01/2024	UBND huyện Bạch Long Vĩ, TP. Hải Phòng (nay là Đặc khu Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng)
Tiểu dự án 7: Đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan kết hợp với cảng cá Tam Quan	27/02/2024	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Bạch Long Vĩ, (nay là Đặc khu Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng)
	02/01/2024	UBND Phường Tam Quan Bắc, Thị xã Hoài Nhơn (nay là phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai)
	03/01/2024	Ban Quản lý cảng cá Tam Quan
	09/01/2024	UBND Phường Tam Quan Bắc, Thị xã Hoài Nhơn, (nay là phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai)
	28/02/2024	UBND Phường Tam Quan Bắc, Thị xã Hoài Nhơn, (nay là phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai)

47. Nội dung thảo luận: Các nội dung chính sau đây đã được trao đổi và thảo luận trong các cuộc tham vấn với các bên liên quan của Dự án:

- (i) Thảo luận và thống nhất danh sách các bên liên quan của dự án, bao gồm các bên bị ảnh hưởng và các bên quan tâm;
- (ii) Thảo luận về các quy định hiện hành liên quan đến việc tham vấn các bên liên quan áp dụng cho dự án đầu tư;
- (iii) Thảo luận về các yêu cầu của Ngân hàng Thế giới tại Chuẩn mực Hiệu suất Môi trường và Xã hội số 10 (ESS10) – Tham vấn và Công khai thông tin với các bên liên quan;
- (iv) Thảo luận về các cách tiếp cận và phương pháp thúc đẩy sự tham gia của các bên liên quan.

48. Các vấn đề chính được nêu ra trong quá trình tham vấn được tóm tắt như sau:

- (i) Dự án Phát triển Thủy sản Bền vững (SFDP) đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của các tỉnh/thành phố, mang lại lợi ích kinh tế, môi trường và xã hội

cho người dân địa phương. Chính quyền và người dân địa phương đồng thuận cao và mong muốn dự án sớm được triển khai;

- (ii) Nên áp dụng cơ chế bồi thường theo giá thị trường. Các chương trình phục hồi sinh kế và ổn định đời sống là cần thiết nhằm hỗ trợ người bị ảnh hưởng khôi phục điều kiện sống. Việc phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các cơ quan chức năng địa phương để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng diễn ra suôn sẻ và đúng tiến độ là rất quan trọng;
- (iii) Các nhà thầu thi công cần tuân thủ các biện pháp và cam kết bảo vệ môi trường, đồng thời phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong suốt quá trình thi công để đảm bảo an toàn giao thông và an ninh trật tự;
- (iv) Ưu tiên sử dụng lao động địa phương trong quá trình thi công nhằm tăng thu nhập và ổn định đời sống cho người dân trong vùng dự án;
- (v) Trước khi thi công, cần thông báo cho chính quyền và người dân địa phương để có kế hoạch di dời tài sản trên sông, suối. Khi xây dựng và nâng cấp cảng cá, cần hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến người dân và doanh nghiệp địa phương (như ảnh hưởng đến việc neo đậu tàu, thuyền của người dân...);
- (vi) Trong quá trình nạo vét, cần bố trí và lập kế hoạch thi công phù hợp nhằm đảm bảo tàu thuyền ra vào cảng thuận lợi;
- (vii) Quá trình nạo vét cần tránh gây ảnh hưởng đến môi trường, đặc biệt là đối với các hộ nuôi trồng thủy sản tự phát;
- (viii) Chính quyền địa phương sẽ phối hợp với Ban Quản lý cảng cá để thông tin cho người dân và nhà thầu thi công nhằm đảm bảo an ninh, vệ sinh môi trường và an toàn giao thông;
- (ix) Các nguyên tắc tham vấn có ý nghĩa và sự tham gia thực chất của các bên liên quan cần được áp dụng cho tất cả các hoạt động và giai đoạn của dự án, đặc biệt đối với các hộ bị ảnh hưởng (phụ nữ, các hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm dễ bị tổn thương).

49. Thành phần tham gia. Danh sách chuyên gia tư vấn được trình bày tại Phụ lục 4)

- Chuyên gia An toàn Xã hội và Môi trường;
- Ban Quản lý dự án nông nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường (MAE);
- Các cơ quan quản lý nhà nước địa phương (UBND cấp tỉnh, xã/phường);
- Đại diện cộng đồng dân cư tại địa phương;
- Các tổ chức đoàn thể địa phương (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Ban Dân tộc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên);

50. Một số hình ảnh của các buổi tham vấn và danh sách người tham dự được trình bày tại Phụ lục 5. Thông tin chi tiết được trình bày dưới đây.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Bảng 9: Tóm tắt các hoạt động tham vấn đã thực hiện và ý kiến của người tham gia

TT	Nội dung	Thời gian tham vấn	Số lượng người tham dự		Thành phần	Tóm tắt ý kiến người tham gia	Phản hồi của chủ đầu tư/tư vấn
1. TDA cảng Lạch Hới (Thanh Hóa)							
	- Vị trí và quy mô các hạng mục của Dự án - Các yêu cầu về môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới và Việt Nam - Các rủi ro và tác động môi trường - xã hội của Dự án - Các biện pháp giảm thiểu rủi ro và tác động môi trường - xã hội tiêu cực của Dự án	21/2/2024	11	5	- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Cán bộ địa chính xã - Đại diện của 13 hộ kinh doanh trong khu vực cảng cá	Tại khu vực cảng cá hiện hữu, có 11 hộ đang thuê ki-ốt để kinh doanh và tại khu vực đò bún nạo vét có 02 hộ đang thuê đất nuôi trồng thủy sản bị ảnh hưởng.	- Đối với các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thuộc đối tượng quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (được bổ sung tại khoản 5, Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/1/2017), sẽ được hỗ trợ ổn định sản xuất bằng tiền mặt với mức 30% thu nhập sau thuế của một năm, tính theo mức thu nhập bình quân của 3 năm liên tiếp trước đó. - Đối với diện tích đất mà 02 hộ đang thuê từ Ủy ban nhân dân phường và trả tiền thuê hàng năm, sẽ được xem xét hỗ trợ sinh kế và bồi thường hệ thống

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Nội dung	Thời gian tham vấn	Số lượng người tham dự		Thành phần	Tóm tắt ý kiến người tham gia	Phản hồi của chủ đầu tư/tư vấn
							nuôi trồng thủy sản theo quy định của tỉnh.
2. TDA Lạch Bạng (Thanh Hóa)							
	- Vị trí và quy mô các hạng mục của Dự án - Các yêu cầu về môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới và Việt Nam - Các rủi ro và tác động môi trường - xã hội của Dự án - Các biện pháp giảm thiểu rủi ro và tác động môi trường - xã hội tiêu cực của Dự án	22/2/2024	11	4	- Bí thư Đảng ủy phường Hải Bình, phường Tĩnh Gia - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân hai phường - Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân phường - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường - Cán bộ địa chính phường - Trưởng (hoặc Phó Trưởng) các tổ dân phố	- Theo phạm vi xây dựng do Tư vấn cung cấp, dự án không phải thu hồi đất của các hộ dân mà chỉ xây dựng trên khu vực hiện hữu của Cảng Lạch Bạng, do đó không có yêu cầu bồi thường đất. Tuy nhiên, tại phường Hải Bình có một số ki-ốt được các hộ kinh doanh đầu tư trên đất cảng, nhưng các hộ kinh doanh đã đồng thuận tự di dời khi giải phóng mặt bằng, vì vậy không cần phải bồi thường. - Tuy nhiên, người dân đề nghị Dự án nên có khoản kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống cho các hộ kinh doanh trong thời gian phải di	Đối với các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh, và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thuộc đối tượng quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 19 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5, Điều 4 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/1/2017), họ sẽ được hỗ trợ ổn định sản xuất bằng tiền mặt với mức hỗ trợ tương đương 30% thu nhập sau thuế của một năm, tính theo thu nhập bình quân của ba năm liền kề trước đó.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Nội dung	Thời gian tham vấn	Số lượng người tham dự		Thành phần	Tóm tắt ý kiến người tham gia	Phản hồi của chủ đầu tu/tư vấn
						dời và tạm ngừng hoạt động kinh doanh khi cải tạo và nâng cấp cảng cá.	
3. TDA Tam Quan (Gia Lai)							
	- Vị trí và quy mô các hạng mục của Dự án - Các yêu cầu về môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới và Việt Nam - Các rủi ro và tác động môi trường - xã hội của Dự án - Các biện pháp giảm thiểu rủi ro và tác động môi trường - xã hội tiêu cực của Dự án	22/1/2024	20	17	- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tam Quan Bắc (nay là phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai) - Cán bộ địa chính phường Tam Quan Bắc (nay là phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai) - 23 hộ dân bị di dời	- Chính quyền và người dân bị ảnh hưởng đồng thuận với chủ trương đầu tư xây dựng cảng cá kết hợp tránh trú bão. - Người dân kiến nghị Chủ đầu tư quan tâm đến tập quán sinh sống (nghề biển, đánh bắt cá ngừ) của cư dân khu vực Cồn Rô, đề nghị bố trí khu tái định cư gần nơi ở cũ, tránh làm thay đổi tập quán sinh hoạt và sinh kế của người dân. - Chính quyền địa phương cũng đề nghị cần đánh giá kỹ lưỡng tác động môi trường khi thực hiện đổ vật liệu nạo vét để giảm	- Tư vấn và Chủ đầu tư sẽ phối hợp với người dân và chính quyền địa phương tiến hành khảo sát thực địa, lựa chọn vị trí tái định cư phù hợp với nguyện vọng của người dân. - Khi xây dựng khu tái định cư, sẽ đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các công trình phúc lợi, đảm bảo kết nối liên vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân ổn định cuộc sống. - ☐ Các kiến nghị sẽ được chuyển đến đơn vị thiết kế và tư vấn đánh giá tác động môi trường (ĐTM) để có giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực từ việc đổ vật liệu nạo vét.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Nội dung	Thời gian tham vấn	Số lượng người tham dự		Thành phần	Tóm tắt ý kiến người tham gia	Phản hồi của chủ đầu tư/tư vấn
						thiếu ảnh hưởng đến các khu vực lân cận.	
4. Trung tâm nghề cá Khánh Hòa							
	- Vị trí và quy mô các hạng mục của Dự án - Các yêu cầu về môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới và Việt Nam - Các rủi ro và tác động môi trường - xã hội của Dự án - Các biện pháp giảm thiểu rủi ro và tác động môi trường - xã hội tiêu cực của Dự án	29/1/2024	4	3	- Ủy ban nhân dân phường Cam Linh và phường Cam Lợi, thành phố Cam Ranh (nay là phường Cam Linh, tỉnh Khánh Hòa) - Cán bộ địa chính phường Cam Linh và Cam Lợi (nay là phường Cam Linh, tỉnh Khánh Hòa)	Sau khi tham vấn và khảo sát thực địa, trên cơ sở so sánh quy hoạch tổng thể của dự án với bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ địa chính của hai phường, nhận thấy rằng: Toàn bộ nhu cầu sử dụng đất của dự án nằm trong phạm vi Cảng Đá Bạc, đã được giải phóng mặt bằng trong giai đoạn trước, do đó không cần lập kế hoạch tái định cư.	
5. Trung tâm nghề cá Kiên Giang							
	- Vị trí và quy mô các hạng mục của Dự án - Các yêu cầu về môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới và Việt Nam	25/1/2024	75	67	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Cán bộ địa chính xã - Bí thư, Trưởng ấp Nga Bát - Phó Trưởng ấp	Chính quyền và người dân bị ảnh hưởng thống nhất với chủ trương đầu tư xây dựng Trung tâm nghề cá. Trước đây, Nhà nước có kế hoạch tái	Tư vấn và Chủ đầu tư sẽ phối hợp với chính quyền và người dân địa phương để khảo sát thực địa và lựa chọn vị trí tái định cư phù hợp với nguyện vọng của người dân.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Nội dung	Thời gian tham vấn	Số lượng người tham dự		Thành phần	Tóm tắt ý kiến người tham gia	Phản hồi của chủ đầu tư/tư vấn
	- Các rủi ro và tác động môi trường - xã hội của Dự án - Các biện pháp giảm thiểu rủi ro và tác động môi trường - xã hội tiêu cực của Dự án				- Các hộ dân bị ảnh hưởng tại ấp Nga Bát	định cư các hộ bị ảnh hưởng tại thị trấn Nga Ba (thị trấn An Biên), tuy nhiên người dân không đồng ý vì các lý do sau: Người dân ấp Nga Bát chủ yếu sinh sống bằng nghề đi biển (đánh bắt thủy sản), trồng lúa và nuôi tôm. Nếu được bố trí tái định cư vào khu vực đô thị, người dân sẽ không quen với môi trường sống mới, khó đảm bảo sinh kế. - Người dân kiến nghị Chủ đầu tư quan tâm đến tập quán sinh hoạt của người dân, bố trí khu tái định cư gần nơi ở cũ để không làm thay đổi tập quán và sinh kế của họ. - Khu vực xây dựng dự án hiện có Miếu Bà Chúa Xứ – là nơi sinh hoạt tâm linh của cả	- Khi xây dựng khu tái định cư, sẽ đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các công trình phúc lợi, đảm bảo kết nối liên vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân ổn định cuộc sống. - Báo cáo các cơ quan có thẩm quyền để có chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư phù hợp, đảm bảo người dân sớm khôi phục sinh kế sau khi di dời. - Tư vấn sẽ kiến nghị bảo tồn khu vực miếu Bà Chúa Xứ theo đúng nguyện vọng của người dân.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Nội dung	Thời gian tham vấn	Số lượng người tham dự		Thành phần	Tóm tắt ý kiến người tham gia	Phản hồi của chủ đầu tư/tư vấn
						khu vực, người dân đề nghị được bảo tồn.	
6. Neo đậu và tránh trú bão Bạch Long Vĩ							
	- Vị trí và quy mô các hạng mục của Dự án - Các yêu cầu về môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới và Việt Nam - Các rủi ro và tác động môi trường - xã hội của Dự án - Các biện pháp giảm thiểu rủi ro và tác động môi trường - xã hội tiêu cực của Dự án	27/2/2024	4	3	- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bạch Long Vĩ (Nay là đặc khu Bạch Long Vĩ, tp Hải Phòng) - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc - Phòng Kinh tế và Hạ tầng - Phó Giám đốc Ban Quản lý Khu bảo tồn biển	- Sau khi tiến hành khảo sát thực địa cùng đơn vị tư vấn, trên cơ sở so sánh quy hoạch tổng thể của dự án với bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ địa chính của huyện, nhận thấy rằng: Toàn bộ nhu cầu sử dụng đất của dự án nằm trong phạm vi khu vực cầu cảng hiện hữu, không có hộ dân nào bị ảnh hưởng, không có tài sản nào cần bồi thường, do đó không cần lập kế hoạch tái định cư.	

4.2. Tóm tắt nhu cầu của các bên liên quan

51. Việc tóm tắt nhu cầu của các bên liên quan của Dự án Phát triển Thủy sản Bền vững (SFDP) trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEP) cho các tiểu dự án được trình bày như sau :

Bảng 10: Tóm tắt nhu cầu của các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Đặc điểm chính	Nhu cầu về ngôn ngữ	Hình thức thông báo ưa thích	Nhu cầu cụ thể
Cộng đồng dân cư địa phương bị ảnh hưởng bởi các khoản đầu tư dự kiến tại thành phố/tỉnh	- Các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án (PAHs)/hộ phải di dời	Tiếng Việt	- Họp tại cấp phường/xã - Họp tham vấn riêng với hộ phải di dời và hộ dân tộc thiểu số - Treo áp phích tại trụ sở UBND phường/xã - Truyền thông địa phương (đài phát thanh, truyền hình) - Tham vấn riêng và thảo luận nhóm tập trung (FGDs) với phụ nữ và nhóm dễ bị tổn thương, yếu thế	- Lựa chọn địa điểm phù hợp (phường/xã hoặc khu vực dự án) - Điều chỉnh thời gian họp để tránh giờ làm việc - Tiếp cận các PAP vắng mặt - Huy động các đoàn thể (đặc biệt Hội Phụ nữ) tham gia chuẩn bị tham vấn - Chuẩn bị biên bản cuộc họp
Cơ quan chính quyền địa phương	- Các sở, ban ngành liên quan tại thành phố/tỉnh (Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở NN&MT), Sở Nội Vụ, Sở Khoa học, công nghệ - Các đơn vị dịch vụ công ích	Tiếng Việt	- Thông báo qua email, bưu điện, điện thoại - Trình bày, tổ chức họp	- Cung cấp thông tin kỹ thuật về các khoản đầu tư dự kiến
Cơ quan thực hiện dự án	- Ban Quản lý các Dự án NN (APMB) - UBND cấp xã (PPCs) - Ban bồi thường hỗ trợ tái định cư (CCARCs)	Tiếng Việt	- Hội thảo	- Trình bày các yêu cầu của Khung Môi trường Xã hội (ESF)
Cơ quan chính quyền trung ương	- Các bộ, ngành, cơ quan trung ương	Tiếng Việt	- Thông báo qua email, bưu điện, điện thoại - Trình bày, tổ chức họp - Biên bản ghi nhớ (Aide-memoire)	- Thông tin tổng quan về dự án

4.3. Chiến lược Tham vấn

52. Các cơ quan thực hiện dự án sẽ chủ yếu sử dụng các hình thức phỏng vấn, thảo luận nhóm, họp mở và hội thảo để thực hiện hoạt động tham vấn. Các hoạt động này sẽ được tổ chức trực tiếp tại các phường/xã bị ảnh hưởng nhằm tạo điều kiện cho các nhóm dễ bị tổn thương và yếu thế tham gia thuận tiện. Chiến lược tham vấn sẽ được điều chỉnh phù hợp với từng giai đoạn của Dự án như trình bày dưới đây.

4.3.1. Chiến lược tham vấn theo từng giai đoạn

Giai đoạn chuẩn bị dự án (trước khi thẩm định dự án)

53. Ở giai đoạn này, do chi tiết của một số hạng mục đầu tư vẫn chưa được xác định, hoạt động tham vấn sẽ tập trung vào phạm vi rộng hơn các bên liên quan nhằm tìm hiểu các mối quan tâm, lợi ích chung về dự án cũng như những tác động tiềm ẩn (tích cực và tiêu cực) để phục vụ cho việc xây dựng khung môi trường và xã hội của dự án. Đồng thời, sẽ xác định các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương/thiệt thòi có liên quan. Các phương pháp tham vấn do APMB thực hiện với sự hỗ trợ của tư vấn và các đơn vị phối hợp tại địa phương (ví dụ Ban bồi thường hỗ trợ, tái định cư (CCARCs) sẽ bao gồm:

- Tham vấn cộng đồng (cấp phường/xã);
- Thảo luận nhóm tập trung (FGD);
- Niêm yết thông tin tại UBND các cấp xã/thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh/thành phố;
- Trang web của Ngân hàng Thế giới.

Giai đoạn trước thi công và trong thi công

54. Ở giai đoạn này, chi tiết các hạng mục đầu tư sẽ được xác định và các đối tượng bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dự án (PAPs) cũng được xác định cụ thể. Hoạt động tham vấn sẽ tập trung vào việc giải quyết các mối quan tâm của PAPs thông qua việc thực hiện các kế hoạch môi trường và xã hội của từng tiểu dự án. Các tiểu dự án sẽ đảm bảo Hệ thống Giải quyết Khiếu nại (GRM) hoạt động hiệu quả trong suốt quá trình thi công để kịp thời xử lý khiếu nại. Ban Quản lý Dự án và chính quyền địa phương sẽ đặc biệt chú trọng nhóm dễ bị tổn thương để đảm bảo sự hòa nhập và không phân biệt đối xử. Các phương pháp tham vấn đề xuất bao gồm:

- Tham vấn cộng đồng (hàng quý);
- Thảo luận nhóm trung tâm (đặc biệt với nhóm dễ bị tổn thương);
- Khảo sát hiện trường thi công;
- Công bố phương thức thực hiện GRM tại công trường và trụ sở UBND phường/xã;
- Thủ tục giải quyết khiếu nại cho người lao động;
- Tiêu chí tuyển chọn và Điều khoản tham chiếu (ToR) tuyển dụng lao động xây dựng.

Giai đoạn sau thi công/bảo trì

55. Giai đoạn này tập trung tham vấn ý kiến của PAPs về hiệu quả thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường và xã hội trong quá trình thi công. Đồng thời tham vấn về cơ hội việc làm trong công tác vận hành, bảo trì (O&M). Các bài học kinh nghiệm sẽ được tổng hợp để áp dụng cho các tiểu dự án tiếp theo. Các hoạt động truyền thông và phản hồi kết quả

giám sát, đánh giá (bao gồm cả GRM) sẽ được thực hiện thông qua tham vấn cộng đồng hàng quý và các bản tin định kỳ.

Trong suốt giai đoạn thực hiện dự án

56. Trong giai đoạn thực hiện, các hoạt động của dự án dự kiến sẽ bao gồm các hoạt động tham vấn cộng đồng và huy động sự tham gia của các bên liên quan, được lên kế hoạch và cam kết như một phần trong thiết kế dự án. Các hoạt động này có thể được mô tả trong các tài liệu khác nhau của dự án và sẽ có sự tham gia của nhiều nhóm bên liên quan. Các hình thức huy động phổ biến thường được lên kế hoạch gồm: các cuộc họp lấy ý kiến cộng đồng, họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung (FGDs), khảo sát hiện trường và phỏng vấn hộ dân. Với mỗi lo ngại ngày càng gia tăng về nguy cơ lây lan vi-rút, việc điều chỉnh cách tiếp cận và phương pháp thực hiện tham vấn, huy động các bên liên quan là hết sức cần thiết. Các cơ quan thực hiện dự án cần lưu ý một số nội dung sau:

- Xác định và rà soát các hoạt động dự kiến của dự án có yêu cầu huy động sự tham gia của các bên liên quan và tham vấn cộng đồng.
- Đánh giá mức độ tiếp xúc trực tiếp dự kiến với các bên liên quan, bao gồm địa điểm và quy mô các cuộc họp/gặp mặt dự kiến, tần suất tham vấn, các nhóm đối tượng (quốc tế, quốc gia, địa phương), v.v.
- Đánh giá mức độ rủi ro lây lan vi-rút đối với các hoạt động này, cũng như tác động của các hạn chế hiện hành tại quốc gia/khu vực dự án đối với việc tổ chức tham vấn.
- Xác định các hoạt động dự án mà việc tham vấn/huy động là mang tính then chốt và không thể trì hoãn nếu không sẽ gây ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ dự án (ví dụ: lựa chọn phương án tái định cư của các hộ bị ảnh hưởng trong quá trình thực hiện dự án). Dựa trên đặc thù hoạt động, cân nhắc các hình thức khả thi để thu thập ý kiến của các bên liên quan (tham khảo thêm ở phần dưới).
- Đánh giá mức độ phổ cập công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) trong các nhóm bên liên quan chính, để xác định các kênh truyền thông có thể áp dụng hiệu quả trong bối cảnh dự án.

57. Trên cơ sở các nội dung trên, các cơ quan thực hiện dự án cần xem xét cụ thể các kênh truyền thông sẽ được sử dụng khi thực hiện tham vấn và huy động các bên liên quan. Một số lưu ý khi lựa chọn kênh truyền thông như sau:

- Tránh tổ chức tụ tập đông người (xem xét các quy định hạn chế của quốc gia), bao gồm các cuộc họp lấy ý kiến cộng đồng, hội thảo, họp cộng đồng;
- Nếu được phép tổ chức các cuộc họp nhỏ, tiến hành tham vấn thông qua các buổi họp nhóm nhỏ như thảo luận nhóm tập trung. Nếu không được phép, nỗ lực tối đa để tổ chức họp qua các kênh trực tuyến như Webex, Zoom, Skype;
- Đa dạng hóa phương thức truyền thông và tăng cường sử dụng mạng xã hội, các kênh trực tuyến. Khi phù hợp và khả thi, xây dựng các nền tảng trực tuyến, nhóm chat chuyên biệt phù hợp với mục đích, tùy theo loại và nhóm bên liên quan;
- Sử dụng các kênh truyền thông truyền thống (truyền hình, báo chí, radio, đường dây nóng, thư tín) khi các bên liên quan không có hoặc ít sử dụng kênh trực tuyến. Các kênh truyền thống cũng rất hiệu quả trong việc truyền tải thông tin và tạo điều kiện để các bên liên quan phản hồi, đóng góp ý kiến;
- Trong trường hợp cần tiếp xúc trực tiếp với người dân bị ảnh hưởng hoặc các nhóm hưởng lợi, như trong quá trình chuẩn bị và thực hiện Kế hoạch Hành động Tái định cư

(RAP) hoặc Kế hoạch Dân tộc Thiểu số (IPP), cần xác định các kênh liên lạc trực tiếp với từng hộ bị ảnh hưởng, sử dụng kết hợp phù hợp với bối cảnh như email, thư tín, nền tảng trực tuyến, đường dây nóng có nhân sự am hiểu nội dung;

- Mỗi kênh huy động dự kiến cần chỉ rõ cơ chế tiếp nhận và phản hồi ý kiến, góp ý từ các bên liên quan;
- Trong hầu hết các bối cảnh, có thể xây dựng cách tiếp cận phù hợp để thực hiện huy động các bên liên quan. Tuy nhiên, trong những trường hợp mà không có kênh nào ở trên được coi là phù hợp cho các cuộc tham vấn bắt buộc, cần xem xét liệu hoạt động dự án có thể hoãn lại để chờ đến thời điểm có thể tổ chức tham vấn đầy đủ và có ý nghĩa hay không.

58. Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEP) sẽ được rà soát, cập nhật trong quá trình thực hiện dự án khi cần thiết để điều chỉnh các phương thức huy động, đặc biệt về cách tiếp cận, phương pháp và hình thức huy động, cũng như đánh giá các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến lây truyền vi-rút khi thực hiện các hoạt động này.

4.3.2. Phương pháp tham vấn

59. Phương pháp tham vấn được sử dụng sẽ có tác động trực tiếp đến kết quả của chiến lược tham vấn dự án. Do đó, các phương pháp này cần được thiết kế để phù hợp với các đặc điểm đa dạng của các nhóm bên liên quan khác nhau. Các phương pháp tham vấn sau đây sẽ được sử dụng cho dự án này:

60. **Tham vấn cấp quốc gia.** Tham vấn cấp quốc gia đặc biệt hữu ích để nhắm đến các đại diện của chính phủ, các tổ chức phi chính phủ (NGO), và các nhóm khác có quan tâm đến dự án và có khả năng ảnh hưởng đến dự án. Hình thức tham vấn này cũng hữu ích trong giai đoạn thiết kế dự án và thực hiện định kỳ hằng năm để cập nhật thông tin về tiến độ dự án cho các bên liên quan. Các cuộc tham vấn cấp quốc gia có thể được tổ chức trực tiếp hoặc trực tuyến dưới dạng cuộc họp và có thể bao gồm các nhóm thảo luận nhỏ hoặc các phương pháp khác để đảm bảo có đủ thời gian trao đổi nhóm và hỏi đáp.

61. **Tham vấn cấp địa phương.** Tham vấn cấp địa phương là phương thức chính để tiếp cận các bên liên quan bị ảnh hưởng bởi dự án và thường được thực hiện thông qua các cuộc họp nhóm trực tiếp. Trong một số trường hợp, các cuộc tham vấn cá nhân hoặc thảo luận nhóm tập trung (FGD) cũng có thể được tổ chức, đặc biệt để tiếp cận và thu thập ý kiến của các nhóm dễ bị tổn thương hoặc nhóm yếu thế. Cần đặc biệt chú trọng đến việc đảm bảo tiếng nói của phụ nữ và các nhóm yếu thế, ví dụ thông qua các cuộc FGD chỉ dành cho phụ nữ. Đối với phụ nữ, dự án sẽ đảm bảo các hoạt động tham vấn được tổ chức vào thời điểm phù hợp với họ và, nếu có thể, các hoạt động như FGD sẽ do phụ nữ điều phối (đặc biệt đối với các chủ đề nhạy cảm như sức khỏe hoặc vấn đề giới tính).

62. **Đào tạo.** Một cách quan trọng để huy động sự tham gia của các bên liên quan là thông qua đào tạo về các chủ đề quan trọng liên quan đến dự án như giới, cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) của dự án, quyền lao động (cho cả nam và nữ), lao động trẻ em, HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STDs), bạo lực trên cơ sở giới (GBV), quấy rối tình dục, và bóc lột, lạm dụng tình dục (SEA/SH). Do một số chủ đề khá nhạy cảm, có thể cần thực hiện các biện pháp đặc biệt, chẳng hạn như tổ chức một số khóa đào tạo chỉ dành riêng cho nam hoặc nữ, hoặc có người điều phối phù hợp về giới. Các khóa đào tạo có thể được thực hiện bởi APMB hoặc các tư vấn của APMB.

63. Đảm bảo tiếp cận. Các vấn đề về khả năng tiếp cận cũng sẽ được xem xét, đặc biệt nhằm đảm bảo người khuyết tật có thể tham gia các cuộc tham vấn, cũng như đáp ứng nhu cầu đặc thù của các nhóm khác như người cao tuổi và các nhóm nghèo.

64. Tham vấn với người lao động của dự án. Dự án sẽ nỗ lực đảm bảo lao động phổ thông được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương nhiều nhất có thể để giảm thiểu dòng lao động nhập cư. Các cuộc tham vấn sẽ khuyến khích người lao động địa phương, phụ nữ, và các nhóm dễ bị tổn thương hoặc thiệt thòi nộp hồ sơ ứng tuyển các vị trí công việc. Các nhà thầu và nhân viên của họ cần được tham vấn và đào tạo đầy đủ về các vấn đề nhạy cảm, bao gồm hành vi ứng xử tôn trọng, Quy tắc ứng xử, GBV (bao gồm SEA/SH), HIV/AIDS và STDs, cơ chế giải quyết khiếu nại của người lao động (GRM), và kế hoạch quản lý lao động (LMP). Họ cũng cần được nắm rõ các yêu cầu và tiến độ thi công. Các hình thức tham vấn sẽ bao gồm đào tạo, phỏng vấn tại công trường, và thu thập phản hồi định kỳ với APMB và/hoặc tư vấn giám sát (CSC).

65. Bảng 11 dưới đây tóm tắt chiến lược tham vấn được đề xuất cho tất cả các giai đoạn của tiểu dự án.

Bảng 11: Bảng chiến lược huy động sự tham gia của các bên liên quan

Giai đoạn dự án	Bên liên quan mục tiêu	Chủ đề tham vấn	Các phương pháp được sử dụng	Địa điểm/thời gian	Đơn vị thực hiện
GIAI ĐOẠN 1: CHUẨN BỊ DỰ ÁN (THIẾT KẾ, SÀNG LỌC, LẬP KẾ HOẠCH CÔNG KHAI MTXH, ESIA/RPF/SEP/LMP/ESCP)	Các bên bị ảnh hưởng của dự án: - Tất cả các bên liên quan. - PAPs. - Nhóm dễ bị tổn thương.	- Các can thiệp và phạm vi dự án. - Các nguyên tắc MTXH của dự án, rủi ro/tác động và các biện pháp giảm thiểu được đề xuất. - Công khai ESIA, RPF/RAP, EMPF/EMDP, SEF/SEP, ESCP và LMP (nếu có). - Quy trình bồi thường và thu hồi đất. - Các phương án tái định cư và phục hồi sinh kế. - Cơ chế giải quyết khiếu nại.	- Gặp mặt trực tiếp công khai. - Công bố thông tin dự án (tập sách, áp phích, trang web). - Dán áp phích tại các UBND thành phố/phường/xã. - Phỏng vấn sâu với các PAP. - Thảo luận nhóm tập trung. - Phiếu điều tra hộ.	- UBND các phường/ xã bị ảnh hưởng, và các nơi khác thuận tiện. - Trước khi Thẩm định Dự án.	- APMB - Các tư vấn liên quan - Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
	Các bên quan tâm khác: - Chính quyền địa phương (UBND tỉnh, xã). - Các cơ quan chính phủ (các sở TC, NN&MT, XD, Nội vụ). - Các CCRACs - Các nhà tài trợ. - Các nhà cung cấp tiện ích công cộng	- Vấn đề tuân thủ pháp luật. - Phạm vi, thông tin dự án và các nguyên tắc MTXH. - Các hoạt động phối hợp. - Quy trình bồi thường và thu hồi đất. - Cơ chế giải quyết khiếu nại. - Công bố ESIA, RPF/RAP, SEP, ESCP, LMP.	- Gặp mặt trực tiếp công khai. - Công bố thông tin dự án (tờ rơi, áp phích, trang web). - Thảo luận kỹ thuật chuyên sâu, riêng. - Chia sẻ các tài liệu liên quan đến dự án.	- Văn phòng của các đơn vị địa phương - Trước khi Thẩm định Dự án.	- APMB - Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - Các tư vấn liên quan

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Giai đoạn dự án	Bên liên quan mục tiêu	Chủ đề tham vấn	Các phương pháp được sử dụng	Địa điểm/thời gian	Đơn vị thực hiện
THỰC HIỆN DỰ ÁN	Các bên quan tâm khác: - Các tổ chức đoàn thể. - Các tổ chức phi chính phủ /tổ chức phi chính phủ (CSO). - Các tổ chức học thuật.	- Phạm vi dự án và các nguyên tắc MTXH. - Công bố ESIA, RPF/RAP, EMPF/EMDP, SEF/SEP, ESCP và LMP (nếu có). - Cơ chế giải quyết khiếu nại.	- Các cuộc họp, đào tạo/ hội thảo công khai (các cuộc họp riêng dành cho phụ nữ và những người dễ bị tổn thương khi cần thiết). - Truyền thông đại chúng/mạng xã hội. - Công khai các tài liệu quảng cáo, áp phích, trang web.	- Nơi họp cộng đồng của dự án. - Trước khi Thẩm định Dự án.	- APMB - Các tư vấn liên quan.
	Các bên quan tâm khác: - Cộng đồng địa phương. - Những người khác.	- Các can thiệp và phạm vi dự án. - Các nguyên tắc, rủi ro/tác động của Dự án MTXH và các biện pháp giảm thiểu được đề xuất. - Công bố ESIA, RPF, SEP, ESCP, LMP, RAP và EMDP (nếu có). - Quy trình bồi thường và thu hồi đất. - Các phương án tái định cư và phục hồi sinh kế - Cơ chế giải quyết khiếu nại.	- Gặp mặt trực tiếp công khai. - Tờ rơi. - Áp phích tại các UBND thành phố/phường/xã.	- UBND phường/xã bị ảnh hưởng và các nơi thuận tiện khác. - Trước khi thẩm định Dự án.	- APMB - Các tư vấn liên quan - Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
	Các bên bị ảnh hưởng của dự án: - Tất cả các bên liên quan. - PAPs. - Nhóm dễ bị tổn thương.	- Tình trạng dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại. - Các gói đền bù và thu hồi đất. - Thực hiện tái định cư và phục hồi sinh kế.	- Gặp mặt trực tiếp công khai. - Tư vấn chuyên sâu riêng với các PAP. - Các cuộc họp riêng khi cần thiết cho phụ	- UBND phường/xã bị ảnh hưởng và các nơi thuận tiện khác.	- APMB - Các tư vấn liên quan - Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - Tư vấn

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Giai đoạn dự án	Bên liên quan mục tiêu	Chủ đề tham vấn	Các phương pháp được sử dụng	Địa điểm/thời gian	Đơn vị thực hiện
		- Tác động đến sức khỏe và an toàn (ATSK cộng đồng, các mối quan tâm của cộng đồng). - Cơ hội việc làm.	- nữ và những người dễ bị tổn thương. - Thảo luận nhóm tập trung. - Cơ chế giải quyết khiếu nại.	Trước khi thực hiện Dự án.	- Giám sát thi công và tư vấn MTXH độc lập. - Nhà thầu/nhà thầu phụ.
	Các bên quan tâm khác: - Chính quyền địa phương (UBND tỉnh, xã, phường). - Các cơ quan chính phủ (Các sở DOF, DOC, DAE, DOCST). - Các CCRACs - Các nhà tài trợ. - Các nhà cung cấp tiện ích công cộng.	- Vấn đề tuân thủ pháp luật. - Tình trạng dự án và các nguyên tắc giám sát, đánh giá. - Các hoạt động phối hợp. - Rà soát, phê duyệt phương án bồi thường, thu hồi đất và tái định cư. - Cơ chế khiếu nại.	- Gặp mặt trực tiếp công khai. - Chia sẻ các tài liệu liên quan đến dự án.	- Văn phòng APMB - Trước khi triển khai Dự án.	- APMB - Tư vấn Giám sát thi công và tư vấn MTXH độc lập. - Nhà thầu/nhà thầu phụ
	Các bên quan tâm khác: - Các tổ chức đoàn thể. - Các tổ chức phi chính phủ/tổ chức xã hội dân sự.	- Tình trạng dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại. - Tác động đến sức khỏe và an toàn (ATSK cộng đồng, mối quan tâm của cộng đồng). - Mối quan tâm về môi trường và xã hội.	- Các cuộc họp, đào tạo/ hội thảo công khai. - Truyền thông đại chúng /mạng xã hội. - Công khai các tài liệu quảng cáo, áp phích, trang web.	- Nơi họp cộng đồng của dự án. - Trước khi xây dựng.	- APMB - Tư vấn Giám sát thi công và tư vấn MTXH độc lập. - Nhà thầu/nhà thầu phụ

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Giai đoạn dự án	Bên liên quan mục tiêu	Chủ đề tham vấn	Các phương pháp được sử dụng	Địa điểm/thời gian	Đơn vị thực hiện
	Các bên quan tâm khác: - Cộng đồng địa phương. - Những người khác.	- Tình trạng dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại. - Các mối quan tâm về môi trường và xã hội.	- Thông tin về môi trường và xã hội. - Công khai các tài liệu quảng cáo, áp phích, trang web.	- Nơi họp cộng đồng của dự án. - Trước khi thực hiện dự án.	- APMB - Tư vấn Giám sát thi công và tư vấn MTXH độc lập. - Nhà thầu/nhà thầu phụ
GIAI ĐOẠN 3: VẬN HÀNH DỰ ÁN	Các bên bị ảnh hưởng của dự án: - Tất cả các bên liên quan. - PAPs. - Nhóm dễ bị tổn thương.	- Tình trạng dự án. - Mức độ hài lòng các hoạt động tham gia và GRM.	- Gặp mặt trực tiếp công khai. - Tư vấn chuyên sâu riêng với các PAP. - Các cuộc họp riêng khi cần thiết cho phụ nữ và những người dễ bị tổn thương. - Thảo luận nhóm tập trung. - Phiếu điều tra XH.	- UBND phường/xã bị ảnh hưởng, và những nơi bị ảnh hưởng khác. - Sau khi thực hiện Dự án	- APMB (Nhóm MTXH).

4.4. Phương pháp Tham vấn Các Bên Liên quan Sẽ Được Sử dụng Trong Các Giai đoạn Tiếp theo

Cộng đồng/Cuộc họp cộng đồng

66. APMB sẽ tổ chức cuộc họp khởi động dự án ở cấp tỉnh, xã cũng như tổ chức các cuộc họp ở cấp phường/xã của từng tiểu dự án với lãnh đạo, PAPs và các bên quan tâm khác. Trong các cuộc họp APMB trình bày thông tin và mọi người sẽ được mời đóng góp ý kiến và bày tỏ bất kỳ mối quan tâm nào. Một loạt các cuộc tham vấn với các bên liên quan khác nhau sẽ được tiến hành và lập hồ sơ, đồng thời các cuộc họp cấp cộng đồng cũng sẽ được tiến hành với nam giới và nữ giới (bao gồm cả các hộ gia đình dễ bị tổn thương) để hiểu rõ hơn về nhu cầu, kỳ vọng và mối quan tâm của các nhóm cộng đồng này đối với dự án. Các phản hồi nhận được tại các cuộc họp này sẽ được ghi lại và phản hồi theo các biện pháp đã được đề xuất của dự án. Các cuộc họp ở mỗi xã cũng sẽ được tổ chức hàng quý.

Tài liệu truyền thông

67. Thông tin bằng văn bản sẽ được công khai đến cộng đồng thông qua nhiều tài liệu truyền thông khác nhau bao gồm tờ rơi, áp phích, v.v. APMB cũng sẽ cập nhật trang web của mình thường xuyên (ít nhất là hàng quý) với các bản cập nhật chính của dự án và các báo cáo về kết quả hoạt động của dự án bằng tiếng Việt. Trang web cũng sẽ cung cấp thông tin về cơ chế giải quyết khiếu nại của các tiểu dự án.

Đào tạo, hội thảo

68. Đào tạo về nhiều vấn đề xã hội sẽ được cung cấp cho APMB và có thể là các nhà cung cấp dịch vụ thuộc nhà nước quản lý hoặc phi chính phủ có liên quan khác. Các vấn đề được đề cập sẽ bao gồm sự nhạy cảm đối với việc hòa nhập/loại trừ, vấn đề lao động, rủi ro bạo lực trên cơ sở giới.

Cơ chế giải quyết khiếu nại

69. Tuân theo TCMTXH10 của Ngân hàng Thế giới, một cơ chế giải quyết khiếu nại cho từng dự án cụ thể sẽ được thiết lập để xử lý các khiếu nại và vấn đề phát sinh. Cơ chế này sẽ được tích hợp vào hệ thống GRM sẵn có của quốc gia dành cho người dân. Các tài liệu truyền thông (cụ thể là tập tài liệu hoặc tờ rơi về GRM) sẽ được lập để giúp người dân địa phương làm quen với các kênh và thủ tục giải quyết khiếu nại. APMB sẽ phối hợp với các cơ quan hành chính các cấp để duy trì sổ ghi nhận khiếu nại nhằm nắm bắt và theo dõi các khiếu nại từ khi đệ trình đến khi giải quyết và trả lời người khiếu nại.

70. Nỗ lực ban đầu để giải quyết thỏa đáng các khiếu nại sẽ do các cấp hành chính thực hiện. Cơ chế được mô tả chi tiết hơn trong Phần VI bên dưới. Khiếu nại có thể được gửi ẩn danh, nhưng trong trường hợp đó, không thể biết được liệu người khiếu nại có hài lòng với cách giải quyết hay không. Trang web, áp phích và tờ rơi của các tiểu dự án sẽ bao gồm thông tin rõ ràng về cách các bên liên quan gửi phản hồi, câu hỏi, nhận xét, thắc mắc và khiếu nại. Nó cũng sẽ cung cấp thông tin về cách thức xử lý các khiếu nại, cả về quy trình và thời hạn.

4.5. Chiến lược đề xuất để thu thập ý kiến của các nhóm dễ bị tổn thương

71. Tất cả ý kiến của các bên liên quan sẽ được ghi nhận một cách cẩn thận, ghi lại trong bản tóm tắt tham vấn và được xem xét, bao gồm cả ý kiến của các nhóm yếu thế hoặc dễ bị tổn thương. Chiến lược sau sẽ được sử dụng để tham vấn các nhóm dễ bị tổn thương:

- i. Phát hành giấy mời chi tiết cho các nhóm liên quan: a) nữ PAPs; b) các PAP phải di dời; và iii) người nghèo và các nhóm dễ bị tổn thương khác;
- ii. Tiến hành các cuộc tham vấn riêng, cụ thể với từng nhóm này tại một vị trí và địa điểm dễ dàng tiếp cận đối với họ. Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Mặt trận Tổ quốc hoặc nhóm người cao tuổi sẽ là các hòa giải viên và sẽ tham gia tiếp cận các nhóm này;
- iii. Tham vấn với những người dễ bị tổn thương sẽ được thực hiện trong suốt thời gian thực hiện dự án. Sẽ có các buổi thảo luận nhóm tập trung được tổ chức riêng, hàng quý cho những người dễ bị tổn thương trong giai đoạn thiết kế/thực hiện dự án. Mục tiêu chính sẽ là tìm hiểu các khó khăn và nhu cầu của những nhóm này và cách tiếp cận họ. Cũng sẽ có các cuộc họp hàng quý được thực hiện với các nhóm này trong quá trình thực hiện dự án.

4.6. Các mốc thời gian của dự án

72. Các mốc thời gian của dự án SFDP được trình bày trong Bảng 12 dưới đây.

Bảng 12: Bảng các mốc thời gian của dự án

Chuẩn bị dự án	Ngân hàng thẩm định	Ngân hàng phê duyệt	Thực hiện dự án
Tháng 12/2023 - tháng 7/ 2025	Tháng 7-8/2025	Tháng 9/2025	2025-2030

4.7. Chiến lược công bố thông tin

73. APMB sẽ sử dụng các trang web để công khai tài liệu dự án bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Tất cả các tài liệu quảng cáo/tờ rơi thông tin phải được đăng trên trang web của cơ quan thực hiện (APMB). Tất cả các tài liệu MTXH đã chuẩn bị sẽ được công bố rộng rãi trên trang web của MARD và APMB. Các tài liệu dự án cần công khai gồm:

- o Khung Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMF);
- o Khung tái định cư (RPF), Kế hoạch hành động tái định cư (RAP);
- o Kế hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan (SEP);
- o Quy trình quản lý lao động (LMP);
- o Kế hoạch Cam kết Môi trường và Xã hội (ESCP);

74. Kế hoạch huy động sự tham gia của bên liên quan (SEP) này sẽ được công bố công khai vào tháng 8/2025 và tại các trang web của Ngân hàng Thế giới và APMB/MAE

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Bảng 13: Lộ trình Thực hiện Các Hoạt động Tham vấn Các Bên Liên quan

Giai đoạn dự án	Hoạt động	Thời gian và Địa điểm	Trách nhiệm	Thời điểm thực hiện
Chuẩn bị dự án	Tham vấn cộng đồng địa phương về nội dung ĐTM, Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMP), Kế hoạch Cam kết Môi trường và Xã hội (ESCP), Kế hoạch Tái định cư (RP), Kế hoạch Quản lý Lao động (LMP) và Cơ chế Giải quyết Khiếu nại (GRM)	- Thời gian: năm 2024 - Địa điểm: Ủy ban nhân dân các xã (UBND xã)	- APMB - Tư vấn Môi trường và Xã hội (E&S)	2025
	Tham vấn cấp quốc gia về dự thảo ĐTM	- Thời gian: tháng 01/2025 - Địa điểm: DEA, DOC, DOT, DPCs, CPCs	- APMB - Tư vấn Môi trường và Xã hội	2025
	Công khai dự thảo ĐTM, ESCP, ESMP, RP và LMP, bao gồm cả GRM	- Thời gian: Trong quá trình chuẩn bị dự án- Địa điểm: Trang web của UBND tỉnh, WB và trụ sở UBND các xã thực hiện dự án	- APMB - Tư vấn Môi trường và Xã hội - Ngân hàng Thế giới (WB)	Tháng 4/2025
	Công khai báo cáo chính thức của ĐTM, ESCP, ESMP, RP và LMP, bao gồm GRM	- Thời gian: Trong quá trình chuẩn bị dự án - Địa điểm: Trang web của UBND tỉnh, WB và trụ sở UBND các xã thực hiện dự án	- APMB - Tư vấn Môi trường và Xã hội - WB	Tháng 8/2025
Thực hiện dự án	Tham vấn về Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) và thiết kế kỹ thuật chi tiết	- Thời gian: Trong quá trình thực hiện tiểu dự án - Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- APMB	2025
	Tham vấn về phương án bồi thường	- Thời gian: Trong quá trình thực hiện tiểu dự án - Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - APMB	2026
	Công khai các tài liệu Môi trường và Xã hội đã cập nhật/điều chỉnh (nếu có)	- Thời gian: Trong quá trình thực hiện tiểu dự án - Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- APMB - UBND tỉnh	2026

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Giai đoạn dự án	Hoạt động	Thời gian và Địa điểm	Trách nhiệm	Thời điểm thực hiện
	Công khai phương án bồi thường đã phê duyệt	- Thời gian: Trong quá trình thực hiện tiểu dự án- Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư - APMB	2026-2027
	Phát hành tờ rơi/tài liệu dự án (bao gồm thông tin về GRM và đầu mối tiếp nhận khiếu nại)	- Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- APMB - Các đơn vị tư vấn	2026-2027
	Công khai kế hoạch thi công	- Thời gian: Trong quá trình thực hiện tiểu dự án- Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- APMB - Nhà thầu thi công	2026–2029
	Công khai cơ chế giải quyết khiếu nại	- Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- APMB	2026–2029
	Công khai kế hoạch vận hành các hạng mục dự án	- Thời gian: 1 tháng trước khi vận hành dự án- Địa điểm: Các xã thuộc dự án	- Đơn vị vận hành dự án	2030

5. NGUỒN LỰC VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

5.1. Nguồn lực và Dự toán Chi phí cho việc Thực hiện Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các Bên liên quan (SEP)

75. APMB là đơn vị thực hiện, thuộc Bộ NN&MT và trực tiếp quản lý việc thực hiện các tiểu dự án. Các chuyên gia Môi trường và Xã hội của APMB có trách nhiệm chung trong việc chuẩn bị và thực hiện các công cụ an toàn liên quan, bao gồm SEP, và đảm bảo việc tiếp cận và tham vấn cộng đồng được liên tục, giám sát và đánh giá việc thực hiện chương trình và các tác động, xây dựng và quản lý cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) và báo cáo kết quả cho các bên liên quan khác nhau. Các chuyên gia và cán bộ khác trong APMB sẽ hỗ trợ các Chuyên gia Môi trường và Xã hội trong các hoạt động tham vấn bên liên quan.

76. APMB sẽ chịu trách nhiệm về việc thực hiện các Hoạt động huy động sự tham gia của các bên liên quan. Nhiệm vụ chính của APMB là:

- Chuẩn bị SEP cho dự án để trình WB xem xét và phê duyệt;
- Chuẩn bị các báo cáo hàng quý về các hoạt động xã hội và môi trường để trình Ngân hàng Thế giới.

77. Về việc thực hiện GRM, APMB sẽ được hỗ trợ bởi các Ban bồi thường, hỗ trợ tái định cư (CCRACs). Một cán bộ đầu mối của CCRACs hoặc Thanh tra được chỉ định để trả lời những câu hỏi liên quan đến việc GRM. Thông tin liên hệ của APMB và những người chủ chốt khác cũng sẽ được đề cập trong các SEP.

78. Bảng 14 dưới đây cung cấp thông tin liên hệ của các thành viên chủ chốt của Ban Quản lý Dự án (APMB), để người dân có thể sử dụng khi cần góp ý hoặc đặt câu hỏi liên quan đến dự án hoặc quá trình tham vấn; bao gồm cả việc làm thế nào các ý kiến đóng góp được tích hợp vào thiết kế và thực hiện dự án. Trong trường hợp có sự thay đổi về nhân sự, Kế hoạch Huy động Sự tham gia của Các bên liên quan (SEP) này sẽ được cập nhật để phản ánh các thay đổi và sẽ được công khai thông qua các kênh thông tin hiện có.

Bảng 14: Thông tin liên hệ của các nhân sự chủ chốt của APMB

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Email	Địa chỉ
1	Tôn Thất Sơn Phong	Quyền Giám đốc Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp	—	duansfdp@gmail.com	Tầng 9, Tòa nhà Liên cơ 2, số 16 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội
2	Phạm Ngọc Sáo	Phụ trách công việc chung	0912 353 651	sao.crsd@gmail.com	
3	Phạm Hoàng Lan	Phụ trách công tác môi trường và tái định cư	0905 992 286	hoanglan23384@gmail.com	
4	Nguyễn Xuân Anh Tuấn	Cán bộ tiếp nhận và giải quyết khiếu nại	0983 922 877	xuantuan.apmb@gmail.com	
5	Nguyễn Văn Chung	Cán bộ môi trường	0967 891 875	chungtsbv@gmail.com	

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Email	Địa chỉ
6	Phan Chinh Nghĩa	Cán bộ tái định cư	039 227 3815	ngphia051293@gmail.com	

79. Nguồn kinh phí cho các hoạt động huy động sự tham gia của các bên liên quan. Kinh phí cho việc chuẩn bị và thực hiện Kế hoạch Huy động sự Tham gia của các Bên liên quan (SEP) sẽ được phân bổ từ nguồn vốn đối ứng của địa phương. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (MAE) sẽ đảm bảo cung cấp đầy đủ kinh phí cho việc chuẩn bị và thực hiện SEP. Ban Quản lý các Dự án Nông nghiệp (APMB) sẽ xem xét kế hoạch này 6 tháng một lần nhằm xác định xem có cần điều chỉnh phân loại hoặc hoạt động tham gia của các bên liên quan hay không. Nếu cần, SEP sẽ được cập nhật, phiên bản mới sẽ được phổ biến, và ngân sách sẽ được điều chỉnh phù hợp nhằm đảm bảo mục tiêu của SEP được thực hiện thành công. Chi phí cho các hoạt động huy động sự tham gia được tính toán trong kế hoạch tài chính của dự án. Ngân sách dự kiến sẽ được phân bổ hàng năm dựa trên các hoạt động cụ thể được đề xuất trong từng SEP. Kinh phí sẽ được cung cấp trước khi khởi công xây dựng, ngay sau khi Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường - Xã hội (ESIA) được hoàn thành và nhà thầu EPC được lựa chọn.

80. Dự trù kinh phí cho các hoạt động huy động sự tham gia hàng năm trong quá trình thi công Kinh phí dự trù cho việc huy động sự tham gia trong suốt quá trình thi công, bao gồm chi phí vận hành Cơ chế Giải quyết Khiếu nại (GRM), sẽ bao gồm các khoản mục sau:

- i. Chi phí nhân sự (theo hợp đồng và nhân sự cố định)
- ii. Chi phí văn phòng và phương tiện đi lại;
- iii. Chi phí phát triển và sản xuất tài liệu truyền thông (ví dụ: bảng thông báo, thiết kế và in ấn tờ rơi, v.v.)
- iv. Chi phí cập nhật website của dự án (báo cáo giám sát/công bố ESIA/sự kiện cộng đồng);
- v. Chi phí tổ chức họp (ăn uống, đi lại);
- vi. Chi phí tổ chức sự kiện (tiệc nhẹ, thuê địa điểm, chi phí đi lại); và
- vii. Chi phí khảo sát mức độ hài lòng (2 năm/lần).

81. Ước tính tổng kinh phí thực hiện SEP trong vòng đời dự án. Ước tính kinh phí thực hiện SEP cho toàn thời gian thực hi dự án được thể hiện trong bảng dưới đây. Việc tham gia của các bên liên quan đề cập đến nhiều nội dung, có thể đã được tính toán trong các kế hoạch khác của dự án. Tuy nhiên, tổng hợp tất cả các hoạt động liên quan đến sự tham gia của các bên liên quan sẽ mô tả nguồn kinh phí dự kiến cho việc vận hành các hoạt động này trong suốt thời gian thực hiện dự án. APMB sẽ rà soát kế hoạch này 6 tháng một lần để xác định có cần cập nhật phân loại hay hình thức tham gia của các bên liên quan không. Nếu có, kế hoạch sẽ được cập nhật và phổ biến bản sửa đổi mới. Ngân sách cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp. Tổng chi phí sơ bộ ước tính cho việc thực hiện SEP của 7 tiểu dự án tại 7 xã thuộc 5 tỉnh là 1.232.000.000 đồng (tương đương 51.333 USD).

Bảng 15: Ước tính chi phí thực hiện SEP cho 7 tiểu dự án

TT	Các hoạt động cho việc huy động sự tham gia	Số lượng	Đơn giá cho 1 năm	Số năm	Tổng
1	Lương nhân viên phụ trách thực hiện SEP mỗi xã 1 người * 7 xã/TP (8 người* 4 tháng/năm trong 5 năm *1.5 triệu/tháng)	7	42.000.000	5	210.000.000
2	Hội thảo, tập huấn theo xã 20 triệu/ khoá (mỗi xã 1 khoá*3 khoá*3 năm) - Khoá về ESIA/ESMP, SEP, RAP, LMP và các hoạt động phối hợp - Khoá về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp (OHS) và lao động và làm việc - Khoá về giảm thiểu rủi ro bạo lực giới và khoá khác	7	60.000.000	3	420.000.000
3	Tài liệu in ấn, dự kiến 10triệu/xã/1 năm	7	70.000.000	5	350.000.000
4	Chi phí đi lại cho cán bộ phụ trách (8 người* 4 tháng/ năm trong 5 năm *1 triệu/ tháng)	7	28.000.000	5	140.000.000
	<i>Tổng các hoạt động</i>				<i>1.120.000.000</i>
5	Chi phí dự phòng (10%)				112.000.000
	Tổng (đồng)				1.232.000.000
	Tổng (US đô la), tỷ giá 1\$=24,000 đồng				51.333

5.2. Tổ chức thực hiện

82. Việc thực hiện Kế hoạch Huy động Sự tham gia của Các bên liên quan (SEP) sẽ do Giám đốc và Cán bộ Môi trường – Xã hội (ESO) của Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp (APMB) chịu trách nhiệm. Họ sẽ hướng dẫn quy trình huy động sự tham gia của các bên liên quan trong suốt quá trình chuẩn bị và triển khai dự án. Một số phần trong SEP cũng sẽ do các nhà thầu hoặc tư vấn chịu trách nhiệm thực hiện, và ESO của APMB sẽ giám sát công việc này khi cần thiết. Dưới sự chỉ đạo của Giám đốc, Cán bộ ESO sẽ có trách nhiệm:

- Chủ trì hoặc giám sát các cuộc tham vấn theo quy định trong SEP;
- Chủ trì hoặc giám sát việc công khai thông tin theo quy định trong SEP;
- Ghi chép và báo cáo về việc giải quyết khiếu nại theo SEP;
- Rà soát các báo cáo giám sát hàng tháng do nhà thầu và/hoặc tư vấn cung cấp;
- Báo cáo thường xuyên cho Giám đốc APMB.

83. Để thực hiện hiệu quả SEP, APMB cần huy động sự tham gia của nhiều bên liên quan đã được xác định trong Mục 3. Tuy nhiên, sự tham gia của các cơ quan nhà nước như UBND các cấp và các cơ quan chức năng trực thuộc, cũng như cộng đồng trong khu vực dự án, là yếu tố then chốt để triển khai SEP hiệu quả (Bảng 16).

Bảng 16: Nhân sự phụ trách thực hiện SEP

Cán bộ/Đơn vị		Trách nhiệm
MAE/UBND cấp tỉnh	MAE/UBND cấp tỉnh	- Phê duyệt và công khai SEP cuối cùng và các công cụ Môi trường & Xã hội (E&S) ở cấp tỉnh trước khi thẩm định dự án. - Giám sát việc thực hiện SEP ở cấp dự án. - Hỗ trợ BQLDA (APMB) trong việc huy động sự tham gia của các bên liên quan cần thiết, đặc biệt là các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và trung ương. - Chỉ đạo UBND cấp xã và các cơ quan liên quan cấp tỉnh tham gia chuẩn bị và thực hiện dự án. - Giải quyết khiếu nại liên quan đến thu hồi đất và các quyết định hành chính liên quan đến lao động trực tiếp.
	Giám đốc BQLDA	- Xem xét và phê duyệt các báo cáo hàng tháng về giải quyết khiếu nại và huy động sự tham gia của các bên liên quan. - Thông báo cho Ngân hàng Thế giới về tình hình thực hiện SEP. - Giám sát quá trình giải quyết khiếu nại và huy động sự tham gia.
	Cán bộ Môi trường – Xã hội và/hoặc Đầu mối GRM của BQLDA	- Triển khai các hoạt động huy động sự tham gia như mô tả trong SEP, bao gồm tham vấn, công khai thông tin, tập huấn,... - Công khai cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) và đảm bảo thông tin này được phổ biến đến các bên liên quan (thông qua tờ rơi, trực tuyến,...). - Phối hợp với chính quyền địa phương và nhà thầu trong việc thực hiện GRM, theo dõi việc ghi nhận và xử lý khiếu nại kịp thời, cập nhật vào cơ sở dữ liệu khiếu nại. - Giám sát các hoạt động huy động sự tham gia do nhà thầu hoặc tư vấn thực hiện. - Phối hợp với các cơ quan liên quan. - Gửi báo cáo hàng tháng cho Giám đốc BQLDA.
	UBND cấp xã (CPCs)	- Công bố Kế hoạch Huy động Sự tham gia của các bên liên quan (SEP) và các công cụ Môi trường & Xã hội (E&S) khác ở cấp xã. - Giám sát việc triển khai SEP ở cấp xã. - Hỗ trợ APMB trong việc huy động các bên liên quan cần thiết, đặc biệt là các cơ quan chính quyền thuộc UBND xã trong quá trình chuẩn bị và triển khai Dự án. - Chỉ đạo các cơ quan liên quan ở cấp xã tham gia vào việc chuẩn bị và triển khai Dự án.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Cán bộ/Đơn vị		Trách nhiệm
		- Phối hợp với APMB để công bố và triển khai SEP cũng như các công cụ E&S khác ở cấp xã/phường. - Hỗ trợ APMB trong việc huy động các Người bị ảnh hưởng bởi Dự án (PAPs) tham gia các cuộc họp tham vấn và quá trình thu hồi đất. - Huy động các tổ chức quần chúng (nếu cần), ví dụ: Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, v.v., để hỗ trợ các nhóm dễ bị tổn thương. - Giải quyết các khiếu nại của người dân liên quan đến việc thu hồi đất ở cấp xã.
Nhà thầu	Kỹ sư trưởng	- Tham vấn với các bên liên quan về tiến độ dự án, biện pháp giảm thiểu tác động và rủi ro liên quan đến hoạt động xây dựng, và thông báo cơ hội việc làm. - Đảm bảo có sự cân nhắc kỹ lưỡng đến phụ nữ và nhóm dễ bị tổn thương trong tham vấn và cơ hội việc làm. - Tổ chức tập huấn Quy tắc Ứng xử cho công nhân, bao gồm hành vi ứng xử phù hợp và mối quan hệ với cộng đồng, GBV, SEA/SH. - Thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức và tập huấn liên quan đến dự án. - Triển khai GRM để giải quyết các mối quan ngại kịp thời.
Cộng đồng	Tất cả	- Tích cực tham gia các cuộc họp tham vấn tổ chức tại xã/phường và thôn. - Góp ý và đưa ra đề xuất cho dự án dựa trên thông tin được cung cấp. - Giám sát quá trình thực hiện dự án bao gồm thiết kế kỹ thuật, thu hồi đất, phục hồi sinh kế và GRM. - Hỗ trợ BQLDA và nhà thầu trong việc xác định các rủi ro và tác động E&S liên quan đến dòng người lao động, thảo luận các biện pháp để tránh, giảm thiểu hoặc quản lý. - Chủ động tư vấn cho BQLDA và nhà thầu về phong tục tập quán của cộng đồng để giúp họ làm việc hòa hợp tại khu vực dự án. - Hỗ trợ chính quyền địa phương trong việc giải quyết khiếu nại của người dân bị ảnh hưởng.
Tư vấn giám sát thi công	Kỹ sư trưởng	- Tổ chức tập huấn cho nhà thầu, công nhân và cộng đồng địa phương về LMP, GBV/SEA/SH và ESHS. - Thiết lập và duy trì đường dây nóng để tiếp nhận phản hồi và quan ngại về các vấn đề E&S.

Cán bộ/Đơn vị		Trách nhiệm
Tư vấn giám sát độc lập E&S	Tư vấn trưởng	- Tổ chức tập huấn cho BQLDA, CCRACs, nhà thầu về RP và ESMP. - Thiết lập và duy trì đường dây nóng để tiếp nhận phản hồi và quan ngại về các vấn đề E&S.

6. CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI (GRM)

6.1. Mục tiêu của GRM

84. Mục tiêu của Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) của dự án là cung cấp cho các bên bị ảnh hưởng bởi dự án các phương tiện dễ tiếp cận và toàn diện để nêu ra các vấn đề và khiếu nại, đồng thời cho phép APMB phản hồi và quản lý các khiếu nại đó của người bị ảnh hưởng và các bên liên quan khác. Các khiếu nại có thể phát sinh do các hoạt động trực tiếp và gián tiếp liên quan đến các công trình dân dụng của hợp phần 1. Các hộ gia đình và cộng đồng bị ảnh hưởng có thể khiếu nại về nhiều vấn đề liên quan đến thu hồi đất và tái định cư (ví dụ như giá đền bù, nguồn gốc sử dụng đất và điều kiện để được bố trí tái định cư) hoặc liên quan đến xây dựng (tiếng ồn bụi, rung, ô nhiễm nước/đất, v.v.). Cơ chế khiếu nại liên quan dành cho người lao động được áp dụng theo Thủ tục Quản lý Lao động (LMP) của dự án và các khiếu nại liên quan đến Tái định cư sẽ được giải quyết theo Kế hoạch Tái định cư (RP) và ESIA.

85. GRM được áp dụng trong suốt quá trình thực hiện dự án. Các mục tiêu chính của GRM là đảm bảo tiếp nhận và giải quyết kịp thời các khiếu nại và quan ngại của những người bị ảnh hưởng bởi dự án và giải quyết các khiếu nại ở cấp độ dự án, tránh việc khiếu nại lên cấp cao hơn, là tòa án hoặc Cơ chế giải trình của Ngân hàng Thế giới. GRM sẽ được thiết lập, cho phép những người bị ảnh hưởng khiếu nại về bất kỳ quyết định, thực hành hoặc hoạt động nào mà họ không đồng tình phát sinh từ việc bồi thường cho đất hoặc tài sản khác hoặc phát sinh từ việc thi công của dự án. Người bị ảnh hưởng sẽ được thông báo đầy đủ về quyền của họ và các thủ tục giải quyết khiếu nại bằng lời nói hay bằng văn bản trong quá trình tham vấn, khảo sát, đào tạo và thời gian bồi thường. GRM không cản trở việc áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc hành chính của quốc gia. Những người bị ảnh hưởng có thể gửi khiếu nại lên tòa án bất kỳ lúc nào và không phụ thuộc vào quy trình giải quyết khiếu nại của dự án. Cùng với các yêu cầu của Ngân hàng Thế giới về lập và phê duyệt cơ chế giải quyết khiếu nại cho các dự án đầu tư, thủ tục giải quyết khiếu nại ở Việt Nam cũng được pháp luật quốc gia quy định, đặc biệt là Luật Khiếu nại (2021) và Luật Tố cáo (2018).

86. Để xử lý các khiếu nại, APMB sẽ thiết lập GRM như một phần của các phương tiện dễ tiếp cận và toàn diện để nêu ra các vấn đề và khiếu nại cũng như quản lý các khiếu nại của những người bị ảnh hưởng và các bên liên quan khác. APMB sẽ chỉ định một đầu mối GRM thuộc APMB để phối hợp với chính quyền địa phương trong việc xử lý các khiếu nại. Việc thiết kế GRM sẽ cho phép xem xét các ý kiến của cộng đồng bị ảnh hưởng nêu ra trong quá trình lập kế hoạch tái định cư. APMB sẽ phải công khai và giải thích cho những người và cộng đồng bị ảnh hưởng, cũng như các bên quan tâm khác về thủ tục nộp đơn khiếu nại càng sớm càng tốt và thực hiện thường xuyên trong suốt chu kỳ dự án. Cơ chế khiếu nại sẽ được cung cấp miễn phí và điều quan trọng là nó phải dễ tiếp cận, đặc biệt là đối với các cá nhân hoặc nhóm yếu thế và dễ bị tổn thương.

87. APMB sẽ đảm bảo rằng thủ tục khiếu nại sau đây có thể tiếp cận, được đăng ký và theo dõi đầy đủ. Việc giải quyết được xác nhận trong vòng một tháng sau khi đăng ký. APMB và các cơ quan liên quan sẽ:

- i. Ghi lại, phân loại và ưu tiên các khiếu nại;
- ii. Giải quyết các khiếu nại thông qua tham vấn với tất cả các bên liên quan (và thông báo cho các bên liên quan đó về các phương án giải quyết) thông qua quy trình dưới đây

88. Các khiếu nại liên quan đến bất kỳ vấn đề nào của Tiểu dự án sẽ được giải quyết thông qua thương lượng nhằm đạt được sự đồng thuận. Một Cơ chế Giải quyết Khiếu nại (GRM) được khuyến nghị áp dụng cho Dự án Phát triển Thủy sản Bền vững (SFDP) nhằm xử lý các khiếu nại và thắc mắc từ Người bị ảnh hưởng bởi Dự án (PAP). PAP chỉ được khuyến khích (không bị ép buộc) sử dụng GRM cấp dự án, và họ có thể khởi kiện ra tòa án bất kỳ lúc nào. Trong trường hợp PAP muốn sử dụng GRM của dự án, khiếu nại sẽ trải qua ba cấp giải quyết trước khi có thể được chuyển đến tòa án. Đơn vị thực thi sẽ chi trả toàn bộ chi phí hành chính và pháp lý liên quan đến việc tiếp nhận và xử lý khiếu nại. Chi phí này đã được tính trong ngân sách của dự án. Quy trình và phương thức giải quyết khiếu nại sẽ được thực hiện.

6.2. Cơ chế khắc phục khiếu nại của dự án

Cấp thứ nhất – UBND xã/phường

- Hộ bị ảnh hưởng đưa đơn khiếu nại của mình đến một trong các cán bộ của UBND xã/phường, thông qua trưởng thôn/xóm hoặc trực tiếp đến UBND xã, bằng văn bản hoặc bằng lời nói. (Các) cán bộ của UBND xã/phường hoặc trưởng thôn sẽ thông báo cho UBND phường/xã về khiếu nại. UBND xã/phường sẽ làm việc trực tiếp với hộ gia đình bị ảnh hưởng nói trên và sẽ đưa ra phương án giải quyết khiếu nại trong vòng 5 ngày làm việc sau khi nhận được khiếu nại đó. Ban thư ký của UBND xã/phường có trách nhiệm lập hồ sơ và ghi lại tất cả các khiếu nại đang được giải quyết. Sau khi UBND xã/phường ban hành quyết định giải quyết, hộ gia đình có thể khiếu nại tiếp trong vòng 30 ngày làm việc. Trong trường hợp đã có quyết định thứ hai mà hộ gia đình nói trên vẫn không hài lòng với quyết định đó thì hộ gia đình đó có thể khiếu nại lên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

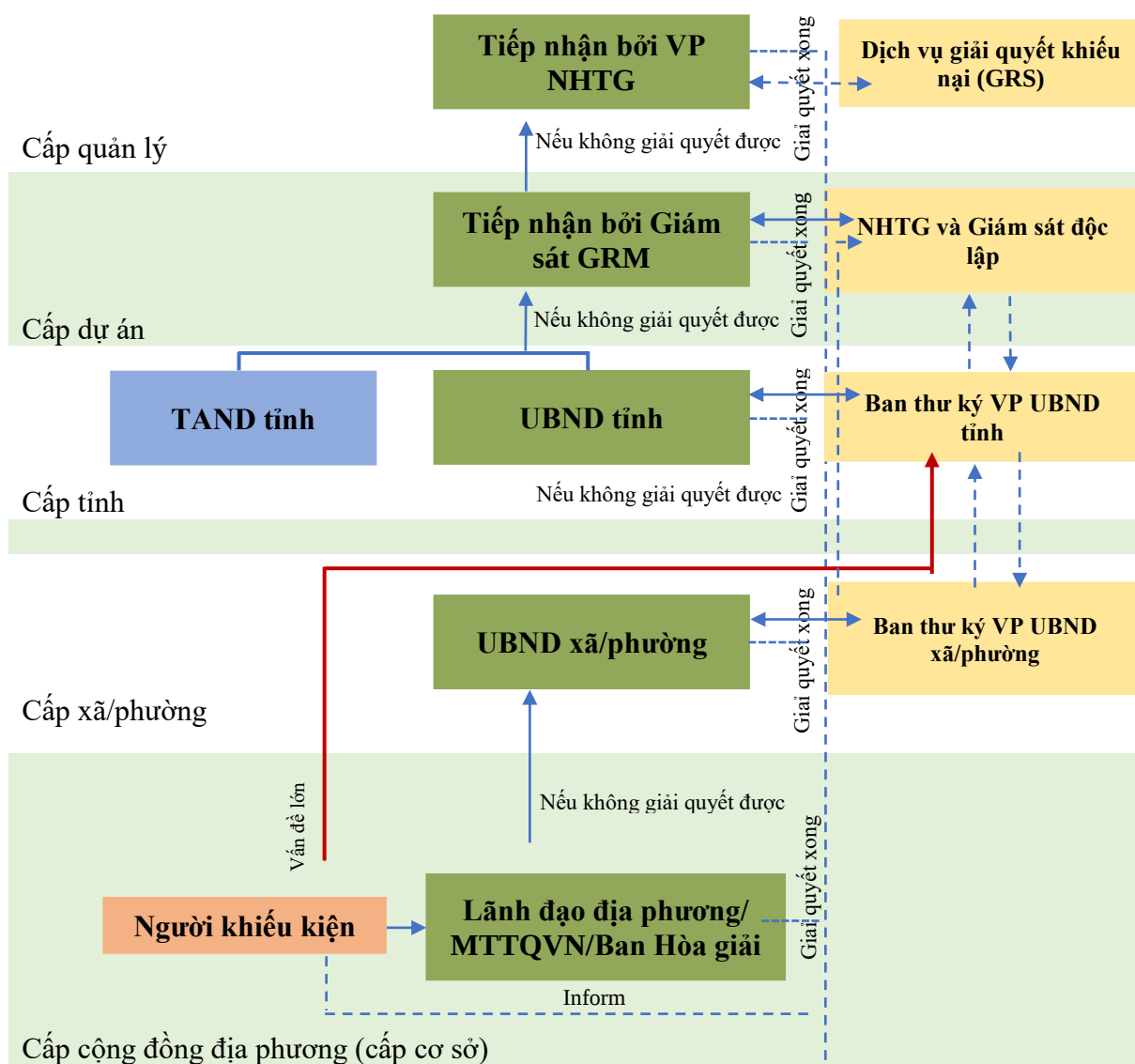
Cấp thứ hai – UBND tỉnh

- Khi nhận được đơn khiếu nại của các hộ dân, UBND tỉnh sẽ có 30 ngày làm việc để giải quyết vụ việc. UBND tỉnh có trách nhiệm lập hồ sơ và lưu trữ hồ sơ của tất cả các khiếu nại được gửi đến. Sau khi UBND tỉnh ra quyết định, hộ gia đình có thể khiếu nại trong vòng 45 ngày làm việc. Trường hợp đã có quyết định thứ hai mà hộ gia đình vẫn không hài lòng với quyết định đó thì có quyền khiếu nại lên Tòa án nhân dân trong thời hạn 45 ngày làm việc. Sau đó, UBND tỉnh sẽ phải gửi tiền bồi thường vào một tài khoản.

Cấp thứ ba - Tòa án

- Trường hợp người khiếu nại khởi kiện ra Tòa án nhân dân cấp xã, cấp tỉnh và Tòa án giải quyết có lợi cho người khiếu nại. Quyết định giải quyết khiếu nại phải được gửi cho người khiếu nại, các bên liên quan và được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp có liên quan. Người khiếu nại sẽ nhận được quyết định đó sau 3 ngày kể từ ngày có kết quả giải quyết khiếu nại ở cấp phường, xã và 7 ngày làm việc đối với cấp xã, tỉnh.

89. Cán bộ Giải quyết Khiếu nại (GRM Officer) sẽ cần phối hợp với các cấp nêu trên để duy trì cơ sở dữ liệu các khiếu nại liên quan đến Dự án từ các bên liên quan, bao gồm các thông tin như: nội dung khiếu nại, nguồn phát sinh và ngày tiếp nhận khiếu nại, họ tên và địa chỉ của người khiếu nại, kế hoạch xử lý và tình trạng hiện tại (xem Phụ lục 1), bao gồm cả các khiếu nại được tiếp nhận bằng hình thức miệng và bằng văn bản. Trong trường hợp cần thiết, Cán bộ GRM có thể liên hệ trực tiếp với người khiếu nại và hướng dẫn họ thực hiện quy trình giải quyết khiếu nại chính thức của Dự án.



Hình 10: Quy trình khiếu nại của dự án

6.3. Các thủ tục liên quan đến quá trình thi công xây dựng dự án

90. Trong giai đoạn thi công, Hệ thống giải quyết khiếu nại (GRM) cũng sẽ do các nhà thầu quản lý dưới sự giám sát của Tư vấn giám sát thi công (CSC). Các nhà thầu sẽ thông báo cho cộng đồng bị ảnh hưởng và chính quyền cấp xã về việc GRM sẵn sàng tiếp nhận và xử lý các khiếu nại và mối quan ngại liên quan đến Dự án. Hoạt động này sẽ được thực hiện thông qua quá trình tham vấn cộng đồng và công bố thông tin, trong đó các nhà thầu sẽ thường xuyên trao đổi với cộng đồng bị ảnh hưởng và các cơ quan có liên quan. Các cuộc họp sẽ được tổ chức ít nhất hàng quý, tờ rơi thông tin sẽ được phát hành hàng tháng, các thông báo sẽ được đăng tải trên phương tiện truyền thông địa phương, và các thông báo về các hoạt động dự kiến sẽ được

niêm yết công khai, v.v. Tất cả các nhà thầu và đơn vị tư vấn giám sát (CSC) cũng sẽ cử đầu mối phụ trách giải quyết khiếu nại để kịp thời nắm bắt và xử lý các vấn đề phát sinh.

91. Tất cả các khiếu nại và các hành động xử lý khiếu nại do nhà thầu thực hiện sẽ được ghi lại trong các báo cáo giám sát an toàn của dự án. Các khiếu nại và yêu cầu bồi thường thiệt hại có thể được nộp như sau:

- (i) *Bằng lời nói*: trực tiếp với CSC và/hoặc nhân viên bảo vệ của nhà thầu hoặc người đại diện văn phòng tại công trường.
- (ii) *Bằng văn bản*: bằng cách giao bằng tay hoặc gửi đơn khiếu nại đến các địa chỉ cụ thể.
- (iii) *Qua điện thoại, fax, e-mail*: tới CSC, nhân viên bảo vệ hoặc đại diện của nhà thầu.

92. Khi nhận được khiếu nại, CSC, nhân viên bảo vệ hoặc đại diện của nhà thầu sẽ đăng ký khiếu nại vào hồ sơ khiếu nại và lưu giữ nhật ký các sự kiện liên quan đến khiếu nại sau đó, cho đến khi nó được giải quyết. Ngay sau khi nhận được khiếu nại, đơn khiếu nại sẽ được lập thành 4 bản. Bản gốc sẽ được lưu trong hồ sơ, một bản cho nhân viên bảo vệ của nhà thầu, một được chuyển đến CSC, và bản thứ tư cho APMB trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được khiếu nại. Thông tin được ghi trong nhật ký khiếu nại sẽ bao gồm:

- o Ngày và giờ khiếu nại;
- o Tên, địa chỉ và thông tin liên lạc của người khiếu nại;
- o Mô tả ngắn gọn về khiếu nại;
- o Các hành động được thực hiện để giải quyết khiếu nại, bao gồm người liên hệ và các phát hiện ở mỗi bước trong quy trình giải quyết khiếu nại;
- o Ngày và giờ phục vụ mục đích liên hệ trong quá trình giải quyết;
- o Phương án giải quyết khiếu nại cuối cùng;
- o Ngày, giờ và cách thức mà người khiếu nại được thông báo;
- o Chữ ký của người khiếu nại khi kết quả giải quyết đã được thông báo.

93. Các khiếu nại nhỏ sẽ được giải quyết trong vòng một tuần. Trong vòng hai tuần (tuần sau đó), một văn bản trả lời sẽ được gửi đến người khiếu nại (bằng tay, bưu điện, fax, e-mail) cho biết các thủ tục đã thực hiện và tiến độ giải quyết.

94. Mục tiêu chính sẽ là giải quyết vấn đề càng nhanh càng tốt bằng cách đơn giản nhất, liên quan đến càng ít người càng tốt và ở mức thấp nhất có thể. Chỉ khi một vấn đề không thể được giải quyết ở mức độ đơn giản nhất và/hoặc trong vòng 15 ngày, các cơ quan chức năng khác mới vào cuộc. Một tình huống như vậy có thể phát sinh, ví dụ, khi thiệt hại đã được xác định, nhưng chưa trả tiền bồi thường, hoặc nguyên nhân gây thiệt hại đã được xác định.

6.4. Thủ tục xử lý trong các trường hợp Bạo lực Giới (GBV):

95. Để tránh nguy cơ kỳ thị, gia tăng tổn thương tâm lý và nguy cơ bị trả thù, Hệ thống giải quyết khiếu nại (GRM) cần có cách tiếp cận khác biệt và nhạy cảm đối với các trường hợp liên quan đến Bạo lực Giới. Khi một trường hợp như vậy được báo cáo đến GRM, cần chuyển ngay tới các đơn vị cung cấp dịch vụ phù hợp, như hỗ trợ y tế và tâm lý, nơi ở khẩn cấp, và các dịch vụ cần thiết khác. Trường hợp này cũng cần được báo cáo tới cán bộ an toàn xã hội của Ban

Quản lý Tiểu dự án (APMB) để được tư vấn về các đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan. Dữ liệu về các trường hợp GBV không được thu thập thông qua GRM trừ khi cán bộ tiếp nhận khiếu nại đã được đào tạo về cách tiếp nhận một cách đồng cảm, không phán xét và bảo mật. Chỉ được thu thập thông tin về bản chất khiếu nại (dựa trên lời kể nguyên văn của người khiếu nại) và các thông tin nhân khẩu học như tuổi và giới tính như thông lệ. Tất cả các khiếu nại liên quan đến Bạo lực Giới sẽ được lưu trữ trong một tài liệu riêng biệt và được bảo mật tuyệt đối.

6.5. Thủ tục xử lý trong các trường hợp liên quan đến người lao động:

96. Người lao động trong Dự án có thể gửi khiếu nại liên quan đến cơ hội việc làm, tiền lương, thanh toán, điều kiện làm việc, sức khỏe, an toàn lao động, các hành vi và quyết định hành chính, kỷ luật, v.v. – bằng văn bản hoặc trình bày trực tiếp bằng lời nói (trừ các khiếu nại liên quan đến quyết định kỷ luật) tới nhà thầu hoặc người sử dụng lao động – là đối tượng có trách nhiệm xử lý khiếu nại lần đầu. Người khiếu nại cũng có thể gửi khiếu nại thông qua Ban Quản lý Tiểu dự án (APMB) bằng thư điện tử, bưu điện, điện thoại hoặc các kênh tiếp nhận khiếu nại riêng của APMB. Người khiếu nại có thể đưa vụ việc ra tòa án ở bất kỳ giai đoạn nào trong quá trình giải quyết khiếu nại (xem chi tiết trong Kế hoạch Quản lý Lao động – LMP của Dự án).

6.6. Thủ tục xử lý trong các trường hợp liên quan đến thu hồi đất:

97. Các khiếu nại liên quan đến thu hồi đất, tái định cư vật chất và các vấn đề liên quan được kỳ vọng sẽ được gửi thông qua UBND cấp xã/phường (CPC). Việc gửi đơn khiếu nại có thể thực hiện qua thư điện tử, đường bưu điện, gửi trực tiếp hoặc trình bày bằng miệng qua các cuộc họp trực tiếp hoặc điện thoại. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, người có trách nhiệm giải quyết khiếu nại phải tiếp nhận và thông báo bằng văn bản cho người khiếu nại. Thời hạn giải quyết khiếu nại được tính từ ngày tiếp nhận là 30 ngày đối với khiếu nại lần đầu và 45 ngày đối với khiếu nại lần hai và lần ba. Thời hiệu khởi kiện là 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại hoặc kể từ ngày người khiếu nại nhận được quyết định giải quyết khiếu nại. Đối với các khu vực khó khăn, vùng sâu vùng xa, thời hiệu khởi kiện có thể được gia hạn nhưng không quá 45 ngày. Người khiếu nại cũng có thể khởi kiện tại tòa án ở bất kỳ giai đoạn nào nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, hoặc nếu khiếu nại không được giải quyết sau khi hết thời hạn xử lý theo quy định (xem chi tiết trong Kế hoạch Bồi thường, Hỗ trợ và Tái định cư – RP của Dự án).

7. GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO

98. Trong giai đoạn thực hiện dự án, các SEP sẽ được định kỳ sửa đổi và cập nhật khi cần thiết trong quá trình thực hiện các biện pháp huy động sự tham gia của cộng đồng nhằm đảm bảo rằng thông tin được trình bày ở đây là nhất quán và là thông tin mới nhất, và các phương pháp tham vấn được xác định là phù hợp và hiệu quả trong bối cảnh dự án và ở các giai đoạn phát triển cụ thể. Bất kỳ thay đổi lớn nào liên quan đến các hoạt động dự án và tiến độ của nó sẽ được phản ánh hợp lệ trong SEP.

99. Các bản tổng hợp và báo cáo nội bộ hàng tháng về khiếu nại, thắc mắc của công chúng và các sự cố liên quan, cùng với tình hình thực hiện các hành động khắc phục liên quan sẽ được nhân viên có trách nhiệm đối chiếu và chuyển đến quản lý cấp cao của dự án. Các bản tổng kết hàng tháng sẽ cung cấp một cơ chế để đánh giá cả số lượng và bản chất của các khiếu nại và các yêu cầu cung cấp thông tin, giúp dự án có thể giải quyết những khiếu nại đó một cách kịp thời và thỏa đáng.

100. Chỉ số giám sát: Ban Quản lý Tiểu dự án (APMB) sẽ thực hiện giám sát việc thực hiện Dự án nhằm đánh giá tiến độ dựa trên các chỉ số được xác định trong khung kết quả, như: số lượng tuyến đường/kênh mương/hệ thống thoát nước được cải tạo/xây mới; mức độ hài lòng của người hưởng lợi đối với các hạng mục đầu tư của Dự án; số lượng việc làm được tạo ra từ các hoạt động xây dựng; và hệ thống duy tu bảo dưỡng vận hành hiệu quả. Các chỉ số giám sát cụ thể hơn liên quan đến các vấn đề môi trường và xã hội, chẳng hạn như mức độ tiếng ồn, chất lượng không khí, chất lượng nước, xói mòn đất, an toàn giao thông và các tai nạn lao động hoặc tai nạn trong cộng đồng, cũng như các vấn đề xã hội bao gồm tác động giới, sẽ được đề xuất trong các Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMPs). Việc vận hành Hệ thống giải quyết khiếu nại (GRM) cũng sẽ được giám sát chặt chẽ. Ngoài ra, APMB cũng cần giám sát việc huy động sự tham gia của các bên liên quan, bao gồm việc thu thập dữ liệu về số lượng cuộc họp (hoặc nhóm thảo luận), số lượng người tham gia, v.v.

7.1. Giám sát nội bộ

101. Ban Quản lý Tiểu dự án (APMB) sẽ tổng hợp số liệu về các hoạt động và kết quả đầu ra trong các báo cáo định kỳ hàng tháng và hàng quý, dựa trên thông tin từ tư vấn giám sát và nhà thầu. Trong khả năng có thể, quá trình giám sát và đánh giá sẽ mang tính chất có sự tham gia, huy động sự góp sức của người dân tại cộng đồng hưởng lợi từ các hạng mục đầu tư hạ tầng. Một cuộc khảo sát cơ sở (baseline survey) và một khảo sát đánh giá sau can thiệp (end-line beneficiary survey) sẽ được thực hiện nhằm đánh giá ai là người hưởng lợi và mức độ hưởng lợi từ các hạng mục hạ tầng, cũng như tác động của các hạng mục đó đến đời sống kinh tế - xã hội của họ. Hệ thống Giám sát và Đánh giá (M&E) sẽ hướng tới việc ghi chép các nghiên cứu tình huống (case studies) phản ánh tác động của Dự án đối với cộng đồng, có tính đến yếu tố giới, ảnh hưởng đến các nhóm yếu thế hoặc dễ bị tổn thương và cộng đồng tiếp nhận.

7.2. Giám sát bởi bên thứ ba

102. APMB sẽ thuê một đơn vị tư vấn độc lập để giám sát việc thực hiện các công cụ quản lý môi trường và xã hội (E&S). Mục tiêu tổng thể của giám sát độc lập là cung cấp một đánh giá định kỳ và độc lập về kết quả thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro/tác động môi trường và xã hội, bao gồm: sự thay đổi về mức sống và việc làm, phục hồi thu nhập và nền tảng xã hội của những người bị ảnh hưởng, hiệu quả, tác động và tính bền vững của các quyền lợi được

cấp, và sự cần thiết của các biện pháp bổ sung nhằm giảm thiểu thiệt hại (nếu có). Đơn vị này cũng sẽ chịu trách nhiệm lấy mẫu, theo dõi và lập báo cáo môi trường trong quá trình thực hiện tiểu dự án. Hoạt động của đơn vị giám sát độc lập sẽ được triển khai theo các điều khoản tham chiếu đã được Ngân hàng Thế giới phê duyệt. Đơn vị giám sát độc lập sẽ bắt đầu công việc ngay khi Dự án bắt đầu triển khai. Báo cáo giám sát sẽ được gửi định kỳ cho APMB (3 tháng/lần) và Ngân hàng Thế giới (6 tháng/lần trong giai đoạn thi công). Đơn vị này cũng sẽ cung cấp hỗ trợ chuyên môn cho APMB trong các vấn đề về môi trường và xã hội.

7.3. Giám sát của cộng đồng

103. Theo Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 về giám sát và đánh giá đầu tư, người dân địa phương có thể thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để tự nguyện thực hiện giám sát môi trường, xã hội và an toàn trong thi công xây dựng. Trong quá trình thực hiện Dự án, cộng đồng hưởng lợi sẽ được khuyến khích thành lập tổ giám sát tại địa phương theo quy định tại Nghị định này nhằm theo dõi và phản ánh các vấn đề liên quan đến thi công xây dựng.

7.4. Báo cáo cho bên liên quan

104. Việc thực hiện dự án được đánh giá qua các hoạt động giám sát sẽ được báo cáo lại cho các bên liên quan trong giai đoạn vận hành và bảo trì, chẳng hạn như công bố kết quả giám sát và tham vấn cộng đồng địa phương. Các bài học kinh nghiệm đúc rút qua quá trình giám sát sẽ góp phần cải tiến thiết kế cho các tiểu dự án tương lai và cũng được chia sẻ với các bên liên quan của tiểu dự án.

105. Giám sát và đánh giá quá trình huy động sự tham gia của các bên liên quan đóng vai trò quan trọng, đảm bảo dự án giải quyết các vấn đề được xác định và thay đổi lịch trình và tính chất của các hoạt động tham vấn, làm cho chúng hiệu quả hơn. Việc tuân thủ các đặc điểm/cam kết/hoạt động sau sẽ giúp việc huy động sự tham gia của các bên liên quan được hiệu quả:

- i. Đủ nguồn lực thực hiện huy động sự tham gia các bên liên quan;
- ii. Tính toàn diện (bao gồm các nhóm chính) trong các tương tác với các bên liên quan;
- iii. Thúc đẩy sự tham gia của các bên liên quan;
- iv. Sự tin tưởng lẫn nhau của các bên liên quan;
- v. Phương pháp tiếp cận được xác định rõ ràng; và
- vi. Minh bạch trong mọi hoạt động.

106. Việc giám sát quá trình tham gia của các bên liên quan cho phép đánh giá hiệu quả của quá trình. Cụ thể, bằng cách xác định các chỉ số thực hiện là cái phản ánh các mục tiêu của SEPs, các hành động cụ thể, và thời gian thực hiện, có thể giám sát và đánh giá quá trình đã được thực hiện. Hai hoạt động giám sát riêng biệt nhưng có liên quan đến nhau về thời gian sẽ được thực hiện là:

- i. Trong quá trình thực hiện các hoạt động tham vấn: giám sát ngắn hạn để có thể có các điều chỉnh/cải tiến trong quá trình tham vấn; và
- ii. Sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tham vấn: xem xét các kết quả đầu ra khi kết thúc việc tham vấn để đánh giá hiệu quả của các SEP đã thực hiện.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Mẫu ghi chép nhật ký khiếu nại

Tên người khiếu nại (hoặc ẩn danh)	Giới tính (Nam/ Nữ/Kh ác)	Tuổi	Thông tin liên lạc	Ngày nhận (Bao gồm các giai đoạn/ bước khác nhau trong hệ thống khiếu nại nếu cần, ví dụ: ngày khiếu nại ở giai đoạn đầu tiên, ngày ở giai đoạn thứ hai, v.v.)	Tính chất khiếu nại (môi trường, thu hồi đất, xã hội, sức khỏe, v.v.)	Khiếu nại đã được nộp cho ai (Bao gồm các giai đoạn/ bước khác nhau trong hệ thống khiếu nại nếu cần))	Mô tả vấn đề	Mô tả vấn đề Hành động cần thực hiện để giải quyết khiếu nại (Bao gồm các giai đoạn/ bước khác nhau trong hệ thống khiếu nại nếu cần)	Phòng ban chịu trách nhiệm	Người chịu trách nhiệm	Hạn hoàn thàn h	Trạng thái hiện tại (Chưa giải quyết/ đã giải quyết)

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Phụ lục 2: Mẫu đơn nộp khiếu nại

Họ và tên người khiếu nại (hoặc ẩn danh):

Giới tính:

Tuổi:

Thông tin liên lạc (qua thư, điện thoại, email):

Tuyên bố khiếu nại (Lý do khiếu nại và các hoạt động dẫn đến khiếu nại. Vui lòng cung cấp càng nhiều chi tiết càng tốt để trả lời các câu hỏi sau: (i) chuyện gì đã xảy ra, (ii) khi nào chuyện đó xảy ra, (iii) ai là người bị ảnh hưởng, (iv) tác động của sự việc đó là gì. Bao gồm thông tin bổ sung nếu cần/có thể.)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biện pháp khắc phục yêu cầu từ khiếu nại:

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký: **Thời gian:**

DÀNH CHO QUẢN LÝ:

Ngày nhận khiếu nại:

.....

- a. Trực tiếp
- b. Văn bản

Khiếu nại nhận bởi:

.....

Hành động đã thực hiện hoặc yêu cầu:

.....

Phụ lục 3: Mẫu ghi chép khiếu nại

Ngày và giờ:

Người tổ chức:

Địa điểm:

CHỦ ĐỀ/MỤC TIÊU

[Mô tả mục đích của buổi tư vấn, thông tin nào sẽ được trình bày, phản hồi nào sẽ được thu thập, v.v.]

TÓM TẮT THÔNG TIN ĐƯỢC TRÌNH BÀY

[Mô tả hình thức của buổi tư vấn, người điều phối/trình bày, ngôn ngữ sử dụng, tóm tắt ngắn gọn về thông tin được trình bày, liệu thông tin có được chia sẻ trước buổi tư vấn hay không, v.v. Lưu ý rằng thông tin được cung cấp cần bao gồm các hoạt động của dự án và tác động môi trường, xã hội dự kiến, cũng như các biện pháp giảm thiểu và cơ chế giải quyết khiếu nại của dự án.]

TÓM TẮT THAM GIA

[Mô tả tổng số và loại các bên liên quan tham gia (ví dụ: % nữ, % người dân tộc thiểu số, v.v.), cách thức họ được mời tham gia, các biện pháp đặc biệt đã được thực hiện để tạo điều kiện thuận lợi cho họ, v.v.]

PHẢN HỒI NHẬN ĐƯỢC

Ai	Mô tả/phản hồi/ý kiến
	•
	•
	•
	•
	•
	•

BƯỚC TIẾP THEO

[Mô tả các bước tiếp theo có thể cần thiết sau buổi tư vấn, chẳng hạn như tài liệu cần cập nhật, cách thức các tham gia viên sẽ được thông báo về việc ý kiến của họ có được đưa vào không, các cuộc họp tiếp theo đã được lên kế hoạch, v.v.]

DANH SÁCH THAM GIA VÀ HÌNH ẢNH

[Đính kèm]

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Phụ lục 4: Danh sách người tham gia trong quá trình tham vấn lập SEP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Xã/phường	Huyện/TX	Tỉnh	Ghi chú
I	LẠCH BẠNG- THANH HÓA					
1	Đinh Tiến Đạt	Trạm trưởng cảng Lạch Bạng	Phường Hải Bình	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
2	Nguyễn Thành Thái	Quản lý cảng phường Hải Thanh	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
3	Hồ Văn Dũng	Phó chủ tịch UBND	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
4	Hoàng Văn Tuấn	Phó chủ tịch UBND	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
5	Phạm Văn Châu	Bí thư Đảng ủy	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
6	Lê Văn Sơn	Phó CT. HĐND	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
7	Nguyễn Nam Thắng	Phó CT. UBNDTTQ	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
8	Đỗ Xuân Chung	Chủ tịch UBND	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
9	Lê Trung Nguyên	CC Địa chính	Phường Hải Thanh	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
10	Hoàng Văn Tuấn	Phó chủ tịch UBND	Phường Hải Bình	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
11	Phạm Văn Hòa	CC Địa chính UBND	Phường Hải Bình	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
12	Trần Xuân Thước	Bí thư Đảng ủy	Phường Hải Bình	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
13	Nguyễn Hữu Bình	Chủ tịch HĐND	Phường Hải Bình	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
14	Bùi Anh Tuấn	Phó chủ tịch UBND	Phường Hải Bình	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
15	Nguyễn Thị Oanh	Chủ tịch UBNDTTQ	Phường Hải Bình	TX. Nghi Sơn	Thanh Hóa	
II	LẠCH HỐI – THANH HÓA					
16	Lê Văn Thắng	Giám đốc BQL cảng	Phường Quảng Tiến	TP. Sầm Sơn	Thanh Hóa	
17	Lê Văn Hân	TP. Kế hoạch NV	Phường Quảng Tiến	TP. Sầm Sơn	Thanh Hóa	
18	Trần Văn Dũng	Phó chủ tịch UBND	Phường Quảng Tiến	TP. Sầm Sơn	Thanh Hóa	
19	Nguyễn Thị Thủy	Phó chủ tịch UBND	Phường Quảng Tiến	TP. Sầm Sơn	Thanh Hóa	
20	Trần Thị Hải	CC Địa chính	Phường Quảng Tiến	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
21	Trần Ngọc Thanh	Chủ tịch MTTQ	Phường Quảng Tiến	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
22	Lường Thị Phụng	Chủ tịch MTTQ	Phường Quảng Tiến	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Xã/phường	Huyện/TX	Tỉnh	Ghi chú
23	Vũ Thị Linh Trang	Bí thư đoàn thanh niên	Phường Quảng Tiến	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
24	Lê Xuân Định	Chủ tịch HND	Phường Quảng Tiến	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
25	Nguyễn Văn Thành	Phó chủ tịch HND	Phường Quảng Tiến	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
26	Nguyễn Sỹ Thái	Chủ tịch hội CCB	Phường Quảng Tiến	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
27	Nguyễn Hữu Toàn	Phó chủ tịch UBND	Phường Quảng Hưng	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
28	Trương Văn Tuấn	CC Địa chính	Phường Quảng Hưng	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
29	Lê Thành Đồng	Bí thư Đảng ủy	Phường Quảng Hưng	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
30	Phạm Khắc Trung	Chủ tịch HND	Phường Quảng Hưng	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
31	Lê Thị Hương	Chủ tịch hội PN	Phường Quảng Hưng	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
32	Đường Xuân Hùng	Chủ tịch MTTQ	Phường Quảng Hưng	TP. Thanh Hóa	Thanh Hóa	
III	TAM QUAN – BÌNH ĐỊNH					
33	Nguyễn Minh Khải	Giám đốc cảng cá Tam Quan	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
34	Nguyễn Chí Công	Phó chủ tịch UBND	UBND TX. Hoài Nhơn	Thị xã Hoài Nhơn	Bình Định	
35	Nguyễn Ái Việt	Phó phòng QL đô thị	UBND TX. Hoài Nhơn	Thị xã Hoài Nhơn	Bình Định	
36	Huỳnh Tợ Nam	Phó trưởng đồn Biên phòng Tam Quan	UBND TX. Hoài Nhơn	Thị xã Hoài Nhơn	Bình Định	
37	Phạm Tiến Dũng	Chủ tịch UBND	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
38	Đỗ Tấn Lãm	CC Địa chính	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
39	Trần Anh Việt	Phó CT. UBMTTQ	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
40	Đào Duy Trọng	Chủ tịch HND	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
41	Phạm Thị Chung	Chủ tịch HPN	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
42	Huỳnh Thị Tường Vy	Phó chủ tịch UBND	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
43	Trần Thị Mỹ Nơ	Văn Phòng UBND	Phường Tam Quan Bắc	TX. Hoài Nhơn	Bình Định	
IV	CẢNG CAM RANH – KHÁNH HÒA					
44	Lê Đăng Tiến	Trưởng ban QL cảng	Phường Cẩm Linh	TP. Cam Ranh	Khánh Hòa	
45	Nguyễn Thành Lộc	Phó ban QL cảng	Phường Cẩm Linh	TP. Cam Ranh	Khánh Hòa	

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Xã/phường	Huyện/TX	Tỉnh	Ghi chú
46	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó chủ tịch UBND	Phường Cẩm Linh	TP. Cam Ranh	Khánh Hòa	
47	Võ Đức Hoàng	Phó chủ tịch UBND	Phường Cam Lợi	TP. Cam Ranh	Khánh Hòa	
48	Phan Văn Cường	CC Địa chính	Phường Cam Lợi	TP. Cam Ranh	Khánh Hòa	
V	CẢNG CÁ BẠCH LONG VĨ					
49	Nguyễn Công Diễn	Phó CT. UBND		Huyện Bạch Long Vĩ	TP. Hải Phòng	
50	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch MTTQ		Huyện Bạch Long Vĩ	TP. Hải Phòng	
51	Lương Hữu Toàn	Phó GD BQL khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ		Huyện Bạch Long Vĩ	TP. Hải Phòng	
52	Bùi Ngọc Hưng	BQL Cảng và khu neo đậu Tàu		Huyện Bạch Long Vĩ	TP. Hải Phòng	
53	Nguyễn Văn Điệp	BQL Cảng và khu neo đậu Tàu		Huyện Bạch Long Vĩ	TP. Hải Phòng	
54	Lê Xuân Phương	Phó TP. KT&HT		Huyện Bạch Long Vĩ	TP. Hải Phòng	
VI	TT NGHỀ CÁ LỚN KIÊN GIANG					
55	Trang Minh Tú	Trưởng phòng	Phòng NN huyện An Biên	Huyện An Biên	Kiên Giang	
56	Lê Hữu Toàn	Trưởng phòng	Chi cục thủy sản	Huyện An Biên	Kiên Giang	
57	Nguyễn Hoàng Đầu	Chủ tịch UBND	Xã Tây Yên A	Huyện An Biên	Kiên Giang	
58	Huỳnh Trần Nhã	CC Địa chính	Xã Tây Yên A	Huyện An Biên	Kiên Giang	
59	Đinh Thị Tuyết Nhung	Bí thư Đảng ủy	Xã Tây Yên A	Huyện An Biên	Kiên Giang	
60	Huỳnh Hữu Chương	Chủ tịch HĐND	Xã Tây Yên A	Huyện An Biên	Kiên Giang	
61	Châu Nhật Trí	Chủ tịch MTTQ	Xã Tây Yên A	Huyện An Biên	Kiên Giang	
62	Lê Kim Gọn	Chủ tịch HPN	Xã Tây Yên A	Huyện An Biên	Kiên Giang	

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)

Phụ lục 5: Một số hình ảnh tham vấn trong quá trình lập SEP

TDA1. Tiểu dự án “Đầu tư xây dựng Trung tâm nghề cá lớn Khánh Hòa



Hình ảnh làm việc với đại diện ban quản lý cảng cá Đá Bạc Cam Ranh



Hình ảnh làm việc với đại diện UBND phường Cam Linh, TP. Cam Ranh



Hình ảnh phỏng vấn các ngư dân tại khu vực neo đậu tàu thuyền Cảng cá Đá Bạc

TDA 2. Tiểu dự án “Đầu tư xây dựng Trung tâm nghề cá lớn Kiên Giang”



Hình ảnh làm việc với đại diện UBND xã Tây Yên A, huyện An Biên



Hình ảnh tham vấn các bên liên quan tại UBND xã Tây Yên A, huyện An Biên



Họp tham vấn cộng đồng dân cư tại hội trường UBND xã Tây Yên A, huyện An Biên

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)



Hình ảnh thảo luận nhóm xã Tây Yên A, huyện An Biên



Phỏng vấn hộ dân cạnh khu TĐC dự kiến tại Ấp Ngã Bát, Tổ 4 xã Tây Yên A, huyện An Biên



Phỏng vấn hộ dân tại Ấp Ngã Bát, Tổ 4 xã Tây Yên A, huyện An Biên

TDA3. Tiểu dự án “Xây dựng Cảng cá Thụy Tân”



Hình ảnh làm việc với đại diện UBND xã An Tân, huyện Thái Thụy



Hình ảnh làm việc với đại diện UBND huyện Thái Thụy



Họp tham vấn cộng đồng cảng cá Thụy Tân

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)



Họp tham vấn cộng đồng tại xã An Tân, huyện Thái Thụy



Hình ảnh phỏng vấn các lao động của Doanh nghiệp SHC khai thác cát, sỏi, VLXD



Hình ảnh phỏng vấn hộ dân khu vực cảng cá Thụy Tân, huyện Thái Thụy

TDA 4. Tiểu dự án “Nâng cấp, mở rộng cảng cá Lạch Hới”



Hình ảnh làm việc với Ban quản lý cảng cá Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa



Hình ảnh tham vấn UBND phường Quảng Tiến, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa



Hình ảnh làm việc với UBND phường Quảng Hưng, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)



Tham vấn cộng đồng dân cư TDP Trung Thịnh, phường Quảng Tiến, TP. Sầm Sơn.



Tham vấn cộng đồng phường Quảng Tiến, TP. Sầm Sơn.



Hình ảnh phỏng vấn hộ dân đường vào bãi đổ thải phường Quảng Hưng, TP. Thanh Hóa

TDA 5. Tiểu dự án “Nâng cấp, mở rộng cảng cá Lạch Bạng”



Hình ảnh làm việc với Đại diện UBND Phường Hải Bình, Thị xã Nghi Sơn.



Hình ảnh làm việc với đại diện UBND phường Hải Thanh, Thị xã Nghi Sơn.



Hình ảnh họp tham vấn cộng đồng phường Hải Thanh, Thị xã Nghi Sơn.

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)



Hình ảnh họp tham vấn cộng đồng phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn.



Hình ảnh làm việc với Trạm trưởng cảng cá Lạch Bạng, thị xã Nghi Sơn.

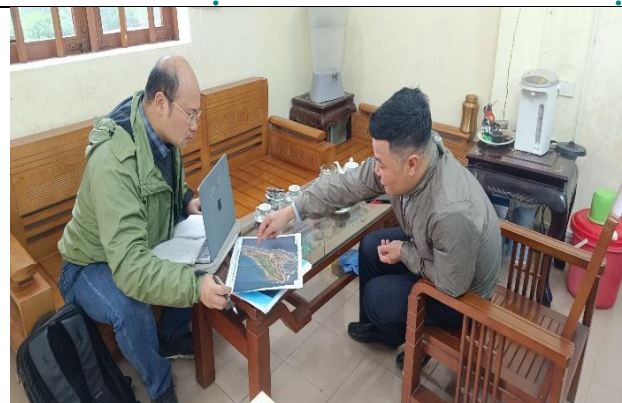


Hình ảnh làm việc với công chức địa chính, phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn.

TDA 6. Tiểu dự án “Xây dựng, nâng cấp cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Bạch Long Vĩ”



Hình ảnh làm việc với đại diện Ban quản lý bảo tồn huyện Đảo Bạch Long Vĩ



Hình ảnh tham vấn chính quyền huyện Đảo Bạch Long Vĩ



Hình ảnh họp tham vấn cộng đồng tại Huyện Đảo Bạch Long Vĩ

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (SEP)



Hình ảnh làm việc với phòng Kinh tế hạ tầng huyện Đảo Bạch Long Vĩ



Hình ảnh thảo luận nhóm ngư dân trên Đảo Bạch Long Vĩ



Hình thảo luận nhóm ngư dân trên Đảo Bạch Long Vĩ

TDA7. Tiểu dự án “Đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan kết hợp cảng cá Tam Quan”



Hình ảnh làm việc với UBND phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn



Hình ảnh làm việc với Ban quản lý cảng cá Tam Quan, Bình Định



Làm việc với đại diện nghiệp đoàn nghề cá phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn

